

LỊCH SỬ  
NĂNG BỒI PHỒN THĂNG LÔI  
(1985 - 2014)

**ĐẢNG BỘ THỊ XÃ SÔNG CÔNG  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG THẮNG LỢI**

**LỊCH SỬ NÂNG BỒ  
PHƯỜNG THẮNG LỢI  
(1985 - 2014)**

**XUẤT BẢN 2015**

**LỊCH SỬ**  
**ĐẢNG BỘ PHƯỜNG THẮNG LỢI**  
**(1985 - 2014)**

*Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công*

**Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công**

*Chịu trách nhiệm nội dung*

**Đồng chí Lê Văn Tính, Bí thư Đảng ủy phường Thắng Lợi,**

**Khóa VIII (nhiệm kỳ 2010 - 2015)**

***Ban chỉ đạo***

<b>Đ/c Trần Trọng Lâm</b>	UVBTV, Trưởng BTG Thị ủy	Trưởng ban
<b>Đ/c Lê Văn Tính</b>	Bí thư Đảng ủy phường	Phó ban
<b>Đ/c Trịnh Văn Tình</b>	PBT Đảng ủy, CT.UBND	Ủy viên
<b>Đ/c Chu Thị Xuân</b>	PBT Thường trực ĐU	Ủy viên
<b>Đ/c Dương Thanh Tĩnh</b>	Phó Chủ tịch HĐND	Ủy viên

## LÔ GIỜ THIẾU

*Phường Thắng Lợi chính thức thành lập và thuộc thị xã Sông Công từ năm 1985 song vùng đất, con người của phường đã có bề dày truyền thống từ lâu đời.*

*Theo dòng chảy trầm của lịch sử đất nước, đặc biệt là giai đoạn trước năm 1985, lịch sử phường Thắng Lợi có mối quan hệ mật thiết, gắn bó với các địa danh (các xã) Lợi Xá, Hoàng Long, Hồng Tiến, Thắng Lợi, Cải Đan... Đến năm 1985, phường Thắng Lợi thành lập cũng là thời điểm “bản lề” chuyển từ thời kỳ bao cấp sang thời kỳ đổi mới, có nhiều thuận lợi, song cũng không ít khó khăn trên con đường xây dựng phường trở thành trung tâm hành chính, chính trị của thị xã Sông Công - một đơn vị hành chính trẻ, năng động và giàu tiềm năng của tỉnh Thái Nguyên. Qua gần 3 thập kỷ, phát huy tiềm năng, thế mạnh sẵn có, dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng bộ phường, diện mạo phường Thắng Lợi ngày càng hoàn thiện. Kinh tế phường chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng các ngành thương mại, dịch vụ; không còn hộ đói, giảm hộ khó khăn; nhà tầng, nhà kiên cố dựng lên san sát thành các dãy phố... minh chứng cho một quê hương dồi dào sức sống, hứa hẹn phát triển hơn nữa trong tương lai.*

*Nhận thức sâu sắc việc giáo dục truyền thống lịch sử quê hương cho nhân dân, đặc biệt là cho thế hệ trẻ, thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công về tăng cường công tác biên soạn lịch sử Đảng bộ, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Thắng Lợi khóa VIII đã quyết định sưu tầm tư liệu, biên soạn cuốn **Lịch sử Đảng bộ phường Thắng Lợi (1985 - 2014)**.*

*Trong 1 năm thực hiện, Ban Chấp hành Đảng bộ phường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy Sông Công, sự phối hợp tư vấn khoa học của Công ty Văn hóa Việt, sự ủng hộ, đóng góp tư liệu của các đồng chí cán bộ tiền nhiệm và đông đảo nhân dân. Sau nhiều bước quy trình khoa học như sưu tầm tư liệu, tọa đàm, hội thảo, thẩm định, đến nay cuốn sách đã in ấn hoàn thiện, gồm 5 chương nội dung, chia làm 2 phần chính: Trước năm 1985 và sau năm 1985. Nội dung cuốn sách thể hiện rõ nét vùng đất, con người và những chặng đường lịch sử của phường Thắng Lợi, nhất là từ sau năm 1985, thực hiện đường lối đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ phường. Các sự kiện được sưu tầm, trình bày trong cuốn sách đều mang tính khách quan và tính Đảng, chứa đựng giá trị*

*nhân văn sâu sắc, xứng đáng là tài liệu chính thống của quê hương.*

*Nhân dịp kỷ niệm 30 năm ngày thành lập phường Thăng Lợi (1985 - 2015), Ban Chấp hành Đảng bộ phường trân trọng giới thiệu cuốn sách tới cán bộ, đảng viên, nhân dân trong và ngoài phường.*

**T/M BCH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG THĂNG LỢI**

**BÍ THƯ**

**Lê Văn Tính**



PHẦN MỘT  
THĂNG LÔI TRỒỀ KHI  
THÀNH LẬP PHỒNG





# Chöông I

## THẮNG LỢI - VÙNG NẤU, CON NGỒ

Từ Hà Nội, theo Quốc lộ 3<sup>(1)</sup> đi qua địa phận huyện Phổ Yên đến Ngã ba Phố Cò (thị xã Sông Công), rẽ trái vào đường Cách mạng tháng Tám 2km là tới địa phận đầu tiên của phường Thắng Lợi - tổ dân phố Hợp Thành. Đây cũng là địa điểm đóng trụ sở, cơ quan hành chính, chính trị của thị xã Sông Công. Trên bản đồ hành chính, phường Thắng Lợi phía đông giáp phường Cải Đan và phường Bách Quang, phía tây giáp 2 xã Minh Đức và Vinh Sơn (ranh giới tự nhiên giữa phường với 2 xã này là dòng sông Công), phía nam giáp phường Phố Cò, phía bắc giáp phường Mỏ Chè.

Là một trong 10 đơn vị hành chính của thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, chữ “Thắng Lợi” đến năm 1985 được chọn để đặt tên phường. Tên gọi này vừa là sự kế thừa tên gọi xã Thắng Lợi từ giai đoạn trước, vừa thể

---

<sup>(1)</sup> Quốc lộ 3 chạy theo hướng Nam - Bắc, bắt đầu từ đầu Bắc cầu Đuống (Hà Nội) đi qua các tỉnh: Thái Nguyên, Bắc Kạn và kết thúc tại cửa khẩu Tà Lùng (Cao Bằng).

hiện định hướng tương lai của Đảng bộ, chính quyền cũng như các lãnh đạo và thế hệ tiên bối, như một sự khẳng định về thành công và những mục tiêu phát triển tương lai của phường, khẳng định vai trò chính trị, kinh tế của phường Thắng Lợi đối với sự lớn mạnh của thị xã Sông Công nói riêng và đối với tỉnh Thái Nguyên nói chung.

Ngược dòng thời gian cùng quá trình khai hoang, tụ cư sinh sống từ xa xưa đến trước năm 1985, địa bàn Thắng Lợi<sup>(1)</sup> vừa có một quá trình vận động phát triển của nội tại, lại vừa có mối liên hệ mật thiết với một số đơn vị hành chính thuộc huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Thời nhà Nguyễn, các xóm của Thắng Lợi ngày nay (Ứng, Du, Tán, Kè, Bến, Vượng, Miếu) là một phần của xã Lợi Xá thuộc tổng Hoàng Đàm, huyện Phổ Yên, phủ Phú Bình (năm 1918, phủ Phú Bình đổi tên thành Phổ Yên).

---

<sup>(1)</sup> Phường Thắng Lợi có quá trình tách, sáp nhập tương đối phức tạp, đan cài chung - riêng gây khó khăn cho người đọc trong việc theo dõi lịch sử phát triển của phường. Tên gọi “Thắng Lợi” có từ năm 1953, song quy mô, địa dư hành chính trùng với tên gọi này ở các thời điểm có sự khác nhau: Từ năm 1953 đến 1974 là xã Thắng Lợi; từ năm 1985 đến nay là phường Thắng Lợi. Do đó, để tiện cho người đọc theo dõi và trọng tâm vào các sự kiện lịch sử của phường, Ban Biên soạn thống nhất sử dụng tên gọi “Thắng Lợi” trong bản thảo để chỉ địa phận và sự kiện trùng khớp với địa phận phường Thắng Lợi ngày nay. Tuy nhiên, trong một số giai đoạn đặc thù, cụm từ “Thắng Lợi” gắn với tên tổ chức Đảng, chính quyền vẫn được dùng để chỉ tên gọi tổ chức chung của xã, chẳng hạn “Chi bộ xã Thắng Lợi”.

Các dòng họ chung sống với nhau không chỉ dựa trên quan hệ huyết thống mà còn dựa trên tình cảm xóm giềng tạo nên mối quan hệ đoàn kết cộng đồng bền chặt. Dưới thời Nguyễn, Lợi Xá có Hội đồng kỳ mục quyết định các công việc của làng như thu thuế ruộng đất, tu bổ đình chùa, mở hội, bán ngôi thứ... và bộ máy chức dịch với các chức danh như lý trưởng, phó lý, xã dịch, chuông bạ, trương tuần... Bộ máy chức dịch đại diện cho chính quyền Nhà nước cấp cơ sở trong các làng xã, chịu trách nhiệm trước triều đình phong kiến về các mặt an ninh, thuế má, điều động phu dịch. Các phe giáp - tổ chức chỉ dành riêng cho nam giới thay phiên nhau đảm nhiệm chuẩn bị việc tế lễ trong các dịp lễ tiết, hội làng. Lợi Xá có 2 giáp: Giáp Trung, Giáp Thượng.

Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, tổng Hoàng Đàm bị bãi bỏ. Tháng 11/1946, xã Lợi Xá cùng một số xã khác sáp nhập thành xã mới, lấy tên là Hoàng Long. Năm 1950, xã Hoàng Long lại hợp nhất với xã Tiến Bộ (xã Hồng Tiến ngày nay) thành một đơn vị hành chính mới, lấy tên là Hồng Tiến. Đến tháng 8/1953, để thuận tiện cho quá trình thực hiện chủ trương giảm tô, xã Hồng Tiến chia tách ra làm 2 xã nhỏ là Hồng Tiến và Thắng Lợi (trong 2 năm 1956, 1957, Thắng Lợi là đơn vị hành chính của huyện Phổ Yên, khi đó thuộc tỉnh Vĩnh Phúc).

Đến những thập kỷ 60, 70 của thế kỷ XX, dân cư trên địa bàn phường vẫn còn thưa thớt, sống men theo trục đường chính hoặc tụ cư thành từng cụm dựa theo địa thế đồi gò. Từ năm 1972, khi Nhà nước có chương trình xây dựng một trung tâm công nghiệp cơ khí quy mô lớn của Tổ quốc trên khu vực phía tây bắc huyện Phổ Yên, khu công nghiệp Gò Đầm (tên gọi dựa theo dạng địa hình bát úp xen kẽ đầm lầy) đã ra đời, bao gồm tổ hợp Nhà máy Y cụ 2 chuyên sản xuất các loại dụng cụ y tế và một số mặt hàng xuất khẩu, Công ty Phụ tùng ô tô số 1<sup>(1)</sup> sản xuất các loại phụ tùng nổ cho nhiều loại động cơ ô tô, Công ty Đi-ê-zen với thiết bị hiện đại có khả năng chế tạo được 2.000 đầu máy kéo 50 mã lực mỗi năm.

Trong chặng đường xây dựng xã hội chủ nghĩa, vấn đề công nghiệp hóa gắn với xây dựng các khu công nghiệp được đặt ra ngày càng cấp thiết. Với tiềm năng phát triển công nghiệp sẵn có, lại là địa bàn ít bị ném bom trong chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, từ đầu những năm 70 của thế kỷ XX, khu vực phía tây bắc huyện Phổ Yên được lựa chọn xây dựng thành một khu công nghiệp. Chỉ một thời gian ngắn, kinh tế, dân số,

---

<sup>(1)</sup> Trong những năm kháng chiến chống Mỹ, để tránh sự đánh phá của đế quốc Mỹ, một bộ phận của nhà máy cơ khí Trần Hưng Đạo được tách ra, hình thành Công ty Phụ tùng ô tô số 1.

chính trị, văn hóa - xã hội trong khu công nghiệp đều phát triển nhanh chóng, đặt ra yêu cầu về việc tổ chức đơn vị hành chính cấp thị xã để quản lý, điều hành.

Trước thực tế đó, Chính phủ đã ra quyết định thành lập thị trấn Mỏ Chè trực thuộc huyện Phổ Yên. Khu vực phường Thăng Lợi (khi đó vẫn thuộc xã Cải Đan) trở thành nơi ở của đa số công nhân viên chức khu công nghiệp. Năm 1976, khu nhà tập thể 4 tầng (do Liên Xô xây dựng) tương đối khang trang theo hình thức hộ gia đình khép kín đã được đầu tư xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu về nhà ở của công nhân viên chức trong khu công nghiệp, ban đầu chịu sự quản lý của thị trấn Mỏ Chè. Công nhân chủ yếu từ các tỉnh vùng đồng bằng Bắc Bộ như Thái Bình, Nam Định, Hà Tây... lên lập nghiệp, trong đó chủ yếu là công nhân từ Nhà máy cơ khí Trần Hưng Đạo chuyển lên. Tại khu vực núi Tảo còn có khu nhà tập thể cấp 4 (còn gọi là Khu nhà Nhật) lập tôn cho công nhân làm việc trên công trường 4, thuộc Công ty xây lắp 2, Bộ Cơ khí luyện kim. Hầu hết số công nhân trong nhà máy và công nhân thi công xây dựng đều lựa chọn ở lại lập nghiệp trên vùng đất này.

Thời điểm thị xã Sông Công thành lập, phường Thăng Lợi cũng ra đời từ một phần diện tích và dân số sinh sống trên khu vực phía tây bắc của xã Cải Đan

(huyện Phổ Yên), phía nam xã Tân Quang và phía tây xã Bá Xuyên (huyện Đông Hỷ). Khi mới thành lập, phường có 1 khối phố và 3 hợp tác xã: Hợp tác xã Bắc Lợi, hợp tác xã Thống Nhất và hợp tác xã Hợp Thành.

Trong 3 năm (1997 - 1999), thực hiện Nghị định 364/NĐ-CP của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính, phường Thắng Lợi đã cắt chuyển một bộ phận dân cư và diện tích đất canh tác của 2 xóm Kè và Ứng để thành lập phường Phố Cò. Từ 2 khối phố và 3 hợp tác xã, đến năm 2005 phường Thắng Lợi đã có 6 xóm (xóm Bến Vượng, xóm Kè, xóm Ứng, xóm Hợp Thành, xóm Du Tân, xóm Tân Lập) và 4 khối phố (đánh theo số thứ tự từ 1 đến 4). Từ năm 2005 đến nay, thực hiện Quyết định số 13 của Bộ Nội vụ về việc thành lập tổ dân phố, 6 xóm và 4 khối phố được chia tách thành 19 tổ dân phố<sup>(1)</sup>.

Cùng với 2 phường Mỏ Chè, Lương Châu và 3 xã Cải Đan, Tân Quang, Bá Xuyên<sup>(2)</sup>, phường Thắng Lợi trở thành một trong những đơn vị hành chính đầu tiên của thị xã Sông Công. Song phường Thắng Lợi lại mang những nét đặc thù trong quá trình vận động lịch sử.

---

<sup>(1)</sup> Tổ 1, tổ 2, tổ 3, tổ 4, tổ 5, tổ 6, tổ 7, tổ 8, tổ 9, tổ 10, tổ 11, tổ 12, tổ 13, tổ Hợp Thành, tổ Du Tân, tổ Tân Lập, tổ Bến Vượng, tổ Ứng, tổ Kè.

<sup>(2)</sup> Ngày 2/4/1985, các xã Phúc Tân, Bình Sơn tách khỏi huyện Đông Hỷ, sáp nhập về huyện Phổ Yên.

Dân số phường Thăng Lợi tăng đều theo thời gian. Thời điểm thành lập năm 1985 có khoảng 400 hộ, sống chủ yếu dọc theo trục đường Cách mạng Tháng Tám, đến năm 2014 có 1.739 hộ với 6.668 nhân khẩu. Dân cư trên địa bàn Thăng Lợi đa số là người Kinh (các dân tộc như Sán Dìu, Tày... chiếm tỷ lệ rất ít). Các dòng họ Dương, Vũ, Lê... từ Hà Nam, Thái Bình, Hà Tây (cũ) và nhiều vùng miền khác đã di cư lên sinh cơ, lập nghiệp từ lâu đời. Đã chìm nổi, thăng trầm cùng biến thiên của lịch sử, đấu tranh với thiên tai, địch họa, lâu dần trở thành dân bản địa có đóng góp lớn cho quê hương hôm nay. Những năm 1980 - 1990 là giai đoạn chuyển từ cơ chế bao cấp sang đổi mới, đời sống nhân dân trên địa bàn khó khăn, vẫn còn vài tháng thiếu ăn trong năm, cơm độn khoai, sắn, bo bo, người dân thường phải đi mua sắn ở Định Hóa về chống đói. Nhưng trong khó khăn ấy, tình đoàn kết, tương thân tương ái vẫn được nêu cao, trở thành một phần sức mạnh, vượt qua đói nghèo và lạc hậu.

Khi còn thuộc địa giới huyện Phổ Yên, việc đi lại, giao lưu giữa Thăng Lợi với các địa phương trong và ngoài huyện chủ yếu men theo những con đường đất *“nói ra đường từ phố Nghĩa Hương đến phố Hoàng Đàm, đi thông đến giáp giới huyện Đa Phúc”*<sup>(1)</sup>. Phía tây qua sông Công

---

<sup>(1)</sup> Quốc sử quán triều Nguyễn, Đông Khánh địa dư chí, Nxb Thế giới, Hà Nội, 2003.



có thể sang Vinh Sơn, đi huyện Đại Từ hoặc sang tỉnh Vĩnh Phúc. Ngược theo sông Công có thể lên khu vực núi cao huyện Đại Từ, xuôi dòng lại xuống bến sông Đa Phúc - nơi giáp ranh giữa Hà Nội, Thái Nguyên và Bắc Giang. Thời Pháp thuộc, địa bàn Thắng Lợi cùng các xã khác trong huyện Phổ Yên là một trong những đầu mối giao thông quan trọng. Trong kháng chiến chống Pháp, nơi đây vừa là cửa ngõ phía nam của tỉnh Thái Nguyên, vừa là cửa ngõ của căn cứ địa Việt Bắc.

Từ năm 1972, khi khu công nghiệp Gò Đầm hình thành, giao thông trên địa bàn cải thiện đáng kể, đáp ứng tốt hơn nhu cầu phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội. Năm 1976, đường Cách Mạng tháng Tám được mở rộng, nhất là từ khi thành lập thị xã Sông Công, hệ thống đường giao thông của thị xã đi qua phường Thắng Lợi thường xuyên được nâng cấp, cải tạo, thuận tiện giao thông với các khu vực khác trong và ngoài thị xã.

Địa hình, thổ nhưỡng, thủy văn, khí hậu của phường Thắng Lợi đã trải qua một quá trình vận động theo quy luật tự nhiên, đồng thời có sự tác động, cải tạo mạnh mẽ từ bàn tay và khối óc của con người tạo nên những nét đặc trưng cho đặc điểm điều kiện tự nhiên của phường hôm nay. Địa hình của phường mang đặc trưng của khu vực trung du Bắc Bộ với đồi, gò thấp xen kẽ các dải địa hình đồng bằng, dốc thoải thoải từ bắc xuống nam, từ

tây sang đông. Khu vực phía đông có địa hình bằng phẳng hơn các khu vực khác, lại gần trục giao thông chính nên dân cư tập trung đông đúc.

Thổ nhưỡng trên địa bàn phường chủ yếu là đất đồi, gò được hình thành trong quá trình phong hóa, bóc mòn từ núi. Dưới sự tác động của tự nhiên và thời gian sử dụng của con người, đất đồi, gò ngày càng bạc màu. Nhiều cánh đồng có độ dốc, độ chua cao phải cải tạo nhiều. Có 258ha đất nông nghiệp (chiếm 60% trong tổng diện tích tự nhiên), song phường vẫn gặp không ít khó khăn trong phát triển kinh tế nông nghiệp. Dọc theo sông Công có đoạn uốn khúc ven chân núi Tảo (cao 54m). Ngọn núi này có ý nghĩa về mặt quân sự, từng là trận địa phòng không của huyện Phổ Yên trong kháng chiến chống Mỹ (còn gọi là “cao điểm 54”) và là nơi vận chuyển vũ khí, lương thảo từ Đồng Hỷ về Phổ Yên... Phường có một diện tích đất bãi nổi trên lòng sông (còn gọi là soi Tảo), trước đây được dùng để trồng ngô, nay được sử dụng vào mục đích quốc phòng của thị xã.

Sông Công xưa còn gọi là sông Giã (có nơi gọi là sông Mão) bắt nguồn từ vùng núi Ba Lá (huyện Định Hóa), chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam, qua huyện Đại Từ, thị xã Sông Công, đổ về huyện Phổ Yên, nhập vào sông Cầu ở thôn Phù Lôi (xã Thuận Thành). Năm 1975, dòng chảy sông Công được ngăn lại ở huyện Đại Từ tạo thành hồ

Núi Cốc. Sông Công, đoạn chảy qua địa bàn phường bắt đầu từ tổ dân phố 1, uốn lượn qua tổ Bến Vượng, tổ Kè trước khi chảy xuống địa bàn phường Phố Cò. Trên địa bàn còn có suối Oánh chảy lần lượt từ tổ dân phố số 7 đến tổ dân phố số 1, Bến Vượng; có ngòi Ủng chảy lần lượt từ tổ dân phố số 10 đến tổ dân phố số 12, Du Tán, Ủng, Kè rồi xuôi dòng xuống tận Phố Cò, đổ ra sông Công.

Sách *Đồng Khánh địa dư chí* (viết cuối thế kỷ XIX) đã ghi lại về khí hậu khu vực này như sau: *“Khí trời phần nhiều lạnh rét... Hàng năm, mùa hè mưa nhiều, mùa đông phần nhiều tạnh ráo. Cuối xuân mới bắt đầu ấm, đầu thu đã chớm rét. Mây mù u ám từ giờ Dậu qua đêm đến giờ Tý mới tan, có lam chướng nhẹ... Nơi nào có khe suối khi mưa to thường bị lũ ngập”*. Hiện nay, mùa đông ở Thắng Lợi thường kéo dài từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau với gió mùa đông bắc tràn xuống, nhiệt độ hạ thấp, tiết trời giá rét, có sương mù, sương muối. Mùa hè từ tháng 4 đến tháng 10, nóng nhất vào tháng 7, tháng 8 với nhiệt độ lên tới 38°C. Gió mùa đông nam thổi về tạo cho địa bàn lượng mưa phong phú, cây cối tốt tươi. Từ khi có hồ núi Cốc điều hòa, địa bàn Thắng Lợi gần như không còn lũ cục bộ.

Trong quá trình định cư, nhân dân Thắng Lợi đã hình thành tập quán sản xuất phù hợp với đặc thù của đất đai, khí hậu. Kinh tế xưa chủ yếu là trồng trọt (lúa, sắn,

khoai lang, lạc...) và khai thác các nguồn lợi tự nhiên từ đồi gò, sông, suối. Thời Nguyễn, nhân dân cấy nhiều lúa thu, ít lúa hè. Lúa thu tháng 4 gieo mạ, tháng 6 xuống cấy, lúa sớm tháng 9 gặt, lúa muộn tháng 10 gặt. Diện tích canh tác 2 lúa tương đối ít, chủ yếu ở các khu đồng độc như Đồng Yên, Đồng Giời, chân ruộng 2 lúa cũng ít màu mỡ nên năng suất lúa thấp, trước năm 1945 chỉ đạt 40 - 50kg/sào. Trên những chân ruộng cao hơn ở xóm Ứng, xóm Kè, nhân dân Thắng Lợi xen canh một vụ lúa một vụ màu. Loại hình chăn nuôi chính trên địa bàn là nuôi trâu, bò theo quy mô nhỏ để lấy sức kéo, lấy thịt và một số loại gia súc, gia cầm khác.

Là một phường mới thành lập chưa đầy 3 thập kỷ nhưng truyền thống lịch sử, văn hóa và truyền thống đấu tranh của nhân dân phường Thắng Lợi cũng thể hiện rõ nét yếu tố kế thừa lâu đời và trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế của phường hôm nay. Trong công cuộc đấu tranh bảo vệ quê hương từ trước năm 1945, nhân dân phường Thắng Lợi đã tham gia nhiều trận tập kích, phục kích đánh giặc.

Phường Thắng Lợi gắn với địa danh Lợi Xá xưa - nơi có các công trình kiến trúc tôn giáo tương đối đồ sộ và lịch sử lâu đời. Sớm nhất trong số đó là đình Lợi Xá, mang đặc trưng kiến trúc thời Lê với mái đình được lợp bằng ngói mũi, 4 góc cong vút cùng các hàng cột gỗ lim

to. Đình tọa lạc trên khu vực trung tâm Lợi Xá xưa (dấu tích còn lại tại khu vực ngã ba rẽ vào tổ Kè ngày nay), thờ Thành hoàng Cao Sơn Đại vương Dương Tự Minh - người đã có công đánh giặc cứu dân, giúp nước.

Vào dịp đầu xuân, sau khi tế lễ xong, đình làng là nơi các chức sắc ngồi họp để nghe tình hình trong năm và quyết định các công việc của làng trong năm mới, cũng như chuẩn bị cho hội làng. Gắn với tục thờ Thành hoàng là lễ hội truyền thống của làng Lợi Xá xưa vào tháng Giêng và ngày 7/11 (Âm lịch) hàng năm. Nghi thức dâng hương Thành hoàng được thực hiện trong lễ hội đầu xuân để cầu cho nhân dân đều được mạnh khỏe, mùa màng bội thu. Trong lễ hội thường có thi rước kiệu qua cửa đình tại khu vực Gò Con Cá. Các gánh hát ả đào được mời về diễn xướng mua vui trong các đêm hội.

Ngoài đình Lợi Xá, trên địa bàn còn có chùa Giáp Trung tọa trên khu gò cao ở xóm Ứng và chùa Giáp Thượng tọa trên khu gò cao ở xóm Bến Vượng. Chùa Giáp Trung được xây dựng trước chùa Giáp Thượng, nhưng cả hai ngôi chùa đều có đặc điểm kiến trúc thời Lê, có các cột gỗ lim to 2 người ôm mới xuể.

Đình Lợi Xá, chùa Giáp Thượng, chùa Giáp Trung cùng các nghề, miếu (miếu Kè, miếu Đình...) trên địa bàn Lợi Xá không chỉ phục vụ nhu cầu tâm linh của người

dân mà còn mang “hồn quê”, là minh chứng cho một vùng đất có bề dày lịch sử văn hóa. Tuy nhiên, do chiến tranh và những biến cố của lịch sử, đình Lợi Xá, chùa Thượng, chùa Trung (cổ) nay không còn nữa. Trong những năm gần đây, các công trình kiến trúc tôn giáo đã bị mai một từng bước được phục dựng lại trên nền cũ hoặc xây mới để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng của nhân dân.

Đánh giá tổng quát điều kiện tự nhiên và đặc trưng văn hóa - xã hội, trong các thời kỳ lịch sử, phường Thăng Lợi đều được coi là có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế, thể hiện vai trò quan trọng trong những chặng đường phát triển của thị xã Sông Công, là trung tâm chính trị, nơi đặt trụ sở các cơ quan hành chính đầu não của thị xã. Đảng bộ phường Thăng Lợi đang tiếp tục phát huy truyền thống lịch sử, phát huy tiềm năng thế mạnh, xây dựng quê hương song hành với quá trình đưa thị xã Sông Công trở thành một đô thị công nghiệp hiện đại của tỉnh Thái Nguyên.



## Chöông II

# NHÂN DÂN THẮNG LỢI TRONG CUỘC VẬN ĐỘNG GIÀNH CHÍNH QUYỀN, KHẲNG CHIẾN CHỐNG THỔ DAN PHÁP, NẾP QUỐC MỸ VÀ XÂY DỰNG, BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1945 - 1984)

### **I. Nhân dân Thắng Lợi trong cuộc vận động giành chính quyền và Cách mạng tháng Tám năm 1945**

Tháng 5/1884, thực dân Pháp thiết lập căn cứ ở Thái Nguyên, từ đó chiếm đóng huyện Phổ Yên. Chúng duy trì và lợi dụng bộ máy chính quyền phong kiến địa phương để dễ bề cai trị. Dưới ách thống trị thực dân, phong kiến, phần lớn ruộng đất trên địa bàn bị địa chủ chiếm đoạt. Có địa chủ người Pháp chiếm tới 1.000 mẫu đất suốt từ Phúc Thuận sang Lợi Xá để lập đồn điền trồng sả, cà phê và lúa. Thực dân Pháp còn đặt ra vô số thứ thuế bổ theo đầu người dân nghèo như: Thuế canh điền, thuế thổ trạch, thuế chợ, thuế đò, thuế trâu bò và không ngừng tăng mức thuế thân, tiến hành phụ thu, lạm bổ, cho vay nặng lãi.



Nhân dân Thắng Lợi sống trong cảnh đói nghèo, lĩnh canh ruộng đất và nộp tô cao. Rất nhiều gia đình thiếu ăn, hoặc chỉ ăn khoai, sắn, ở nhà lợp mái rơm, vách trát bằng bùn đất, mùa đông mặc không đủ ấm, lạnh thấu xương. Bên cạnh đó, chính quyền thực dân, phong kiến thi hành các chính sách hạn chế việc học tập, không quan tâm tới y tế, sức khỏe cho nhân dân, ngăn cấm quyền tự do hội họp, tiếp cận sách báo, đồng thời ra sức tuyên truyền về chính sách “khai hóa văn minh” của chúng. Chỉ có một số người dân Thắng Lợi có điều kiện đi học tại lớp hương sư của ông giáo Nguyễn, ông giáo Nhậm. Khi đau ốm, bệnh tật, người dân trông chờ vào những bài thuốc dân gian hoặc lễ bái, cầu cúng.

Cuộc sống bị áp bức, bần cùng, đói khổ càng làm cho mâu thuẫn giữa đông đảo nhân dân với bộ máy thống trị lên cao. Vì thế, tuy quá trình truyền bá tư tưởng cách mạng của Đảng diễn ra muộn song lại có chiều sâu, đặc biệt là từ năm 1942, với sức ảnh hưởng tích cực từ hoạt động của chiến sỹ cộng sản bị giam trong Căng Bá Vân<sup>(1)</sup>. Trong thời gian bị giam giữ, bọn cai ngục thường sai các đồng chí cộng sản bị giam giữ ra chợ Mỏ Chè

---

<sup>(1)</sup> Trong đó có các chiến sỹ cộng sản như Trần Huy Liệu, Hà Kế Tấn... Phần lớn là các chiến sỹ cộng sản bị chúng đưa từ nhà tù Sơn La vào Bắc Mê về.

vận chuyển lương thực, thực phẩm về Cánh Bá Vân cho chúng. Nhân cơ hội đó, các đồng chí có cơ hội tiếp xúc, tuyên truyền để gây cơ sở cách mạng trong nhân dân và liên lạc đi các nơi. Từ đầu năm 1943, bên cạnh ảnh hưởng từ hoạt động của các chiến sỹ cộng sản trong Cánh Bá Vân, địa bàn Thắng Lợi và nhiều vùng phụ cận có cán bộ cấp trên về hoạt động bí mật, tuyên truyền, giác ngộ cách mạng. Từ 2 luồng ảnh hưởng đó, các gia đình ở Thắng Lợi... đã trở thành các cơ sở nuôi giấu, địa điểm liên lạc cách mạng của các đồng chí như Hoàng Quốc Thịnh, Ngọc Lan, Minh Đức...

Từ năm 1944, cấp trên tiếp tục cử thêm đồng chí Đồng Đức Chính về xây dựng phong trào cách mạng trên địa bàn và được nhân dân ủng hộ, nuôi giấu. Đồng chí Đồng Đức Chính cùng 2 đồng chí Hoàng Quốc Thịnh và Ngọc Lan đã nhanh chóng vận động thành lập tổ sách báo để tuyên truyền Cương lĩnh của Mặt trận Việt Minh. Hoạt động tích cực của tổ sách báo<sup>(1)</sup> có ý nghĩa quan trọng trong việc tuyên truyền về nhiệm vụ phản đế, phản phong và liên minh công nông tới nhân dân trên địa bàn. Trên cơ sở hiểu rõ hơn về Cương lĩnh của Mặt trận Việt Minh, một bộ phận nhân dân Thắng Lợi

---

<sup>(1)</sup> Tài liệu sách báo do đồng chí Đồng Đức Chính mang về tuyên truyền, giảng giải cho mọi người vào 2 buổi tối mỗi tuần, sau đó truyền tay nhau đọc.

đã từng bước giác ngộ, hiểu rõ nguyên nhân đói khổ, kẻ thù chính và kẻ thù trước mắt. Họ đã tham gia sôi nổi, thường xuyên hơn vào các phong trào cách mạng, tiêu biểu như phong trào chống đi phu, chống sưu thuế, chống nộp hạt thâu dầu...

Từ trong các phong trào quần chúng, cán bộ cách mạng đã lựa chọn những cá nhân hăng hái, sôi nổi, sớm giác ngộ ý thức đấu tranh để thành lập các đội tự vệ làm nòng cốt trong đấu tranh. Năm 1944, đội tự vệ Lợi Xá gồm 12 người (trong đó có một số người của Thắng Lợi) đã được thành lập. Riêng xóm Miếu cũng tổ chức được một đội tự vệ gồm 8 người. Đồng chí Lê Văn Ngọ và đồng chí Trần Việt Sơn (cán bộ cấp trên) đã trực tiếp huấn luyện đội viên các đội tự vệ chiến đấu. Mặc dù chỉ được trang bị vũ khí thô sơ như súng kíp, gươm, giáo... nhưng đội tự vệ đã từng bước phát huy vai trò xung kích trong đấu tranh cách mạng trên địa bàn thời kỳ tiền khởi nghĩa.

Song song với việc xây dựng lực lượng bán vũ trang, cán bộ cách mạng đã bí mật vận động thành lập các tổ chức cứu quốc trong đầu năm 1945 như Mặt trận Việt Minh, Thanh niên cứu quốc, Nông dân cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc. Riêng xóm Miếu tổ chức được Hội Nông dân cứu quốc và Phụ nữ cứu quốc. Các tổ chức chính trị đều

được đồng chí Đồng Đức Chính và đồng chí Minh Đức (cán bộ cấp trên) công nhận và tổ chức cho học tôn chỉ, mục đích của Mặt trận Việt Minh. Sự ra đời của lực lượng chính trị và lực lượng bán vũ trang trên địa bàn đã tạo ra nền tảng quan trọng cho phong trào cách mạng trên địa bàn Thắng Lợi.

Trước sự thay đổi của cục diện quốc tế và trong nước, nhất là sau khi Nhật tiến hành đảo chính Pháp, độc chiếm Đông Dương (ngày 9/3/1945), cấp trên đã nhanh chóng cử đồng chí Khai và đồng chí Vi - tức Châu về Thắng Lợi hoạt động. Sau khi về địa bàn, nhận định những thuận lợi và khó khăn trước mắt, tháng 5/1945, đồng chí Khai đã cùng đồng chí Văn Chính (tức Đồng Đức Chính) và đồng chí Trịnh Văn Am liên lạc với Tổng Hy - cai tổng có tín nhiệm với tri huyện Phổ Yên và yêu cầu tri huyện không cho lính đi phá các cơ sở cách mạng ở Thắng Lợi cũng như các địa bàn khác của Lợi Xá; đồng thời bí mật thuyết phục lực lượng bảo an binh trở thành lực lượng cách mạng của ta (ngày làm việc cho Nhật, đêm là lực lượng của Việt Minh), nộp lại tiền thuế sưu đã thu cho Việt Minh... Dưới sự giúp đỡ của Tổng Hy, lực lượng bán vũ trang của cách mạng đã có thêm bảo an binh phối hợp cùng với tự vệ chiến đấu tham gia đấu tranh giành chính quyền khi thời cơ chín muồi.

Tháng 7/1945, trên địa bàn Thắng Lợi đã diễn ra một cuộc mít tinh tuyên bố xóa bỏ chính quyền thực dân phong kiến, thành lập chính quyền cách mạng. Ủy ban cách mạng lâm thời được thành lập do đồng chí Dương Đình Sỹ (xóm Ứng) làm Chủ tịch. Đêm ngày 16, rạng ngày 17/8/1945, tin Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện đã lan truyền khắp nơi. Nhận thấy thời cơ thuận lợi, các cán bộ cách mạng đã nhóm họp và giao nhiệm vụ cho đồng chí Minh Đức thảo tối hậu thư gửi cho tri huyện Nguyễn Mạnh Tư, đồng thời thảo lời hiệu triệu và truyền đơn kêu gọi nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền. Lực lượng tự vệ chiến đấu, lực lượng bảo an binh, hội viên trong các tổ chức cứu quốc cùng nhân dân trên địa bàn Thắng Lợi được huy động chuẩn bị cho khởi nghĩa giành chính quyền.

Đúng 5 giờ sáng ngày 19/8/1945, tối hậu thư được giao cho ông giáo Châu mang đến trao tận tay tri huyện Nguyễn Mạnh Tư. Đến 8 giờ sáng, dưới sự chỉ huy của đồng chí Lê Minh Ngọc, đội tự vệ chiến đấu xóm Miếu cùng đội tự vệ Phố Cò đã dàn thế trận bên ngoài lô cốt lính khố xanh, kiểm soát sự chống cự của chúng. Đến 2 giờ chiều, nhân dân Thắng Lợi cùng nhân dân các xã khác cầm giáo mác, gậy, mã tấu... kéo lên vây kín huyện lỵ. Tri huyện Nguyễn Mạnh Tư cùng lực sự, thừa phái đã phải ra hàng để lực lượng cách mạng vào tiếp quản. Sau khi làm chủ

huyện đường, các đội tự vệ chiến đấu đã dẫn tri huyện Nguyễn Mạnh Tư đến nhà ông Nguyễn Khánh Côn (Phố Cò) lấy ấn tín, 350 đồng Đông Dương, 100kg hạt thầu dầu, 46 khẩu súng và 1 xe bò, cuộc xẻng<sup>(1)</sup>... giao cho lực lượng cách mạng.

Cuộc vận động giành chính quyền thắng lợi và sự ra đời của Ủy ban cách mạng lâm thời đã đánh dấu bước ngoặt mới trong lịch sử đấu tranh cách mạng của Thăng Lợi. Nhân dân đã có chính quyền cách mạng, bước đầu được hưởng quyền tự do, độc lập. Truyền thống yêu nước kiên cường, bất khuất và tinh thần đoàn kết chính là nền tảng giúp nhân dân giành được chính quyền, cũng là động lực giúp nhân dân Thăng Lợi vượt qua khó khăn trước mắt, dốc sức bảo vệ những thành quả cách mạng vừa giành được.

## **II. Đảng lãnh đạo nhân dân Thăng Lợi trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)**

Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Thăng Lợi bước đầu được hưởng những quyền lợi do cách mạng đem lại nên vô cùng phấn khởi, gắn bó, tin tưởng và quyết

---

<sup>(1)</sup> Tri huyện Nguyễn Mạnh Tư và binh lính sau khi được chính quyền lâm thời giáo dục, hưởng chính sách khoan hồng đã trở về quê sinh sống.

tâm bảo vệ chế độ mới. Tuy nhiên, trong thời gian diễn ra khởi nghĩa giành chính quyền, mưa lớn đã khiến cho nước sông Công lên cao, gây lụt cục bộ đưa tới nạn đói và dịch tả trên địa bàn.

Trước tình hình khó khăn chồng chất, theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Thắng Lợi đã tích cực xây dựng hũ gạo cứu đói trong từng nhà, ủng hộ “Quỹ độc lập”, “Tuần lễ vàng”, đồng thời tham gia “diệt giặc đói” sau một thời gian dài bị chế độ thực dân phong kiến hạn chế. Đình Lợi Xá trở thành một trong những địa điểm dạy bình dân học vụ. “Diệt giặc đói” không chỉ giúp nhân dân nâng cao dân trí mà trước mắt phong trào bình dân học vụ là bước chuẩn bị cho nhân dân tham gia bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Trong thời gian đẩy mạnh tăng gia lao động sản xuất, khắc phục khó khăn, ngày 23/12/1945 nhân dân Thắng Lợi nô nức tham gia cuộc bầu cử Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại đình Lợi Xá. Đây là một sự kiện quan trọng, đánh dấu bước ngoặt trong lịch sử xây dựng và củng cố Nhà nước, đồng thời giúp nhân dân ý thức sâu sắc về quyền dân chủ, tự do trong ứng cử, bầu cử của mình. Đây là lần Tổng tuyển cử theo chế độ phổ thông đầu phiếu đầu tiên ở nước ta nên nhân dân Thắng Lợi rất hân hoan, phấn

khởi thực hiện quyền công dân của mình. Sau ngày diễn ra tổng tuyển cử, nhân dân Thắng Lợi tiếp tục dấy lên không khí chuẩn bị cho ngày bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp.

Tháng 11/1946, thực hiện việc hợp nhất các xã nhỏ thành một xã lớn, cấp trên đã quyết định sáp nhập xã Lợi Xá cùng một số xã khác thành xã mới, lấy tên là xã Hoàng Long. Địa bàn Thắng Lợi thời gian này là một bộ phận thuộc xã Hoàng Long. Ông Trịnh Văn Phương (người Cải Đan) được bầu làm Chủ tịch, ông Dương Đình Sỹ (xóm Ứng) được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính xã<sup>(1)</sup>. Sau khi xã mới được thành lập với quy mô địa bàn, dân số lớn hơn, cần thiết có một tổ chức Đảng tiên phong lãnh đạo các nhiệm vụ cách mạng. Theo sự chỉ đạo của Huyện ủy Phổ Yên<sup>(2)</sup>, tháng 3/1947, đồng chí Hồ Sỹ Nghi về xã Hoàng Long chuẩn bị cho việc thành lập Chi bộ Đảng.

Một số quần chúng ưu tú ở Thắng Lợi đã trải qua thời gian vận động giành chính quyền, được bồi dưỡng cảm tình Đảng trong các tổ trung kiên trở thành những hạt nhân đầu tiên trong tổ chức Đảng của xã. Đến tháng

---

<sup>(1)</sup> Từ giữa năm 1947 là Ủy ban kháng chiến hành chính.

<sup>(2)</sup> Từ tháng 6/1946, Ban cán sự Đảng huyện Phổ Yên đã chính thức chuyển thành Huyện ủy Phổ Yên.



8/1947, Chi bộ xã Hoàng Long chính thức được thành lập do đồng chí Hồ Sỹ Nghi<sup>(1)</sup> làm Bí thư. Chi bộ xã khi mới thành lập gồm các đảng viên: Trịnh Văn Phương, Trịnh Văn Am, Trịnh Văn Gia, Trịnh Văn Cân, Đinh Văn Tôn, Lê Văn Thực, Dương Đình Sỹ, Dương Đình Vinh, Dương Đình Chí, Nguyễn Văn Lũng, Nguyễn Văn Lạc. Trong đó, các đảng viên đầu tiên là người Thắng Lợi có các đồng chí: Trịnh Văn Am (xóm Miếu), Dương Đình Sỹ (xóm Ứng), Dương Đình Vinh (xóm Tán)...

Ngay từ khi ra đời, Chi bộ xã Hoàng Long đã nhanh chóng nêu cao vai trò lãnh đạo nhiệm vụ “kháng chiến, kiến quốc” trong những ngày đầu toàn quốc kháng chiến. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã, thực hiện theo chủ trương “tiêu thổ kháng chiến”, nhân dân Thắng Lợi đã tháo dỡ các đình, chùa và phá một số hệ thống cầu, đường giao thông khác... không để địch lợi dụng đóng quân. Đối với các khu vực bằng phẳng, địch có thể nhảy dù xuống, nhân dân vót tre nhọn, cắm dày đặc tạo thành rừng chông chống quân nhảy dù của Pháp.

Sau khi chiếm vùng đồng bằng Bắc Bộ và các đô thị lớn, theo chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh”, quân

---

<sup>(1)</sup> Đến cuối năm 1947, đồng chí Dương Đình Sỹ (xóm Ứng) được bầu làm Bí thư Chi bộ.

Pháp mở cuộc tấn công lên chiến khu Việt Bắc với ý đồ tiêu diệt đầu não kháng chiến của ta, hoàn tất việc tái chiếm Đông Dương. Ngày 7/10/1947, thực dân Pháp mở cuộc hành quân mang mật danh Lê-a tấn công vào căn cứ địa Việt Bắc. Đến cuối tháng 11/1947, thực dân Pháp tiếp tục mở đợt tấn công mới mang tên Xanh-tuya. Đến cuối năm 1947, địa bàn Thắng Lợi nằm trong khu vực thường xuyên gánh chịu sự càn quét, đốt phá của thực dân Pháp.

Ngày 16/12/1947, sau khi đốt phá ấp Thu Quang (xã Vinh Sơn ngày nay), thực dân Pháp kéo quân sang Đồn Bò, Bến Nít, xuống Đầm Mương rồi thẳng hướng tiến sang Bến Kè. Trước tình hình đó, tổ du kích gác tại Bến Kè<sup>(1)</sup> đã nhanh chóng phân tán về các xóm đánh trống, mõ báo động cho nhân dân sơ tán. Quân giặc kéo qua Bến Kè theo đường đá tới xóm Kè bắn phá. Tới cầu Hoắc, chúng bắn chết 2 dân thường trước khi kéo tới xóm Ứng bắt ông Dương Đình Thuyết. Sau đó, chúng kéo quân tới ấp Xuân Thành đốt phá, thẳng đường ra Quốc lộ 3 về đồn Sơn Cốt đóng quân.

Trước sự càn quét của giặc, nhân dân Thắng Lợi đã nhiều lần chủ động phối hợp với bộ đội chủ lực và du kích tổ chức một số trận phản công, trong đó tiêu biểu

---

<sup>(1)</sup> Có 5 đồng chí: Giáp (tổ trưởng), Tuất, Bàn, Khoát và Diễm.

nhất là trận chiến đấu trên địa bàn xóm Du, xóm Tán, còn gọi là “trận Cây Trâm”<sup>(1)</sup>. Ngày 18/12/1947, 1 trung đội thuộc Đại đội 225 thuộc trung đoàn Phúc Thái, phiên hiệu E121 từ rừng Khau Đông (xã Bách Quang) được điều về nhà ông Quảng (xóm Cây Trâm) trú chân. Ông Quảng dẫn đồng chí trung đội trưởng đến gặp đồng chí Đỗ Văn Tuất, sau đó, các đồng chí cùng nhau đi bố trí trận địa chống càn xung quanh xóm Cây Trâm.

Khoảng 4 giờ 30 phút, khi nghe tiếng súng nổ ở khu vực Phố Cò lên tới Xuân Thành, lực lượng bộ đội chủ lực, du kích Thắng Lợi và các lực lượng du kích khác đã nhanh chóng vào vị trí chiến đấu. Sau khi gặp phải sự chống cự của quân ta ở Đình Hồng, quân giặc đã rẽ tắt vào phía Gò Cau - Đồng Khô Dầu, chia làm 2 gọng kìm đánh vào xóm Cây Trâm. Cuộc chiến đấu diễn ra ác liệt, ta và địch giành nhau từng ụ đất, khóm tre. Bộ đội ta chiến đấu anh dũng, song, do lực lượng không cân sức, trận địa ở xóm Cây Trâm bị địch đánh tập hậu nên không đủ sức chống lại, bộ đội ta phải rút lui. Mặc dù

---

<sup>(1)</sup> Tối ngày 17/12/1947, một đơn vị bộ đội đóng tại xóm Vượng đã cử 2 trinh sát đi gặp 2 đồng chí Tuất và Giáp, yêu cầu 2 đồng chí dẫn đường tới đồn Sơn Cốt để nắm tình hình địch. Đến 12 giờ đêm, sau khi nắm tình hình, các đồng chí nhanh chóng trở về xóm Vượng để yêu cầu dẫn quân đến đánh đồn, nhưng khi về đến nơi, đơn vị đã chuyển quân đi nơi khác.

vậy, sự phối hợp của nhân dân, du kích Thắng Lợi với bộ đội chủ lực trong cuộc phản công này đã góp phần làm thất bại những cuộc tấn công của thực dân Pháp, đồng thời bảo vệ an toàn cho cửa ngõ phía nam An toàn khu Trung ương.

Từ sau năm 1947, thực dân Pháp buộc phải chuyển sang đánh lâu dài và chia nhỏ lực lượng để đối phó với quân cách mạng. Trong khi đó, lực lượng cách mạng đã chuyển sang thế chủ động mở chiến dịch Biên giới (năm 1950) nhằm tiêu diệt sinh lực địch và kiểm chế địch tiếp viện vào mặt trận Cao - Bắc - Lạng. Đến tháng 9/1950, địch huy động nhiều cánh quân đánh vào thị xã Thái Nguyên. Trong thời gian này, nhân dân, du kích Thắng Lợi đã phối hợp với Đại đội 225 và nhân dân các địa phương khác trong huyện đánh chặn 1 cánh quân địch từ Vĩnh Yên tràn sang, góp phần tiêu diệt sinh lực địch.

Bị thất bại nặng nề ở nhiều nơi, ngày 10/11/1950, Bộ chỉ huy Pháp buộc phải cho quân rút khỏi Thái Nguyên về Hà Nội. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã, nhân dân Thắng Lợi tích cực tăng gia sản xuất, “diệt giặc đói”, “diệt giặc dốt”, đóng góp sức người, sức của cho các chiến dịch. Cũng trong năm 1950, xã Hoàng Long được hợp nhất với xã Tiến Bộ thành một đơn vị hành chính mới, lấy tên là xã Hồng Tiến. Thời gian này, đồng chí Đào Ngọc Tuyên (xóm Miếu) được bầu làm Bí thư Chi bộ.

Về đóng góp nhân lực cho các chiến dịch, từ năm 1950 đến 1954, cùng với lực lượng thanh niên tham gia tòng quân, hàng chục lượt thanh niên Thắng Lợi đã tham gia sửa chữa cầu, đường, tiếp tế lương thực, đạn dược để đảm bảo cho bộ đội ta chiến đấu, mỗi đợt kéo dài 3 - 4 tháng. Đến năm 1954, Thắng Lợi có hàng chục người đi dân công phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ.

Về đóng góp vật lực, từ khi Chính phủ phát động các cuộc vận động tới thời điểm các chiến dịch trong kháng chiến chống Pháp diễn ra, mặc dù năm nào nhân dân Thắng Lợi cũng phải chịu hậu quả do thiên tai gây ra, đời sống còn rất nhiều khó khăn, song nhiều gia đình vẫn tích cực tham gia ủng hộ thóc gạo, bò, lợn cho kháng chiến. Bình quân hàng tháng, mỗi xóm quyên góp được 225kg gạo. Ngoài ra, nhân dân còn ủng hộ 8 bộ xà tích và một số vòng đeo cổ bằng bạc. Nhiều gia đình giàu có đã tham gia mua công trái kháng chiến. Những đóng góp của nhân dân Thắng Lợi là minh chứng cho tinh thần yêu nước, kiên quyết chống giặc ngoại xâm, góp phần làm nên thắng lợi trong cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc.

Năm 1951, chính sách thuế về nông nghiệp được Chính phủ ban hành. Từ năm 1952, trên địa bàn xã đã triển khai thu thuế nông nghiệp. Trong năm 1953, một

đợt giảm tô đã được triển khai trên địa bàn. Trước khi tiến hành giảm tô, xã Hồng Tiến lại chia tách làm 2 xã nhỏ là Hồng Tiến và Thăng Lợi<sup>(1)</sup>. Chấp hành chủ trương của cấp trên, một đội cán bộ làm công tác giảm tô đã về Thăng Lợi phát động giảm tô. Các thành viên trong đội giảm tô đã xuống từng xóm vận động quần chúng tham gia học tập về cách thức đấu tranh với địa chủ, yêu cầu địa chủ thực hiện nghiêm túc chính sách giảm tô của Chính phủ. Cuối năm 1953, đội giảm tô cơ bản hoàn thành nhiệm vụ. Hầu hết địa chủ, phú nông ở các xóm đã tự nguyện giảm thóc tô 25%, tạo thuận lợi cho bản, cố nông Thăng Lợi lao động sản xuất.

Trong khi nhân dân Thăng Lợi phấn khởi trước những kết quả trong giảm tô, niềm vui như được nhân lên gấp bội khi tin thắng trận từ Điện Biên Phủ dội về (ngày 7/5/1954). Đến ngày 20/7/1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình trên toàn cõi Đông Dương được ký kết, miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng. Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Thăng Lợi vui mừng, hân hoan đón nhận tin chiến thắng. Cũng trong ngày 20/7, Chi bộ Đảng xã Thăng

---

<sup>(1)</sup> Xã Thăng Lợi khi đó bao gồm cả diện tích phường Thăng Lợi hiện nay. Để người đọc tiện theo dõi, Ban biên soạn chỉ tập trung trình bày những sử liệu riêng của phường Thăng Lợi, không trình bày những sự kiện của cả xã Thăng Lợi.

Lợi được thành lập, đồng chí Đào Ngọc Tuyên được bầu làm Bí thư Chi bộ.

Trong kháng chiến gian khổ, sự ra đời của tổ chức Đảng như một ngọn đuốc sáng soi đường cho các phong trào cách mạng ở Thắng Lợi. Từ khi tổ chức Đảng được thành lập (năm 1947), các đảng viên đầu tiên là người con của Thắng Lợi đã tự rèn luyện và trưởng thành qua các phong trào cách mạng, có người nắm giữ vai trò quan trọng trong tổ chức Đảng địa phương như đồng chí Dương Đình Sỹ (xóm Ứng), đồng chí Đào Ngọc Tuyên (xóm Miếu)... Chín năm kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược, nhân dân Thắng Lợi đã góp sức cùng nhân dân trong xã Hoàng Long (từ năm 1953 là xã Thắng Lợi) kiên cường bảo vệ quê hương, chi viện cho các chiến dịch tới ngày hòa bình. Nhiều cá nhân đã được Đảng và Nhà nước trao tặng huân, huy chương kháng chiến các hạng cùng nhiều bằng khen, giấy khen.

### **III. Đảng lãnh đạo nhân dân Thắng Lợi trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà (1954 - 1975)**

Hòa bình lập lại trên toàn miền Bắc, nhân dân Thắng Lợi càng thêm phấn khởi, lạc quan, vững tin vào Đảng và Chính phủ. Những thành tựu đạt được trong thời gian thực hiện các sắc lệnh về ruộng đất, nhất là

chính sách giảm tô đã tạo động lực cho đa phần nhân dân Thắng Lợi tăng gia sản xuất. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi là một số khó khăn cần sớm giải quyết. Những năm kháng chiến kéo dài, cơ sở vật chất, hệ thống giao thông trên địa bàn vốn đã nghèo nàn lại không chú trọng xây dựng nên chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế. Trận mưa lớn diễn ra từ ngày 29/8 đến ngày 1/9/1954 đã khiến nước sông Công dâng cao, địa bàn xóm Bến, Vượng, Kè, Ứng bị ngập sâu, hầu hết lúa và hoa màu mất trắng. Về văn hóa xã hội, nhân dân Thắng Lợi phần nhiều vẫn mù chữ, chưa có cơ sở y tế chăm sóc sức khỏe...

Khó khăn trước mắt tuy chồng chất, song dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng xã Thắng Lợi, nhân dân Thắng Lợi đã vượt qua khó khăn, cùng với nhân dân trong xã từng bước xây dựng nền tảng cho chủ nghĩa xã hội. Thực hiện chủ trương cải cách ruộng đất của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trong vụ mùa năm 1954, đội cải cách đã về Thắng Lợi triển khai công tác cải cách. Đội phân công cán bộ xuống từng xóm, thực hiện phương châm “Ba cùng” (cùng ăn, cùng ở, cùng làm) với nhân dân để nắm cốt cán, sau đó “xâu rế”, “bắt chuổi”. Nhân dân Thắng Lợi được đội cải cách cho học các lớp tổ khổ cả địa chủ và phú nông.



Đến đầu năm 1955, cải cách ruộng đất ở Thắng Lợi cơ bản kết thúc. Đội cải cách đã quy 2 địa chủ và 3 phú nông. Bình quân mỗi khẩu được chia 3 sào ruộng. Bên cạnh những kết quả đạt được, cải cách ruộng đất cũng phạm một số sai lầm, khuyết điểm do tiến hành rập khuôn, máy móc, tư tưởng giáo điều, chủ quan. Năm 1957, đội sửa sai được cử về Thắng Lợi tiến hành sửa sai, hạ thành phần cho 1 địa chủ và 1 phú nông.

Tuy nhiên, cũng như nhiều địa phương khác, công tác đền bù tài sản là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp nhất sau sửa sai. Nguyên nhân do nhiều diện tích ruộng đất, trâu bò của những gia đình được chia trong cải cách ruộng đất đến lúc này bị phân tán, mua bán chuyển đổi qua tay người khác mà những người được chia ruộng không có khả năng trả lại, một số người không muốn trả lại tài sản. Ngược lại, một số gia đình bị quy oan lợi dụng chính sách sửa sai đòi lại cả những diện tích đất không nằm trong diện sửa sai. Trước tình hình đó, với phương châm *“đảm bảo cho người bị quy sai có đủ điều kiện làm ăn sinh sống, ổn định nguồn sở hữu ruộng đất của nhân dân lao động, tạo điều kiện phát triển sản xuất”*, sau một thời gian ngắn, Chi bộ và chính quyền xã xác định tổng mức đền bù cho các gia đình bị quy sai.

Trong thời gian sửa sai, bộ máy tổ chức trong khối Đảng và chính quyền xã được quan tâm kiện toàn. Chi

bộ Đảng xã Thăng Lợi thời gian này do đồng chí Đào Ngọc Tuyên (xóm Miếu) làm Bí thư Chi bộ (xóm Miếu), đồng chí Nguyễn Văn Lũng (người Cải Đan) làm Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Kết quả đạt được trong cải cách ruộng đất, nhất là sau thời gian sửa sai có tác dụng động viên tinh thần cách mạng để nhân dân Thăng Lợi tập trung thực hiện các chính sách của Nhà nước trong sản xuất nông nghiệp. Theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương Đảng: *“Lấy đổi công hợp tác làm trung tâm đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp”*, đến cuối năm 1957, hầu hết các xóm đều có tổ đổi công theo hình thức vần công cho nhau, mỗi tổ có khoảng 5 - 7 hộ. Sự ra đời của các tổ đổi công đã khai thác nhiều hơn khả năng lao động trong nhân dân, giải quyết những khó khăn về nhân lực, sức kéo, nông cụ, đồng thời tạo ý thức và kinh nghiệm sản xuất tập thể. Từ hình thức đổi công từng vụ, từng việc ban đầu, chỉ chưa đầy 1 năm các tổ đã phát triển lên hình thức đổi công thường xuyên.

Trên nền tảng phát triển của phong trào tổ đổi công, từ năm 1958 đến năm 1960, địa bàn Thăng Lợi đã diễn ra quá trình hợp tác hóa nông nghiệp mạnh mẽ, thành quả là sự ra đời của các hợp tác xã nông nghiệp. Năm 1960, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng, tổ đổi công ở xóm Du, Tán, Ứng, Mới, Huyện đã phát triển thành hợp

tác xã Vĩnh Lợi do đồng chí Đặng Văn Rễ làm Chủ nhiệm; tổ đổi công ở xóm Bến, Vượng, Kè, Cầu Nơ, Chùa<sup>(1)</sup> đã phát triển thành hợp tác xã Thanh Bình do đồng chí Dương Đình Giáp làm Chủ nhiệm. Tính chung cả xã Thắng Lợi đến cuối năm 1960 đã xây dựng được 12 hợp tác xã<sup>(2)</sup>. Trong thời gian đầu, hợp tác xã Vĩnh Lợi và Thanh Bình đều có quy mô liên xóm. Mỗi hợp tác xã lại chia nhỏ thành các đội sản xuất, có đội trưởng trực tiếp điều hành công việc hàng ngày cho các xã viên bằng bình công, chấm điểm. Tuy mới là hợp tác xã nông nghiệp bậc thấp, quy mô nhỏ song sự ra đời của 2 hợp tác này đã đánh dấu một bước thắng lợi quan trọng trong quá trình hợp tác hóa nông nghiệp ở Thắng Lợi.

Song song với quá trình xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, thực hiện phong trào “Ba ngọn cờ hồng” ở nông thôn, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng, hợp tác xã mua bán được thành lập năm 1961, hợp tác xã tín dụng được thành lập năm 1963. Sau khi ra đời, hợp tác xã mua bán đã cung ứng các mặt hàng nhu yếu phẩm như gạo, muối, dầu thắp, vải... cho xã viên, đồng thời khai thác

---

<sup>(1)</sup> Xóm Mới và xóm Huyện, xóm Cầu Nơ và xóm Chùa không thuộc địa bàn phường Thắng Lợi ngày nay.

<sup>(2)</sup> 12 hợp tác xã gồm có: Vĩnh Lợi, Vĩnh Du, Thanh Bình, Tiên Phong, Xóm Bẫy - Gõn Giã - Gáo, Khuynh Thạch, Xuân Thành, Miếu, Phố Cò, Dân Sinh, Dân Quyết, Vinh Quang.

nguồn hàng từ địa phương. Trong khi đó, hợp tác xã tín dụng đã thu hút được nguồn tiền nhàn rỗi trong nhân dân để phục vụ mục đích phát triển kinh tế.

Tháng 9/1960, Đảng Lao động Việt Nam tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III tại Hà Nội. Đại hội cụ thể hóa đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc bằng kế hoạch phát triển kinh tế quốc dân 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965). Đây là chương trình tiến công vào nghèo nàn, lạc hậu, từng bước cải thiện đời sống nhân dân, củng cố quốc phòng, bảo vệ vững chắc miền Bắc xã hội chủ nghĩa, tăng cường chi viện cho sự nghiệp giải phóng miền Nam.

Thực tiễn xây dựng hợp tác hóa nông nghiệp đã đặt ra yêu cầu nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng. Công tác xây dựng Đảng của xã không ngừng phát triển cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức, đội ngũ đảng viên đông về số lượng, có phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình tham gia công tác quản lý sản xuất. Xuất phát từ sự lớn mạnh của Chi bộ Đảng, ngày 30/6/1962, Huyện ủy Phổ Yên đã quyết định chuẩn y cho Chi bộ xã thành Đảng bộ.

Giữa lúc nhân dân Thăng Lợi đang tích cực lao động sản xuất, chuẩn bị nền tảng vật chất cho chủ nghĩa xã hội thì bối cảnh chung của đất nước và tình hình trong

tỉnh có nhiều chuyển biến. Đến tháng 10/1965, máy bay Mỹ bắn phá tỉnh Bắc Thái<sup>(1)</sup>. Với khẩu hiệu “*Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*”, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, lực lượng dân quân Thắng Lợi đã xây dựng trận địa phòng không trên khu vực núi Táo. Tại các vọng gác, lực lượng trực chiến ngày đêm canh gác, báo động máy bay từ xa để nhân dân nhanh chóng xuống hầm trú ẩn. Mỗi gia đình được hướng dẫn đào ít nhất 1 hầm trú ẩn. Xã viên đi làm đồng, học sinh đi học đội mũ rơm để tránh bom bi của địch. Trong năm 1965, tuy không phải trọng điểm bắn phá của đế quốc Mỹ<sup>(2)</sup> nhưng do nằm trong khu vực gần với trọng điểm bắn phá nên địa bàn xóm Kè, xóm Ứng của Thắng Lợi vẫn phải gánh chịu hậu quả của những đợt cất bom của địch.

Trong những năm 1966 - 1967, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, xã viên Thắng Lợi tích cực vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu, hỗ trợ cho các lực lượng dân quân. Trong thời gian này, vấn đề củng cố, cải tiến quản lý hợp tác xã trở thành nhiệm vụ cấp bách đối với tổ chức Đảng địa phương. Do đó, trong năm 1966, 2 hợp tác xã

---

<sup>(1)</sup> Ngày 21/4/1965, Chính phủ ban hành quyết định sát nhập 2 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Cạn thành tỉnh Bắc Thái.

<sup>(2)</sup> Trọng điểm đánh phá của đế quốc Mỹ là Khu Công nghiệp Gang thép Thái Nguyên.

Vĩnh Lợi và Thanh Bình hợp nhất thành hợp tác xã Lợi Xá do đồng chí Lê Văn Đình (người phường Phố Cò) làm Chủ nhiệm. Xã viên trong các xóm Kè, Ứng, Miếu, Bến Vượng, Du Tán<sup>(1)</sup> được lao động, sản xuất trong cùng 1 hợp tác xã nên có nhiều điều kiện gắn bó, giúp đỡ, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau. Trạm bơm Yên Khánh được xây dựng đã đảm bảo nước tưới cho các cánh đồng ở Thăng Lợi. Tuy nhiên, việc phân phối lương thực trong nội bộ hợp tác xã theo định suất: “Tối thiểu 13, tối đa 18” đã làm giảm nhiệt tình lao động của xã viên. Từ năm 1968 đến năm 1970, sản xuất nông nghiệp trong hợp tác xã Lợi Xá nói chung và trên địa bàn Thăng Lợi nói riêng gặp nhiều khó khăn, một mặt do nạn lụt liên tiếp xảy ra, mặt khác do thiếu lực lượng lao động trẻ, khỏe. Các xã viên được động viên lao động sản xuất theo tinh thần “*Làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm*”.

Giữa lúc nhân dân Thăng Lợi đang ra sức phát triển sản xuất thì Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ của Đảng và dân tộc qua đời vào ngày 2/9/1969. Học tập và làm theo “*Di chúc*” của Hồ Chủ tịch, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Thăng Lợi đã đoàn kết, quyết tâm

---

<sup>(1)</sup> Đến thời gian xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, xóm Bến và xóm Vượng được hợp lại thành xóm Bến Vượng, 2 xóm Du và xóm Tán được hợp lại thành xóm Du Tán.

hoàn thành nhiệm vụ khôi phục, phát triển kinh tế, chi viện cho tiền tuyến miền Nam.

Từ năm 1969 đến năm 1971 là khoảng thời gian địa bàn Thắng Lợi không bị máy bay Mỹ bắn phá, nhân dân Thắng Lợi đã tranh thủ để đẩy mạnh hơn nữa phong trào sản xuất và xây dựng hợp tác hóa, tích cực đóng góp lương thực thực phẩm cho Nhà nước, đồng thời chi viện cho tiền tuyến miền Nam. Tuy nhiên, trận lụt lớn chưa từng có trong vòng 100 năm đã xảy ra ở Bắc Bộ trong năm 1971. Nước sông Công dâng cao khiến nhiều xóm bị ngập sâu trong nước. Mùa màng bị thiệt hại nghiêm trọng. Với quyết tâm khắc phục thiên tai, ngay sau khi nước lũ rút đi, nhân dân Thắng Lợi đã hăng hái tham gia tu sửa các công trình thủy lợi, cấy lúa mùa muộn, trồng hoa màu và rau để từng bước giải quyết khó khăn về lương thực trước mắt.

Từ tháng 4/1972, đế quốc Mỹ lại liều lĩnh leo thang đánh phá trở lại miền Bắc. Đảng bộ và nhân dân Thắng Lợi đã nhanh chóng chuyển hướng từ thời bình sang thời chiến. Công tác phòng không sơ tán được thực hiện triệt để. Nhân dân nhanh chóng tu sửa và đào thêm nhiều hầm trú ẩn, hào giao thông phòng tránh bom, đạn. Các đội khắc phục hậu quả như cứu hỏa, cứu thương... được tăng cường, củng cố và thực hiện phương án phòng chống.

Vừa tổ chức sẵn sàng chiến đấu, vừa sản xuất, mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng cán bộ, đảng viên và nhân dân Thắng Lợi vẫn bám ruộng đồng, đẩy mạnh chăn nuôi. Việc hoàn thành nghĩa vụ thuế với Nhà nước, chi viện cho tiền tuyến miền Nam được đảm bảo.

Thất bại nặng nề trong trận “Điện Biên Phủ trên không”, ngày 30/12/1972, đế quốc Mỹ phải tuyên bố ngừng ném bom toàn miền Bắc và đề nghị nối lại đàm phán ở Pa-ri. Ngày 27/1/1973, hiệp định về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam đã chính thức được ký kết. Hòa bình được lập lại trên miền Bắc, Thắng Lợi bước vào thời kỳ khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, tiếp tục chi viện cho chiến trường miền Nam.

Đầu năm 1972, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, hợp tác xã Lợi Xá đã hợp nhất với các hợp tác xã khác trong xã Thắng Lợi thành 1 hợp tác xã toàn xã, lấy tên là hợp tác xã Thắng Lợi do đồng chí Nguyễn Văn Tòng (người Cải Đan) làm Chủ nhiệm. Đến tháng 4/1972, khi đế quốc Mỹ leo thang chiến tranh, đánh phá trở lại miền Bắc, địa bàn Thắng Lợi là nơi đón tiếp một số cơ quan, xí nghiệp, trường học, đơn vị về sơ tán (như học sinh, giáo viên trường Đại học Mỏ Địa chất về sơ tán tại xóm Du Tán và xóm Kè từ năm 1972 - 1983). Với tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết, nhân dân xóm Du Tán



đã tạo mọi điều kiện cho trường Đại học Mở tiếp tục duy trì hoạt động dạy và học.

Cũng trong năm 1972, Khu công nghiệp Gò Đầm ra đời, đánh dấu một định hướng mới trong phát triển kinh tế trên khu vực phía tây bắc Phố Yên. Sự thất bại nặng nề của đế quốc Mỹ trong chiến tranh phá hoại miền Bắc, hiệp định Pa-ri được ký kết, miền Nam hoàn toàn giải phóng (tháng 4/1975) là những sự kiện trọng đại của dân tộc, càng tạo thêm những điều kiện thuận lợi cho Khu công nghiệp Gò Đầm phát triển. Công nhân, dân cư sinh sống, lao động trên địa bàn Thắng Lợi cũng từ đó ngày một đông đúc, trù phú hơn.

Trong hơn 20 năm (1954 - 1975), vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ - Đảng bộ xã, nhân dân Thắng Lợi đã góp sức cùng nhân dân trong xã làm nên thành công trong cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, tạo nên bước chuyển biến to lớn trong phong trào hợp tác hóa. Trong thời gian đế quốc Mỹ đánh phá Khu Công nghiệp gang thép Thái Nguyên, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Thắng Lợi đã tích cực đào hầm trú ẩn, hỗ trợ dân quân xây dựng trận địa trực chiến trên núi Táo, tương trợ Trường Đại học Mở về sơ tán, đồng thời hăng hái tham gia lao động sản xuất, chi viện lương thực, thực phẩm cho tiền tuyến. Hàng trăm lượt thanh niên xung phong tham gia phục

vụ chiến đấu cho chiến trường miền Nam trong suốt những năm tháng chiến tranh ác liệt. Đã có 36 người con trên địa bàn Thắng Lợi hy sinh xương máu cho độc lập, thống nhất của dân tộc.

Thực tế trong gần 21 năm lãnh đạo nhân dân Thắng Lợi thực hiện cải tạo xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Chi bộ - Đảng bộ Thắng Lợi đã rút ra nhiều kinh nghiệm trong công tác xây dựng và tổ chức đội ngũ đảng viên thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương và cấp trên giao. Những kinh nghiệm đó là hành trang quan trọng để nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

#### **IV. Đảng lãnh đạo nhân dân Thắng Lợi trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1975 - 1985)**

Trong những năm đầu của giai đoạn cả nước thống nhất xây dựng chủ nghĩa xã hội, khó khăn lớn nhất mà nhân dân Thắng Lợi gặp phải là diễn biến thất thường của thời tiết và sự xuống cấp của cơ sở vật chất như trạm bơm Yên Khánh, đê Yên Khánh, các trại chăn nuôi tập thể... Tình trạng “rong công phóng điểm” khiến cho phong trào hợp tác hóa nông nghiệp bị hạn chế, có dấu hiệu tụt lùi.

Đảng bộ xã Cải Đan<sup>(1)</sup> đã thường xuyên họp bàn, quán triệt chủ trương, sự chỉ đạo của Huyện ủy về công tác đẩy mạnh sản xuất, củng cố quản lý hợp tác xã. Nhân dân trong xã tu sửa lại các công trình thủy lợi, chăn nuôi, dựa trên đặc điểm thổ nhưỡng của từng vùng chân ruộng để đưa các giống lúa mới có năng suất cao vào gieo cấy, đồng thời trồng thêm sắn, khoai lang, lạc và một số hoa màu khác. Ban Quản trị hợp tác xã nông nghiệp cũng tìm cách khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý và tình trạng “rong công phóng điểm”, tăng cường quan tâm sát sao hơn tới đời sống xã viên...

Trong năm 1975 và những tháng đầu năm 1976, nhân dân Thắng Lợi hưởng ứng phong trào thi đua lao động sản xuất, lập thành tích chào mừng ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước. Ngày 25/4/1976, trên 90% nhân dân Thắng Lợi tham gia bầu cử Quốc hội. Trong thời gian 1976 - 1978, đồng chí Dương Thanh Tùng (xóm Miếu) làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Tòng (người phường Cải Đan) làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (từ tháng 5/1976, Ủy ban hành chính được đổi gọi là Ủy ban nhân dân).

---

<sup>(1)</sup> Từ tháng 4/1974, Bộ Nội vụ ra Quyết định số 136/NV về việc đổi tên xã Thắng Lợi thành xã Cải Đan.

Cũng trong năm 1976, nhằm đáp ứng nhu cầu về nhà ở của công nhân viên chức trong khu công nghiệp Gò Đầm, khu nhà tập thể 4 tầng được đầu tư xây dựng. Tại khu vực núi Tảo cũng xây dựng khu nhà tập thể cấp 4 (còn gọi là Khu nhà Nhật) lợp tôn cho công nhân làm việc trên công trường 4, thuộc Công ty xây lắp 2, Bộ Cơ khí luyện kim sinh sống. Trong thời gian này, trên địa bàn còn có trường Công nhân kỹ thuật Việt Nam - Cộng hòa dân chủ Đức (gọi tắt là Trường Công nhân kỹ thuật Việt Đức)<sup>(1)</sup>. Con em Thăng Lợi sau khi tốt nghiệp cấp II, cấp III vào theo học nghề trong các trường, sau 18 tháng đào tạo được chuyển sang làm việc trong các nhà máy. Trẻ em dưới 6 tuổi được trông giữ tại các nhà trẻ xóm, trả công cho người trông trẻ bằng thóc, đến 5 tuổi bắt đầu học lớp vỡ lòng. Trong tháng 1/1973, nhà trẻ Việt Đức cũng được thành lập, chủ yếu trông giữ con em cán bộ, giáo viên trong trường Công nhân kỹ thuật Việt Đức. Cũng từ khi có Khu công nghiệp ra đời, nhân dân Thăng Lợi đã có điều kiện thuận lợi hơn trong khám, chữa bệnh.

Trong khi nhân dân Thăng Lợi đang tích cực thi đua lao động sản xuất thì từ năm 1977, nhất là trong 2 năm 1978 - 1979, chiến tranh biên giới Tây Nam nổ ra. Đến

---

<sup>(1)</sup> Trường được xây dựng từ năm 1972, khai giảng khóa I vào ngày 15/9/1973, thu hút 200 học sinh, chủ yếu học viên các tỉnh phía Bắc.

tháng 2/1979, tình hình biên giới phía Bắc diễn biến phức tạp, toàn dân tộc lại bước vào cuộc chiến đấu mới bảo vệ biên cương Tổ quốc. Trước tình hình đó, Đảng ủy xã Cải Đan đã lãnh đạo nhân dân cảnh giác cao độ, phân công trực ban chuẩn bị các phương án tác chiến khi tình hình xấu xảy ra. Lực lượng thanh niên sẵn sàng ứng chiến, sẵn sàng nhận nhiệm vụ lên đường chiến đấu bảo vệ chủ quyền Tổ quốc, đảm bảo quân số cấp trên giao. Trong 2 năm (1978 - 1979) đã có 79 người con Thắng Lợi lên đường nhập ngũ chiến đấu bảo vệ biên giới Tổ quốc<sup>(1)</sup>. Bên cạnh đó, nhân dân Thắng Lợi còn tham gia đóng góp lương thực, thực phẩm cho bộ đội ta bảo vệ biên giới. Những đóng góp về nhân lực, vật lực của nhân dân Thắng Lợi đã góp phần bảo vệ an toàn bờ cõi, biên cương Tổ quốc.

Trong thời gian cuối thực hiện kế hoạch 5 năm (1976 - 1980), nhất là từ thời điểm năm 1980, phong trào sản xuất có dấu hiệu chậm chạp, hạn chế. Nguyên nhân do cơ chế quản lý kinh tế tập trung, bao cấp, chính sách phân phối lương thực theo bình công chấm điểm làm thui chột động lực sản xuất của xã viên. Nhiều hộ trên địa bàn lâm vào tình cảnh thiếu đói. Trước tình hình đó, ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành

---

<sup>(1)</sup> *Tính chung toàn xã Cải Đan, đợt tháng 5/1978 có 33 đồng chí; đợt tháng 2/1979 có 17 đồng chí; đợt tháng 3/1979: 69 đồng chí.*

Chỉ thị 100-CT/TW (còn gọi là Khoán 100) về *“Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động”*.

Trong Đại hội Đảng bộ năm 1981, Đảng bộ xã Cải Đan đã tập trung bàn vào việc thực hiện khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động theo Chỉ thị 100-CT/TW. Trong thời gian này, đồng chí Lưu Xuân Đáp (người phường Cải Đan) làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngô Quang Đạo (xóm Ung) làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Từ tháng 10/1981, địa bàn Thắng Lợi đã bắt đầu thực hiện Khoán 100. Trên cơ sở thảo luận, được sự nhất trí cao của các đồng chí trong Đảng bộ, Đảng ủy cùng Ban Quản trị hợp tác xã đã thống nhất cách phân chia định suất, lao động. Mỗi định suất được giao khoán 2 sào ruộng. Hợp tác xã cũng quy định định suất đối với từng đối tượng lao động. Theo đó, 2 trẻ em được tính bằng 1 định suất, 2 người già tính bằng 1 định suất, còn lại những người trong độ tuổi lao động tính bằng 1 định suất. Ở Thắng Lợi cứ bình quân từ 5 - 7 xã viên tham gia một nhóm lao động. Dựa theo quy định về phân loại ruộng đất (bao gồm ruộng loại 1, ruộng loại 2, ruộng loại 3), hợp tác xã đã nhận định địa bàn Thắng Lợi chủ yếu là ruộng loại 2 với định mức sản lượng bình quân phải

giao nộp là 20kg/sào. Từ khi đưa chủ trương Khoán 100 vào thực tiễn, nhân dân Thắng Lợi lại phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo trong lao động sản xuất. Năng suất lúa đã tăng từ 50 - 60kg/sào lên 100 - 120kg/sào.

Tròn 10 năm sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (1975 - 1985), nhân dân Thắng Lợi nói riêng và nhân dân xã Cải Đan nói chung đã ra sức phát triển sản xuất, chi viện sức người trong những năm bảo vệ biên giới Tổ quốc. Từ khi thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (năm 1981) về cải tiến công tác khoán, sức sản xuất của xã viên trong các xóm được phát huy tương đối mạnh mẽ, đời sống vật chất từng bước được cải thiện. Mặc dù trong quá trình thực hiện Khoán 100 xảy ra một số tồn tại, khó khăn (tình trạng khoán trắng cho xã viên, việc thu nộp sản phẩm gặp nhiều khó khăn, việc phân phối sản phẩm trong các hợp tác xã còn bất hợp lý...), song những thành quả đạt được trong Khoán 100 đã giúp xã viên Thắng Lợi hăng say lao động, từng bước vượt qua khó khăn của thời điểm chuyển giao giữa “cái cũ” và “cái mới”.

Bốn mươi năm lịch sử (1945 - 1985), quê hương Thắng Lợi trải qua nhiều thăng trầm và biến cố gắn với dòng chảy lịch sử của huyện Phổ Yên, là cuộc khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám, là kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp, là xây

dựng chủ nghĩa xã hội và chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, là đẩy mạnh sản xuất và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trên nhiều phương diện...

Trong 40 năm ấy, quê hương Thắng Lợi chưa phải một đơn vị hành chính cấp thứ 4, mới chỉ là một địa bàn thuộc các xã lớn (Hoàng Long, Hồng Tiến, Cải Đan, Thắng Lợi). Tuy nhiên, Thắng Lợi vẫn hiện diện trong nhiều sự kiện lịch sử quan trọng, là một bộ phận không thể tách rời của lịch sử huyện, lịch sử tỉnh và lịch sử đất nước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là Chi bộ Đảng xã Hoàng Long (từ năm 1947), Chi bộ Đảng xã Hồng Tiến (từ năm 1950), Chi bộ Đảng Thắng Lợi (từ năm 1953), Đảng bộ xã Thắng Lợi (từ năm 1962), Đảng bộ xã Cải Đan (từ năm 1974), cán bộ, đảng viên và nhân dân Thắng Lợi đã hăng hái tham gia các phong trào cách mạng, có đóng góp vào thắng lợi chung của cách mạng dân tộc, nhiều cá nhân, tập thể đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận, biểu dương. Cội nguồn ấy vừa là một minh chứng cho bề dày lịch sử của phường, vừa là nền tảng, bệ phóng vững chắc để phường Thắng Lợi phát triển khi được chính thức thành lập (năm 1985).



PHẦN HAI

THÀNH LẬP PHÒNG THĂNG LÔI,  
NĂNG BỘ PHÒNG LÃNH ĐẠO NHÂN  
DÂN THỰC HIỆN SƠNGHIỆP NỘI MÔI,  
CÔNG NGHIỆP HOÀ - HIỆN NẠI HOÀ  
(1985 - 2014)

## Chöông III

# QUA ÒTRÌNH XÃÏ DÖÖNG, ÖÖN ÑÖNH TOẢ CHÖÖC VA ÖPHÃÏ TRIỂN KINH TEÁ XÃ ÖHOẢ TRONG GIAI ÑÖAÑ ÑÄU THÖÖ KY ÖÑÖA MÖÖ (1985 - 1995)

### **I. Phường Thăng Lợi ra đời, Đảng bộ phường lãnh đạo nhân dân những năm đầu đổi mới (1985 - 1990)**

Năm 1985 là thời điểm những hạn chế của cơ chế tập trung bao cấp tiếp tục bộc lộ. Song trong thời điểm khó khăn này, khu công nghiệp Gò Đầm vẫn tiếp tục phát triển nhiều mặt, sự quản lý hành chính của thị trấn phần nào chưa đáp ứng được sự phát triển ấy, đặt ra yêu cầu thành lập một đơn vị hành chính mới. Ngày 11/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng (Chính phủ) đã ra Quyết định số 113/QĐ/HĐBT về việc thành lập thị xã Sông Công thuộc tỉnh Thái Nguyên. Phường Thăng Lợi là một trong 6 xã, phường đầu tiên của thị xã (cùng với 2 phường Mỏ Chè, Lương Châu và 3 xã Cải Đan, Tân Quang, Bá Xuyên), trở thành một đơn vị hành chính độc lập, năng động và có nhiều tiềm năng phát triển của thị xã Sông Công.

Trong thời gian đầu mới thành lập, phường tổ chức thành 1 khối phố và 3 hợp tác xã. Khối phố 1 do đồng chí Nguyễn Xuân Đức (tổ dân phố 2) làm khối phố trưởng. Ba hợp tác xã gồm có: Bắc Lợi, Thống Nhất và Hợp Thành, trong đó 2 hợp tác xã Bắc Lợi và Thống Nhất cơ bản được kế thừa từ các hợp tác xã của Cải Đan từ năm 1981. Hợp tác xã Bắc Lợi do đồng chí Dương Đình Thư (tổ dân phố Du Tán - đã mất) làm Chủ nhiệm. Hợp tác xã Hợp Thành do đồng chí Ngô Xuân Đào (tổ dân phố Hợp Thành - đã mất) làm Chủ nhiệm. Hợp tác xã Thống Nhất do đồng chí Nguyễn Văn Thiệp (tổ dân phố Ứng, phường Phố Cò - đã mất) làm Chủ nhiệm.

Đọc theo trục đường Cách mạng tháng Tám chủ yếu là công nhân viên chức làm việc trong khu công nghiệp sinh sống trong khối phố 1; các xóm là khu vực định cư chủ yếu của các hộ xã viên. Với đặc thù về điều kiện tự nhiên, sản xuất nông nghiệp vẫn là hoạt động kinh tế chủ đạo của phường. Do đó, bên cạnh một bộ phận công nhân viên chức, dân cư trên địa bàn phường chủ yếu là xã viên tham gia sản xuất nông nghiệp.

Ra đời trong tình hình kinh tế đất nước, tỉnh Bắc Thái gặp khó khăn, vấn đề xây dựng và phát triển của phường cũng có nhiều thách thức, trở ngại. Do mới thành lập nên Thắng Lợi có nhiều công việc trước mắt cần giải quyết, trong đó quan trọng nhất là thời gian để

quy hoạch và ổn định các đơn vị dân cư. Cơ sở vật chất của trụ sở làm việc các cơ quan khối Đảng và chính quyền, trường học, trạm y tế... trên địa bàn còn nhiều thiếu thốn. Cơ chế phân phối lương thực theo tem phiếu chưa đáp ứng đủ, kịp thời nhu yếu phẩm cho nhân dân. Trong khi đó, một số cán bộ, đảng viên xuất hiện tư tưởng lo ngại về định hướng xây dựng đô thị sẽ xem nhẹ sản xuất nông nghiệp, trong khi sản xuất nông nghiệp lại là hoạt động kinh tế chính của phường. Ngay cả trong hoạt động nông nghiệp, đất đai kém màu mỡ và tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, năng suất lúa thấp (chỉ đạt từ 50 - 70kg/sào) khiến cho nhân dân trên địa bàn phường phải chịu cảnh đói giáp hạt kéo dài 3, 4 tháng, ăn bo bo, khoai, sắn độn cơm hoặc thay cơm. Tiểu thủ công nghiệp hầu như chưa phát triển. Kinh doanh dịch vụ bị hạn chế dưới ảnh hưởng của cơ chế bao cấp.

Tuy nhiên, địa bàn Thăng Lợi cũng có những thuận lợi cơ bản làm tiền đề giải quyết những khó khăn trên. Nhân dân phường Thăng Lợi có truyền thống cách mạng và đoàn kết trong lao động sản xuất. Khi phải đương đầu với khó khăn, truyền thống ấy phát huy sức mạnh tiềm tàng. Cán bộ lãnh đạo của phường hầu hết được sinh ra và lớn lên tại quê hương, từng là cán bộ trong tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể của xã Cải

Đan, Bá Xuyên, Tân Quang trước năm 1985 do đó am hiểu tình hình và có kinh nghiệm xử lý nhạy bén các vấn đề trong quản lý hành chính.

Trong năm 1985, việc thành lập tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền, các đoàn thể xã hội của phường được tiến hành khẩn trương và nghiêm túc. Khi tổ chức cơ sở Đảng của phường chưa thành lập, đảng viên sinh sống trên địa bàn phường gồm đảng viên là công nhân viên chức làm việc trong Khu Công nghiệp (chiếm số lượng nhiều hơn) sinh hoạt trong Đảng bộ thị trấn Mỏ Chè và đảng viên trong các hợp tác xã sinh hoạt trong Đảng bộ xã Cải Đan, Bá Xuyên, Tân Quang, trong đó đa số là đảng viên trẻ tuổi. Tại thời điểm ra đời phường Thắng Lợi, số lượng đảng viên sinh sống trên địa bàn phường khoảng 70 đảng viên, cơ bản đáp ứng điều kiện về số lượng đảng viên và năng lực hoạt động để thành lập một Đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ thị xã.

Do đó, sau khi Đảng bộ thị xã Sông Công ra đời ngày 20/6/1985, đến ngày 15/8/1985, Thị ủy đã chính thức ban hành Quyết định về việc thành lập Đảng bộ phường Thắng Lợi trực thuộc Đảng bộ thị xã. Đảng viên trên địa bàn chuyển sinh hoạt từ các cơ sở cũ sang Đảng bộ phường, hình thành 4 chi bộ trực thuộc (1 chi bộ khối phố và 3 chi bộ hợp tác xã nông nghiệp). Ban Chấp hành lâm thời của Đảng bộ phường được chỉ định gồm

5 đồng chí<sup>(1)</sup>: Ngô Quang Đạo (tổ dân phố Ứng), Dương Hồng Hải (tổ dân phố Du Tán), Ngô Xuân Đào (tổ dân phố Hợp Thành), Dương Đình Thế (tổ dân phố Du Tán - đã mất), Vũ Văn Sản (tổ dân phố 6). Đồng chí Ngô Quang Đạo (tổ dân phố Ứng) được cấp trên chỉ định làm Bí thư Đảng ủy lâm thời.

Sự kiện thành lập Đảng bộ phường ngày 15/8/1985 là một sự kiện trọng đại, có tính quyết định đến sự ổn định, phát triển của phường trong các chặng đường lịch sử tiếp theo. Đây là một bước phát triển cả về lượng và chất, thể hiện công tác xây dựng Đảng ở Thắng Lợi nhanh và vững mạnh, trong đó có cả những thuận lợi chủ quan và khách quan. Từ đây, các hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của phường được Đảng lãnh đạo, chỉ đạo theo chủ trương của Thị ủy, có vận dụng thực tế vào tình hình đặc điểm của phường, đảm bảo các yếu tố thắng lợi. Sự kiện này có tác dụng động viên, khích lệ rất lớn đối với cán bộ, đảng viên của phường, đặc biệt trong lúc còn nhiều khó khăn phải giải quyết.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy phường, bộ máy chính quyền Thắng Lợi đã đi vào hoạt động, đáp ứng yêu cầu

---

<sup>(1)</sup> Ủy viên Ban Chấp hành lâm thời chủ yếu là cán bộ từng tham gia công tác trong khối Đảng và chính quyền của thị trấn Mỏ Chè trước đây; một số là cán bộ cấp cơ sở có năng lực.

quản lý hành chính chính quyền cấp thứ 4. Đồng chí Dương Hồng Hải làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Trong năm 1985, các ban, ngành đoàn thể cũng được thành lập: Mặt trận Tổ quốc phường do đồng chí Nguyễn Văn Thiệp làm Chủ tịch; Hội Phụ nữ phường do đồng chí Nguyễn Thị Nguyệt (hiện đang sống ở tỉnh Nam Định) làm Chủ tịch; Đoàn Thanh niên phường do đồng chí Đặng Văn Liên (tổ Ung, phường Phố Cò - đã mất) làm Bí thư; Hội Nông dân phường do đồng chí Dương Đình Thư làm Chủ tịch; Ban Chỉ huy quân sự phường do đồng chí Dương Minh Hà (tổ dân phố Tân Lập) là Chỉ huy trưởng; Công an phường do đồng chí Vũ Văn Sản là Trưởng công an... Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể sau khi thành lập dần đi vào nề nếp, phát huy vai trò trong quá trình vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, các phong trào văn hóa - xã hội trên địa bàn.

Khi cơ sở vật chất còn thiếu thốn, trụ sở làm việc của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân và các đoàn thể phường Thắng Lợi phải nhờ tại khu nhà cấp 4 (10 gian) của Công trường 4 thuộc Khu công nghiệp Gò Đầm (nay thuộc tổ dân phố 4). Điều kiện làm việc nhìn chung còn khó khăn, cán bộ tham gia công tác bằng lòng nhiệt tình và tinh thần trách nhiệm là chính. Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch Ủy ban nhân dân nhận phụ cấp sinh hoạt phí 120 đồng/tháng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân

nhận phụ cấp sinh hoạt phí 80 đồng/tháng. Cán bộ trong các tổ chức đoàn thể không có sinh hoạt phí. Mỗi khi đi họp, cán bộ phải mang theo 1 bơ gạo để góp thổi cơm trưa (ai không mang gạo thì góp 5 hào). Tuy đời sống còn nhiều vất vả, song hầu hết cán bộ của phường đã giữ vững lập trường tư tưởng, cố gắng khắc phục gian khổ, cùng góp sức đưa phường Thắng Lợi đi lên.

Tháng 3/1986, trong bối cảnh phường còn nhiều khó khăn, Đại hội Đảng bộ phường Thắng Lợi lần thứ nhất (nhiệm kỳ 1986 - 1987) được tổ chức tại tầng 2 khu nhà ăn của Nhà máy Y cụ 2, với sự tham dự của 80 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đồng chí Nghiêm Xuân Hiếu - Phó Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã về dự và chỉ đạo Đại hội. Sau khi kiểm điểm công tác của Ban Chấp hành lâm thời (1985 - 1986), Đại hội đã tiến hành thảo luận về những thuận lợi, khó khăn của Đảng bộ trong thời gian đầu, đồng thời đề ra phương hướng phát triển của phường trong giai đoạn 1986 - 1987. Đảng ủy nhấn mạnh tới việc củng cố tổ chức Đảng, quan tâm xây dựng các chi bộ Đảng cơ sở, đồng thời quan tâm kiện toàn bộ máy chính quyền và các tổ chức đoàn thể mới được thành lập, tập trung lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân diễn ra trong năm 1987. Trong lĩnh vực phát triển kinh tế, Đảng ủy chỉ đạo tập trung áp dụng những biện pháp khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất, nâng cao năng suất



cây trồng, vật nuôi, đồng thời từng bước phát triển tiểu thủ công nghiệp và hoạt động kinh doanh dịch vụ.

Sau khi thảo luận xây dựng phương hướng, Đại hội đã bầu 7 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ. Trong phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới, đồng chí Ngô Quang Đạo được bầu làm Bí thư, đồng chí Dương Hồng Hải làm Phó Bí thư Đảng ủy. Như vậy, về cơ bản, đến đầu năm 1986, tổ chức Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể của phường Thắng Lợi đã cơ bản kiện toàn, đi vào nề nếp.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất, Đảng ủy đã chú trọng chỉ đạo hoạt động sản xuất nông nghiệp. Các hợp tác xã tiếp tục thực hiện Khoán 100 đối với nhóm lao động, từng bước khắc phục những hạn chế trong quá trình thực hiện khoán. Từ năm 1986, hợp tác xã Bắc Lợi do đồng chí Dương Đình Thư làm Chủ nhiệm; hợp tác xã Thống Nhất do đồng chí Nguyễn Văn Mậu (tổ dân phố Ứng, phường Phố Cò) làm Chủ nhiệm; hợp tác xã Hợp Thành do đồng chí Trịnh Quang Thăng (tổ dân phố 13) làm Chủ nhiệm. Được sự hướng dẫn của Ban Quản trị hợp tác xã, các xã viên chủ động làm đất, tưới tiêu nước, gieo mạ đúng thời vụ, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Một số giống lúa mới có năng suất cao, chịu hạn và kháng bệnh tốt được đưa vào trồng đại trà như Bao thai lùn,

CR.203, Khang dân 18... Năng suất lúa bình quân của các hợp tác xã năm 1986 đạt 70 - 80kg/sào. Trong chăn nuôi, đàn trâu, bò, lợn được chăm sóc cẩn thận nên tăng cả về số lượng và chất lượng.

Bên cạnh hợp tác xã nông nghiệp, trong năm 1985, hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng của phường hình thành trên nền tảng cơ sở vật chất và xã viên của hợp tác xã mua bán và tín dụng trước đây của xã Cải Đan. Hợp tác xã mua bán duy trì hoạt động chủ yếu thông qua cửa hàng mua bán, chủ nhiệm hợp tác xã mua bán cũng chính là cửa hàng trưởng. Cửa hàng mua bán chủ yếu cung cấp nông cụ, phân bón, thóc giống và các đồ dùng thiết yếu như dầu thắp, muối, vải... cho xã viên theo chế độ tem phiếu, đồng thời thu mua nông sản. Hợp tác xã tín dụng sau khi thành lập đã vận động xã viên đóng góp cổ phần, gửi tiết kiệm nhằm thu hút số vốn nhàn rỗi để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và giúp đỡ các xã viên còn khó khăn.

Tuy nhiên, trong thời gian đầu, hợp tác xã tín dụng gặp nhiều khó khăn trong việc huy động tiền gửi do nhiều xã viên còn e ngại gửi vào để, lấy ra khó. Năm 1986, số tiền gửi tiết kiệm bình quân mỗi hộ xã viên hợp tác xã tín dụng mới chỉ ở mức 200 đồng/tháng. Đồng chí Ngô Xuân Đào làm Chủ nhiệm hợp tác xã mua bán, đồng chí Nguyễn Văn Mậu (tổ dân phố Ứng,

phường Phố Cò) làm Chủ nhiệm hợp tác xã tín dụng. Riêng đối với dân cư sinh sống trong Khối phố 1 thời gian này các nhà máy không đáp ứng được việc làm thường xuyên cho công nhân nên đời sống gặp không ít khó khăn. Từ năm 1986, phường còn thành lập được hợp tác xã vận tải (chủ yếu là xe ngựa) do ông Đào Thành Vương (tổ dân phố 9) làm Chủ nhiệm.

Song song với phát triển kinh tế, Đảng ủy phường cũng quan tâm tới việc đảm bảo cho 90% số trẻ trong độ tuổi đi học được đến trường. Trong thời gian đầu chưa xây dựng được trường phổ thông, con em của phường vẫn theo học tại trường Phổ thông cơ sở Lý Tự Trọng<sup>(1)</sup>. Ban giám hiệu các nhà trường đã từng bước thực hiện chương trình cải cách giáo dục, đồng thời xóa lớp học 3 ca. Trong gia đình, tuy đời sống còn nhiều khó khăn nhưng các bậc phụ huynh vẫn động viên và cố gắng tạo điều kiện cho con em mình tới trường.

Để đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, trạm y tế phường đã được xây dựng từ năm 1986, đồng chí Dương Hồng Cầu (tổ dân phố Kè, phường Phố Cò) làm trạm trưởng. Cán bộ y tế phường tích cực trong công tác vận động nhân dân phòng

---

<sup>(1)</sup> Giai đoạn 1981 - 1982 là trường cấp 1, 2 thị trấn Mộ Chè; giai đoạn 1982 - 1983, trường phổ thông cơ sở Mộ Chè; từ năm 1983 là trường phổ thông cơ sở Lý Tự Trọng.

chống dịch bệnh; trồng và sử dụng cây thuốc nam chữa bệnh; thực hiện kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên từ 2,3% (năm 1985) xuống còn 2% (năm 1986). Tuy nhiên, trong thời gian đầu mới thành lập, khó khăn lớn nhất của trạm y tế là sự thiếu thốn về số phòng bệnh, giường bệnh và nguồn thuốc tây còn hạn chế. Bên cạnh đó, Đảng ủy phường đã chỉ đạo các tổ chức đoàn thể vận động nhân dân bài trừ mê tín dị đoan, cờ bạc, rượu chè, nghiện hút....; đồng thời chỉ đạo công an phường và Ban Chỉ huy quân sự phường làm tốt công tác giữ gìn trật tự trị an, an toàn xã hội và nghĩa vụ quân sự.

Thời điểm nhân dân phường Thắng Lợi bắt tay vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường cũng là thời điểm có nhiều chuyển biến trong kinh tế đất nước. Từ sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (tháng 12/1986), Đảng ta đã chủ trương thay đổi từ mô hình kinh tế bao cấp chuyển sang sản xuất hàng hóa theo cơ chế thị trường dưới sự quản lý định hướng của Nhà nước.

Bắt nhịp nhanh chóng với thời cuộc, Đảng ủy phường đã hướng trọng tâm công tác vào việc đổi mới tư duy, trước hết là tư duy về kinh tế, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, từng bước nâng cao đời sống nhân dân, đồng thời quan tâm tăng cường năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng, phát huy vai trò của chính quyền và các tổ chức

trong hệ thống chính trị. Những nội dung trên được đưa ra thảo luận sôi nổi trong Đại hội Đảng bộ phường lần thứ II (nhiệm kỳ 1987 - 1989) được tổ chức vào tháng 10/1987 tại Khu nhà 10 gian (Công trường số 4, thuộc Khu Công nghiệp Gò Đầm), với sự tham dự của 120 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Nội dung đổi mới trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội trở thành trọng tâm trong phương hướng phát triển của phường nhiệm kỳ mới. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành, đồng chí Ngô Quang Đạo tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Dương Hồng Hải làm Phó Bí thư, đồng chí Đào Ngọc Tuyên làm Thường trực Đảng ủy.

Căn cứ tình hình dân cư thực tế trên địa bàn, trong năm 1987, Khối phố 1 được chia tách ra thành 2 Khối phố: Khối phố 1 do đồng chí Nguyễn Xuân Đức (tổ dân phố 2) làm Khối phố trưởng; Khối phố 2 do đồng chí Nguyễn Ngọc Cẩm (hiện đang sinh sống ở thành phố Hà Nội) làm Khối phố trưởng. Cũng trong năm 1987, trên địa bàn Thắng Lợi đã diễn ra cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân phường lần thứ nhất, 19 đại biểu được bầu vào Hội đồng nhân dân, đồng chí Đinh Văn Ban được bầu làm Thư ký Hội đồng nhân dân. Sau đó, các đại biểu Hội đồng nhân dân đã bầu các chức danh trong Ủy ban

nhân dân phường, đồng chí Dương Hồng Hải tiếp tục được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Để nâng cao sức chiến đấu lãnh đạo của Đảng, Đảng ủy phường đặc biệt quan tâm tới công tác bồi dưỡng phẩm chất, năng lực cho đội ngũ cán bộ, đồng thời lựa chọn những quần chúng ưu tú đứng vào hàng ngũ của Đảng. Đảng bộ đã thực hiện nghiêm túc cuộc vận động *“phê bình và tự phê bình”* theo tinh thần Chỉ thị 79 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và cuộc vận động *“làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của Đảng, tăng cường hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội”* tạo thành các đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong nội bộ Đảng nhằm nâng cao năng lực, chất lượng của cán bộ, đảng viên. Qua các cuộc vận động, phần lớn đảng viên trong Đảng bộ phường thêm kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, từng bước khắc phục tư tưởng dao động trước khó khăn, tự rèn luyện bản thân, nhiệt tình công tác, giữ vững phẩm chất trong sạch.

Trong năm 1987, Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân đã tiến hành Đại hội kết thúc nhiệm kỳ theo đúng quy định và bầu Ban Chấp hành khóa mới. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân bước đầu bám sát yêu cầu của thời kỳ đổi mới, tích cực vận động nhân

dân trong phường tham gia thi đua sản xuất, xây dựng gia đình dân chủ, hòa thuận, hạnh phúc, bền vững theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ II đề ra. Từ năm 1987, đồng chí Nguyễn Văn Thiệp tiếp tục là Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc; đồng chí Trương Hồng Nho là Bí thư Đoàn Thanh niên, đồng chí Dương Đình Thư tiếp tục là Chủ tịch Hội Nông dân, đồng chí Nguyễn Thị Nguyệt tiếp tục là Chủ tịch Hội Phụ nữ.

Trong những năm cuối thập kỷ 80 thế kỷ XX, tình hình trong nước ngày càng phức tạp, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Công an phường đã chủ động phối hợp với Công an thị xã làm tốt công tác phòng chống tiêu cực, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật ở địa phương, kết hợp với các đoàn thể tuyên truyền giáo dục pháp luật cho nhân dân. Ban Chỉ huy quân sự phường tổ chức rà soát công dân trong độ tuổi khám tuyển và gọi nhập ngũ, giao quân đúng chỉ tiêu về số lượng và thời gian. Trong thời gian này, đồng chí Dương Quang Hùng làm Trưởng công an, đồng chí Dương Đình Minh làm Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự phường thay đồng chí Lê Đức Quyền.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường, trong sản xuất nông nghiệp, sau khi quy hoạch lại các khu vực đất sản xuất cho phù hợp, Ban Quản trị các hợp tác xã sát sao các khâu như giống, thủy lợi, phân bón và thuốc

trừ sâu..., trong đó chú trọng lựa chọn các giống cây trồng thích nghi tốt với điều kiện tự nhiên của phường. Hầu hết diện tích canh tác trên địa bàn đã được tưới tiêu thông qua hệ thống kênh mương hồ núi Cốc. Tuy nhiên, mưa lớn vào vụ mùa và hạn hán kéo dài trong vụ chiêm vẫn khiến xã viên gặp khó khăn trong sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh đó, Khoán 100 mặc dù phát huy được tinh thần lao động sản xuất của xã viên, song vẫn tồn tại một số hạn chế khiến cho năng suất lao động của xã viên nhìn chung còn thấp.

Trước tình hình đó, vào ngày 5/1/1988, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái đã ra Nghị quyết 05-NQ/BT nhằm đổi mới mạnh mẽ hơn cơ chế quản lý hợp tác xã và cơ chế quản lý Nhà nước cấp tỉnh đối với nông nghiệp. Tiếp đó, ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị chính thức ban hành Nghị quyết 10-NQ/TW về “*đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp*” (gọi tắt là Khoán 10). Giữa năm 1988, Đảng ủy phường tổ chức quán triệt, học tập nội dung Khoán 10 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 05-NQ/BT của Tỉnh ủy Bắc Thái về đổi mới quản lý trong hợp tác xã nông nghiệp đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong phường. Qua đợt học tập, đa số đảng viên và nhân dân đều thông suốt quan điểm đổi mới của Đảng, hưởng ứng, đồng tình với chính sách khoán mới.



Quán triệt tinh thần lấy hộ gia đình làm đơn vị kinh tế tự chủ, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền và Ban Quản trị các hợp tác xã đã giao khoán ruộng đất cho xã viên ngay từ vụ mùa năm 1988 nhằm khuyến khích xã viên sản xuất nông nghiệp. Xã viên được nhận khoán số lượng ruộng đất tùy theo diện tích ruộng đất của từng hợp tác xã. Mỗi lao động chính (trong độ tuổi từ 18 đến 60) nhận được từ 2 - 4 sào ruộng tùy theo diện tích ruộng đất của từng hợp tác xã; người già (trên độ tuổi lao động) bằng 1/2 định suất của lao động chính; trẻ nhỏ (dưới độ tuổi lao động) bằng 1/3 định suất của lao động chính. Các hợp tác xã còn có quy định mức nộp sản lượng của xã viên nhận khoán để nộp thuế cho Nhà nước. Bộ máy quản lý các hợp tác xã cũng được tổ chức theo hướng tinh giản, gọn nhẹ nhằm đảm bảo tính hiệu quả trong triển khai Khoán. Trong thời gian này, đồng chí Lê Xuân Thực (tổ dân phố Bến Vượng) làm Chủ nhiệm hợp tác xã Bắc Lợi, đồng chí Nguyễn Văn Mậu (tổ dân phố Ứng, phường Phố Cò) tiếp tục làm Chủ nhiệm hợp tác xã Thống Nhất, đồng chí Trịnh Quang Thăng (tổ dân phố 13) tiếp tục làm Chủ nhiệm hợp tác xã Hợp Thành.

Sau một thời gian tích cực triển khai Khoán 10, sản xuất nông nghiệp ở Thắng Lợi từng bước đạt được những kết quả khả quan. Trong vụ mùa đầu tiên sau khi thực hiện Khoán 10, các hợp tác xã đã hoàn thành khoán

ruộng đến xã viên. Người nông dân được chủ động đối với cây trồng nên đã tích cực đầu tư thâm canh tăng năng suất lao động. Tiềm năng đất đai, nguồn vốn và các tiến bộ khoa học kỹ thuật được sử dụng có hiệu quả hơn. Tuy nhiên, do Ban Quản trị các hợp tác xã còn lúng túng trong thời gian đầu thực hiện Khoán 10, việc cung ứng giống, phân đạm, thuốc trừ sâu... chậm hơn so với thời vụ nên năng suất nhiều cánh đồng lúa trên địa bàn chỉ đạt 80kg/sào trong năm 1988. Từ khi thị xã có chủ trương hóa giá đàn trâu của tập thể, bán lại cho các hộ xã viên, chăn nuôi hộ gia đình có điều kiện phát triển, đưa lại kết quả khả quan hơn. Trong thời gian này, phường có khoảng 250 con trâu bò, 350 con lợn.

Trong năm 1988, hợp tác xã tín dụng do đồng chí Nguyễn Văn Mậu (tổ dân phố Ứng, phường Phố Cò) làm Chủ nhiệm và hợp tác xã mua bán do đồng chí Mai Chiểu (tổ dân phố Hợp Thành) làm Chủ nhiệm vẫn tiếp tục hoạt động song song với hợp tác xã nông nghiệp. Hợp tác xã mua bán đảm bảo các nguồn hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và sinh hoạt của xã viên, trong khi hợp tác xã tín dụng tiếp tục huy động tiền gửi trong xã viên để phục vụ sản xuất của hợp tác xã nông nghiệp. Tuy nhiên, từ khi cơ chế quản lý tập trung bị xóa bỏ, phương thức hoạt động của hợp tác xã tín dụng và mua bán đã bộc lộ nhiều hạn chế, không còn phù hợp với hoàn cảnh mới.

Trong hoạt động tiểu thủ công nghiệp, phường Thắng Lợi còn thành lập được hợp tác xã mạnh cộ do đồng chí Trịnh Văn Trường làm Chủ nhiệm. Từ khi có sự đổi mới trong quản lý kinh tế, một số hộ gia đình trên địa bàn phường đã kinh doanh tự phát, mở ra những hướng phát triển mới, đem lại thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân.

Song song với phát triển kinh tế, Đảng ủy còn chú trọng xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu học tập của các em học sinh của phường. Được sự đầu tư của ngành giáo dục, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường đã tiếp quản lại cơ sở vật chất của Khu tập thể Nhà máy nước, vận động nhân dân tu sửa, cải tạo trường Phổ thông cơ sở Lý Tự Trọng. Đây là một nỗ lực lớn, cũng là một trong những thành tích nổi bật của Đảng bộ phường. Ban đầu, trường có 8 phòng học cấp 4, duy trì nếp học 2 ca/ngày, phục vụ nhu cầu học tập của học sinh cấp I và II phường Thắng Lợi và con em các phường, xã lân cận. Học sinh cấp III theo học tại trường phổ thông trung học kỹ thuật công nghiệp Sông Công (nay là trường Trung học phổ thông Sông Công). Bên cạnh đó, con em của phường còn học nghề trong trường Công nhân kỹ thuật Việt Đức, giải quyết việc làm tại địa phương.

Được sự quan tâm của Phòng Y tế thị xã và lãnh đạo địa phương, công tác y tế của phường có nhiều hoạt động

tích cực trong chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên ổn định. Cán bộ y tế thường xuyên được cử đi tập huấn và học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Bên cạnh việc được chăm sóc sức khỏe ban đầu tại trạm y tế phường, trong thời gian này, nhân dân Thăng Lợi còn được khám chữa bệnh tại phòng khám đa khoa của thị xã Sông Công.

Nhằm tổng kết những kết quả đã đạt được trong giai đoạn 1987 - 1989 và đưa ra phương hướng cho giai đoạn mới, tháng 11/1989, Đảng bộ phường đã tổ chức Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1989 - 1992) với sự tham dự của 160 đảng viên. Đại hội nhấn mạnh Đảng ủy cần chỉ đạo tổ chức sản xuất đảm bảo nhân dân đủ ăn, có tích lũy về lương thực, thực phẩm, đồng thời phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm và các hoạt động kinh doanh dịch vụ. Đại hội xác định phải tăng cường công tác xây dựng Đảng, gắn với củng cố chính quyền, kiện toàn các đoàn thể quần chúng cả về tổ chức và cán bộ để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong nhiệm kỳ mới. Đại hội đã bầu 11 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Ngô Quang Đạo tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Dương Hồng Hải làm Phó Bí thư, đồng chí Vũ Bính làm Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy.

Từ năm 1989, Thị ủy và Ủy ban nhân dân thị xã đã lựa chọn địa bàn Thắng Lợi là nơi đặt trụ sở của các cơ quan hành chính, chính trị của thị xã Sông Công<sup>(1)</sup>. Sau khi Trung đoàn 40 dời khỏi vị trí đóng quân trên địa bàn phường<sup>(2)</sup>, trong thời gian đầu, thị xã đã tiếp quản lại cơ sở vật chất, khi đó là khu nhà cấp 4 của Trung đoàn 40 để làm nơi hoạt động của các cơ quan hành chính. Tuy nhiên, cũng ngay trong năm 1989, được sự đầu tư của cấp trên, khu nhà 2 tầng Thị ủy Sông Công đã được khởi công xây dựng.

Trong điều kiện mới, theo chỉ đạo của cấp trên về việc các đơn vị cơ sở quản lý diện tích đất đai được phép bán đất cho nhân dân lấy kinh phí xây các công trình phục vụ hoạt động hành chính và phúc lợi xã hội, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường đã bán một phần diện tích đất cho nhân dân (còn gọi là “cắm đất”) để xây dựng trụ sở 2 tầng của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường tại Khối phố 1 (nay thuộc tổ dân phố 6). Tổng mức kinh phí đầu tư xây dựng trụ sở làm việc khoảng trên 28,6 triệu đồng. Các công trình hành chính công của thị xã và phường liên tiếp được xây dựng đã từng bước tạo nên

---

<sup>(1)</sup> Từ năm 1985 đến trước năm 1989, trụ sở đặt tại trung tâm thương mại thị xã (hiện nay thuộc địa bàn phường Mỏ Chè).

<sup>(2)</sup> Trung đoàn 40 tiếp quản lại cơ sở vật chất của Đại học Mỏ Địa chất từ năm 1981.

diện mạo mới theo hướng ngày càng hiện đại cho phường Thăng Lợi.

Cũng trong năm 1989, Đảng ủy phường đã lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp. Trên 90% số cử tri trong phường đã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp, bầu ra 19 đại biểu vào Hội đồng nhân dân phường, đồng chí Trương Văn Nghi được bầu làm Thư ký Hội đồng. Sau đó, các đại biểu Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Dương Quang Hùng làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Hội đồng nhân dân phát huy vai trò là cơ quan quyền lực ở địa phương, đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân.

Hoạt động nổi bật của các đoàn thể trong giai đoạn này là tích cực tổ chức các phong trào hướng vào phát triển sản xuất, giải quyết những khó khăn về kinh tế. Mặt trận Tổ quốc đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, vận động xây dựng khối đại đoàn kết trong nhân dân. Đoàn Thanh niên vận động đoàn viên, thanh niên thực hiện phong trào *“Tuổi trẻ xung kích, sáng tạo xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*. Hội Phụ nữ hướng chị em tham gia 2 cuộc vận động lớn *“Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình”* và *“Phụ nữ nuôi dạy con tốt, góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng, bỏ học”* do Trung ương Hội phát động. Trong năm 1990, Hội Cựu chiến binh phường được thành lập do đồng chí Hoàng Văn Tố

làm Chủ tịch, nhanh chóng kiện toàn tổ chức và bước đầu đi vào hoạt động.

Về sản xuất nông nghiệp, trong 2 năm 1989 - 1990, thời tiết trên địa bàn phường diễn biến thất thường, sâu bệnh phát triển nhanh khiến cho lúa và hoa màu hầu hết các năm đều bị thiệt hại. Trước tình hình đó, nhân dân Thắng Lợi đã phải nỗ lực hết mình để khắc phục khó khăn, thực hiện những nhiệm vụ, mục tiêu về sản xuất mà Đại hội Đảng bộ khóa III đề ra. Trong năm 1989, hợp tác xã Bắc Lợi do đồng chí Lê Đức Ngọ (tổ dân phố Du Tán - đã mất) làm Chủ nhiệm; hợp tác xã Hợp Thành tiếp tục do đồng chí Trịnh Quang Thăng (tổ dân phố 13) làm Chủ nhiệm; hợp tác xã Thống Nhất tiếp tục do đồng chí Nguyễn Văn Mậu (tổ dân phố Ứng, phường Phố Cò) làm Chủ nhiệm. Đến năm 1990, để sát sao hơn trong việc điều hành, quản lý hợp tác xã, Đảng ủy phường đã chia tách hợp tác xã Thống Nhất thành 2 hợp tác xã: Hợp tác xã Thành Ứng do đồng chí Dương Quốc Triệu (tổ dân phố Ứng, phường Phố Cò) làm Chủ nhiệm; hợp tác xã Kè do đồng chí Lê Đức Quyền (tổ dân phố Kè), sau đó là đồng chí Dương Như Vượng làm Chủ nhiệm.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự hướng dẫn trực tiếp của Ban Quản trị các hợp tác xã, xã viên đã tích cực thâm canh, xen canh, gối vụ trên diện tích đất được giao

khoán, kết hợp đẩy mạnh chăn nuôi. Năm 1990, bình quân lương thực đầu người đạt 90kg/năm. Chăn nuôi ổn định đã góp phần tăng thu nhập hàng năm của các hộ gia đình, đồng thời giải quyết được nguồn sức kéo và một phần phân bón hữu cơ. Tuy nhiên, về cơ bản, do đất canh tác ít màu mỡ, lại chịu ảnh hưởng của thiên tai, sản lượng lương thực chưa đáp ứng đủ nhu cầu của nhân dân trên địa bàn, nhiều hộ gia đình trong tình trạng thiếu đói lo ăn từng bữa trong lúc giáp hạt, vẫn phải đi vay thóc, mua sắn, khoai lang ở các địa phương khác về độn cơm hoặc ăn thay cơm.

Cơ chế quản lý kinh tế theo hướng đổi mới không chỉ tác động đến sản xuất nông nghiệp trên địa bàn phường mà còn có ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của hợp tác xã mua bán và tín dụng. Do thị trường điều tiết giá cả, không theo hình thức của thời kỳ bao cấp nên việc kinh doanh của các cửa hàng mua bán bị thua lỗ, trong khi đó, hợp tác xã tín dụng ngày càng khó khăn trong việc huy động vốn từ xã viên. Trước tình hình đó, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường đã thống nhất giải thể hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng trong năm 1989. Hợp tác xã mạnh cọ của phường hoạt động không có hiệu quả nên đến năm 1989 cũng tự giải thể.

Trong năm 1990, cùng với các địa bàn khác trong thị xã, Thăng Lợi đã triển khai Chương trình phủ xanh đất



trống, đồi núi trọc (gọi tắt là Dự án PAM<sup>(1)</sup>) trên diện tích 15ha. Các cây lấy gỗ được trồng chủ yếu như keo, bạch đàn... để phủ xanh các đồi núi trọc. Theo chương trình dự án, các hộ tham gia Chương trình được cấp cây giống, phân bón để trồng, chăm sóc rừng trồng mới và được trả công bằng lương thực. Nhờ vậy, đời sống của nhân dân Thắng Lợi dần ổn định, có phần tích lũy.

Trong công tác giáo dục, đến năm 1989, phường đã cơ bản xây dựng đủ số phòng học và cung cấp đủ số bàn ghế cho trường Phổ thông cơ sở Lý Tự Trọng, đáp ứng nhu cầu học tập của con em trên địa bàn phường. Trong công tác y tế, phường đã đầu tư tu sửa và mua sắm thêm một số cơ sở vật chất cho trạm y tế. Hầu hết phụ nữ đã tới trạm y tế để sinh, không còn sinh tại nhà. Đặc biệt, trong thời gian này, các trưởng xóm, trưởng khối phố đã liên hệ mua điện của Nhà máy Y cụ 2, Nhà máy Phụ tùng ô tô và trường Công nhân Kỹ thuật Việt Đức, bước đầu phục vụ nhu cầu về điện sinh hoạt cho nhân dân. Một số hộ gia đình trên địa bàn phường đã bắt đầu có điện thắp sáng, ước mơ có điện của nhân dân trong phường đã trở thành hiện thực. Những hộ có kinh tế khá giả hơn đã mua sắm được xe đạp, cát-sét, ti vi và các đồ dùng gia đình hiện đại khác.

---

<sup>(1)</sup> Dự án trồng rừng dựa trên nguồn tài trợ từ tổ chức Lương thực thế giới.

Cuối những năm 80, đầu những năm 90 của thế kỷ XX, sau khi hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, các thế lực thù địch tìm mọi cách phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Trước tình hình đó, Đảng ủy đã tổ chức học tập, nghiên cứu Nghị quyết 8B-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) về *“Đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân”*. Mỗi cán bộ, đảng viên đều thực hiện tự phê bình và phê bình nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất chính trị, ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm công tác. Bên cạnh đó, Đảng ủy phường đã tăng cường củng cố lực lượng công an, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, thực hiện có hiệu quả chính sách hậu phương quân đội... Hàng năm, phường đều hoàn thành công tác tuyển quân, giao quân đủ chỉ tiêu, đúng thời hạn, hạn chế xảy ra trường hợp đảo ngũ. Từ năm 1989, đồng chí Dương Hồng Hải là Trưởng công an phường, đồng chí Nguyễn Văn Tuynh là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự phường.

Sau 5 năm kể từ ngày phường Thăng Lợi được thành lập, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, nhân dân trong phường đã tạo nên những thành tựu ban đầu giúp phường vượt qua khó khăn, thử thách. Ngay từ những ngày đầu mới ra đời, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân

phường đã từng bước hoàn thiện về cơ cấu tổ chức, hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội tại địa phương. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động tại địa bàn, thông qua các kỳ Đại hội, Đảng ủy phường đã đưa ra những nhận thức về các tồn tại, yếu kém của Đảng bộ, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm để tạo đà cho những năm tiếp theo phát huy sức mạnh, đem lại những bước tiến mới cho phường.

## **II. Đảng bộ phường Thắng Lợi lãnh đạo nhân dân thực hiện chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công cuộc đổi mới (1991 - 1995)**

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII diễn ra tại Hà Nội trong tháng 6/1991 nhận định mục tiêu tổng quát 5 năm 1991 - 1995 là: *“Vượt qua khó khăn, thử thách, ổn định chính trị, đẩy lùi tiêu cực và bất công xã hội, đưa nước ta cơ bản ra khỏi tình trạng khủng hoảng...”*. Trong năm 1991, Đảng ủy phường tiếp tục lấy những nhiệm vụ, mục tiêu của Đại hội Đảng bộ phường lần thứ III đề ra là kim chỉ nam cho nhân dân Thắng Lợi tiếp tục vượt qua khó khăn, duy trì, đẩy mạnh sản xuất, đồng thời giữ gìn tốt trật tự an toàn xã hội trong những năm tiếp theo.

Tháng 4/1992, triển khai kế hoạch của Thị ủy Sông Công về tổ chức Đại hội Đảng các cấp, Đảng bộ phường

Thăng Lợi đã tổ chức Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1992 - 1994) tại hội trường mới (nay thuộc tổ dân phố số 6) của Ủy ban nhân dân phường. Đại hội đã lắng nghe và thảo luận báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1989 - 1991, trên cơ sở đó đề ra phương hướng phát triển trong giai đoạn 1992 - 1994 của phường Thăng Lợi, trọng tâm vẫn là phát triển kinh tế nông nghiệp. Trong phương hướng nhiệm kỳ mới, Đảng ủy còn chú trọng tới việc nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân, đầu tư cho giáo dục và y tế, hoàn thành các mục tiêu về an ninh quốc phòng, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Để thực hiện được các nhiệm vụ chính trị đó, Đảng ủy phường cần quyết tâm xây dựng Đảng bộ và bộ máy chính quyền vững mạnh, đủ sức lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức và quản lý hành chính tại địa phương. Với tinh thần dân chủ, đổi mới, Đại hội đã bầu 11 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV. Trong phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ, 3 đồng chí đã được bầu vào Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng chí Ngô Quang Đạo tiếp tục được tin nhiệm bầu làm Bí thư, đồng chí Dương Quang Hùng làm Phó Bí thư, đồng chí Vũ Bính làm Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy.

Trong quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội nhiệm kỳ 1992 - 1994, Đảng ủy

phường đã đưa ra những biện pháp cần thiết để đảm bảo đạt được các mục tiêu Đại hội đề ra.

Trong năm 1991, Đảng ủy phường đã triển khai học tập, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về chủ trương giao ruộng đất ổn định lâu dài cho hộ gia đình sử dụng. Công tác giao ruộng cơ bản tiến hành đúng luật, chặt chẽ, giao đúng đối tượng, dân chủ và công bằng. Với đặc trưng là vùng có ít thuận lợi về đất đai, bình quân mỗi nhân khẩu chỉ khoảng 2 sào ruộng, lại khó khăn về tưới tiêu nước, Đảng ủy đã chỉ đạo các hợp tác xã cần có các biện pháp cụ thể để nâng cao chất lượng cây trồng. Sau khi được giao đất, nhân dân yên tâm và chủ động sản xuất, tích cực xen canh gối vụ, từng bước chuyển dịch một số diện tích sang trồng cây hàng hóa.

Đối với diện tích canh tác lúa, Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo đưa giống cấp I và một phần giống cao sản vào diện tích 2 lúa, đồng thời vận động nhân dân đóng góp công sức để tu sửa và nâng cấp một số kênh mương. Đối với những nơi không có điều kiện tưới tiêu, Đảng ủy chỉ đạo nhân dân trồng các loại hoa màu (ngô, khoai lang, đỗ, lạc) và cây ăn quả để tăng thu nhập. Trong năm 1992, hợp tác xã Bắc Lợi được chia tách thành 2 hợp tác xã: Hợp tác xã Bến Vượng do đồng chí Đỗ Văn Sỹ (nay ở tổ dân phố Bến Vượng) làm Chủ nhiệm và hợp tác xã

Du Tán do đồng chí Dương Đình Năng (nay ở tổ dân phố Du Tán) làm Chủ nhiệm.

Đến năm 1994, diện tích đất canh tác của phường cơ bản ổn định với gần 200ha. Nhờ tích cực áp dụng khoa học kỹ thuật và làm thủy lợi, địa bàn phường đã đảm bảo chủ động tưới tiêu cho 70% diện tích canh tác. Bình quân lương thực đạt 400kg/người/năm. Từ sau khi giao đất lâu dài cho nhân dân, hoạt động của các hợp tác xã không còn phù hợp với điều kiện mới, do đó, trong năm 1994, các hợp tác xã của phường hầu hết đều tự ngừng hoạt động. Xóm Bến, xóm Vượng sáp nhập thành thôn Bến Vượng; xóm Du và xóm Tán sáp nhập thành thôn Du Tán; các xóm trên địa bàn của hợp tác xã Hợp Thành cũng chuyển thành thôn Hợp Thành. Như vậy, đến năm 1994, bên cạnh các khối phố, trên địa bàn phường Thăng Lợi có cả các thôn và các xóm: Thôn Bến Vượng, thôn Du Tán, thôn Hợp Thành, xóm Tân Lập (năm 1992, xóm Tân Lập tách ra từ địa bàn của hợp tác xã Hợp Thành), xóm Kè, xóm Ứng.

Chăn nuôi trên địa bàn phường phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào việc chọn giống, đẩy nhanh thời gian nuôi và trọng lượng xuất chuồng của gia súc, gia cầm. Bằng nguồn vốn tự có và một phần hỗ trợ của Nhà nước, năm 1994, toàn phường đã có trên 1.800 con lợn, trên 300 con trâu, bò.

Diện tích ao hồ tập thể được giao cho các gia đình đầu thầu, hầu hết số diện tích đều được sử dụng có hiệu quả. Từ năm 1994, phường đã có một số gia đình triển khai mô hình VAC, tạo nên diện mạo mới cho kinh tế nông nghiệp, góp phần cải thiện đời sống và tăng thu nhập kinh tế hộ gia đình.

Thực hiện chủ trương trồng cây xanh bảo vệ môi trường sinh thái, trong giai đoạn 1992 - 1994, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy phường, một bộ phận hộ nông dân đã tận dụng diện tích đất đồi gò (chủ yếu ở khu vực phía tây của phường men theo sông Công) để trồng các loại cây lấy gỗ. Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường khuyến khích các gia đình chăm sóc và bảo vệ các diện tích cây lấy gỗ trồng mới.

Bên cạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy phường còn chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh dịch vụ. Phường có thêm một số quầy dịch vụ kinh doanh, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, khai thác cát sỏi hay cơ khí nhỏ... Hoạt động này đã thu hút và góp phần tạo việc làm cho nhiều lao động trên địa bàn, nhất là các hộ sinh sống dọc trục đường chính. Trong năm 1994, phường là đơn vị được cấp trên giao chỉ tiêu thu 168 triệu đồng, thực thu của phường đạt trên 369 triệu đồng (vượt kế hoạch đề ra), riêng thuế nông nghiệp thu đạt 100% kế hoạch. Khi đời sống đã

cơ bản ổn định, Đảng ủy đã chỉ đạo tổ chức vận động nhân dân đóng góp tiền của, công sức để nâng cấp một số con đường trong khu dân cư sạch đẹp với trị giá hàng triệu đồng.

Trong giai đoạn 1992 - 1994, Đảng ủy phường thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Là một đơn vị trong nội thị nên các tệ nạn xã hội có điều kiện phát sinh mạnh. Trước thách thức đó, Công an phường đã xây dựng, củng cố đội ngũ công an viên ở cấp cơ sở, phối hợp với các tổ chức đoàn thể và công an cấp trên mở nhiều đợt truy quét, tấn công các đối tượng phạm tội hình sự, xử lý một số vụ gây rối, giải quyết mâu thuẫn trong nhân dân ở các thôn, xóm với phương châm: Xử lý kiên quyết bằng các biện pháp hành chính kết hợp với giáo dục hòa giải.

Các tổ chức đoàn thể như Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ phối hợp hoạt động và là lực lượng nòng cốt để đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương. Năm 1994, Công an phường đã hòa giải được 7 vụ việc mâu thuẫn và xử lý được nhiều vụ vi phạm khác. Trong thời gian này, đồng chí Dương Hồng Hải là Trưởng công an, đồng chí Nguyễn Văn Tuynh là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự phường.



Xuất phát từ tình hình thế giới diễn biến phức tạp, bọn phản động trong nước lợi dụng móc nối với các thế lực thù địch ở nước ngoài bằng chiến lược “diễn biến hòa bình” nhằm lật đổ sự lãnh đạo của Đảng ta trong công cuộc đổi mới, Đảng ủy phường đã tăng cường công tác quản lý xây dựng lực lượng dân quân. Hàng năm, phường đều hoàn thành kế hoạch huấn luyện dân quân đúng thời gian và đạt chất lượng cao. Ban Chỉ huy quân sự phường còn thường xuyên làm tốt công tác quản lý, đăng ký gọi thanh niên khám tuyển nghĩa vụ quân sự, hàng năm đều hoàn thành chỉ tiêu giao quân. Bên cạnh đó, trong thời gian này, thực hiện Nghị định 36/CP của Chính phủ về bảo đảm an toàn giao thông, Đảng ủy đã làm tốt công tác hướng dẫn, tuyên truyền, vận động nhân dân tự tháo dỡ và chỉnh sửa các công trình vi phạm, trả lại hành lang theo quy định.

Từ những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế, để đáp ứng các yêu cầu về giáo dục trong tình hình mới, các nhà trường đã chú trọng bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên. Được sự giúp đỡ của các cơ quan, nhà máy, xí nghiệp cùng sự đóng góp của các bậc phụ huynh, các nhà trường đã nâng cấp và tu sửa một số phòng học xuống cấp qua một thời gian sử dụng, đóng mới một số bàn ghế đáp ứng nhu cầu dạy và học của con em. Từ năm 1992, trường Tiểu học Lý Tự Trọng được

thành lập. Năm học 1993 - 1994, trường Tiểu học Lý Tự Trọng (tiền thân là trường Phổ thông cơ sở Lý Tự Trọng) đã có 21% giáo viên đạt danh hiệu dạy giỏi, 16% học sinh đạt học sinh giỏi; tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 98%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 97,6%; thi tuyển học sinh giỏi cấp thị xã 30 em, cấp tỉnh 8 em, thi toàn quốc 2 em; nhà trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp thị xã.

Trạm y tế phường được quan tâm tu sửa đảm bảo nơi làm việc và khám chữa bệnh, bán thuốc phục vụ nhân dân, có đội ngũ cán bộ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu. Từ năm 1992 đến năm 1994, trạm y tế phối hợp với Hội Phụ nữ làm tốt công tác tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, trọng tâm thực hiện chương trình tiêm chủng mở rộng phòng 6 bệnh cho trẻ em, các đợt tiêm chủng đều đảm bảo thuận tiện, nhanh chóng, đúng quy định và an toàn. 100% các cháu trong độ tuổi đều được tiêm chủng và uống vitamin A. Đảng ủy đã chỉ đạo thành lập Ban Dân số gồm 14 cộng tác viên để vận động, tuyên truyền trong các thôn, xóm, khối phố. Với các biện pháp tương đối hiệu quả, năm 1994, tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên của phường chỉ ở mức 1,6%.

Có được những thành quả trong giai đoạn 1992 - 1994, yếu tố quyết định là vai trò lãnh đạo của Đảng ủy phường. Đảng ủy đã quan tâm tới việc nâng cao chất lượng của đội ngũ đảng viên và vai trò lãnh đạo của các tổ chức Đảng cơ sở. Ban Chấp hành Đảng bộ đã duy trì

đều các kỳ sinh hoạt, ra nghị quyết sát, đúng với tình hình của địa phương, kịp thời củng cố cấp ủy ở những chi bộ còn yếu. Xuất phát từ điều kiện thực tế của cơ sở, Đảng ủy đã chỉ đạo tách Chi bộ Bắc Lợi thành 2 chi bộ cho phù hợp với thực tế và nguyện vọng của nhân dân. Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra, kỷ luật các trường hợp đảng viên vi phạm, trong đó, cảnh cáo 2 đồng chí, cách chức 1 bí thư chi bộ và xóa tên 5 đồng chí. Trong công tác phát triển Đảng, Đảng ủy đã giới thiệu 10 quần chúng ưu tú đi học lớp bồi dưỡng lý luận chính trị do thị xã mở, xét kết nạp được 1 đảng viên mới. Theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII), năm 1994, Đảng ủy đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá, phân loại đảng viên và tổ chức Đảng, trong đó, có 105/168 đảng viên đủ tư cách, có 6/10 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 4/10 chi bộ đạt khá, Đảng bộ phường được công nhận là Đảng bộ khá của thị xã. Đặc biệt, trong thời gian này, Đảng ủy đã lãnh đạo hoàn thành tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp đảm bảo dân chủ, đúng luật. Thông qua bầu cử, phường đã có 98% số đại biểu Hội đồng nhân dân là đảng viên, được nhân dân tín nhiệm bầu là đại biểu, được phân công công tác trong bộ máy chính quyền và các tổ chức đoàn thể. Đồng chí Lê Tiến Hồng được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Dương Quang Hùng tiếp tục được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Trong giai đoạn 1992 - 1994, thực hiện Nghị quyết 38/CP của Chính phủ về cải cách một bước nền hành chính Nhà nước, Đảng ủy đã quan tâm củng cố bộ máy của Ủy ban nhân dân trong việc điều hành quản lý Nhà nước để đạt được các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đề ra. Các thủ tục hành chính được cải tiến gọn nhẹ, hiệu quả, việc sử dụng ngân sách đúng mục đích, công khai, dân chủ.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đã phát huy tốt vai trò trong việc vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng tại địa phương. Hội Nông dân phối hợp với cấp trên về giống, vốn, kỹ thuật... giúp hội viên sản xuất. Đoàn Thanh niên tiếp tục phát huy là lực lượng chủ lực trong 2 phong trào "*Tuổi trẻ lập nghiệp*" và "*Tuổi trẻ giữ nước*"... Hội Phụ nữ có những đóng góp quan trọng trong các hoạt động xã hội và gia đình, vay tín chấp ngân hàng cho trên 300 lượt hội viên vay để đầu tư phát triển chăn nuôi, sản xuất và làm dịch vụ với số vốn trị giá 230 triệu đồng. Ngoài ra, Hội Cựu chiến binh đã động viên, giúp đỡ nhau làm kinh tế, tạo dựng mối quan hệ tốt đẹp, đem lại sức mạnh tổng hợp trong công tác xóa đói giảm nghèo, tạo dựng mối đoàn kết toàn dân. Các đoàn thể quần chúng cũng tích cực tổ chức thăm hỏi, tặng quà

một số gia đình thuộc đối tượng chính sách xã hội khó khăn trên địa bàn.

Thời gian này, đồng chí Nguyễn Văn Thiệp làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (từ năm 1993 là đồng chí Vũ Bính), đồng chí Trương Hồng Nho làm Bí thư Đoàn Thanh niên, đồng chí Nguyễn Thị Dị làm Chủ tịch Hội Phụ nữ (từ năm 1993 là đồng chí Hoàng Thị Tuyền), đồng chí Lê Xuân Thực đảm nhiệm quyền Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường, đồng chí Dương Đình Thư làm Chủ tịch Hội Nông dân (từ năm 1993 là đồng chí Chu Thanh Bình). Với những nỗ lực trong thời gian hoạt động, từ năm 1992 đến năm 1994, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh đã được Trung ương hội và Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen. Tuy nhiên, một số đoàn thể ở cơ sở còn hoạt động chưa hiệu quả, thụ động vào sự chỉ đạo của cấp trên.

Trước những điều kiện thuận lợi và khó khăn thực tế, tháng 4/1994, Đảng bộ phường Thắng Lợi tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ V (nhiệm kỳ 1994 - 2000). Tại thời điểm diễn ra Đại hội, đảng viên của phường sinh hoạt trong 10 chi bộ trực thuộc. Sau khi kiểm điểm công tác của nhiệm kỳ 1992 - 1994, Đại hội đã tiến hành thảo luận về những ưu, khuyết điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ trong nhiệm kỳ trước, sau đó

thảo luận về các nội dung trong bản phương hướng phát triển của phường trong giai đoạn mới.

Trong điều kiện và thời cơ mới, mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản được đặt ra cho Đảng ủy phường là cần lãnh đạo đẩy mạnh phát triển sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phát triển giáo dục, văn hóa - xã hội; làm tròn các nghĩa vụ với Nhà nước, cải thiện một bước đời sống vật chất tinh thần của nhân dân. Để thực hiện mục tiêu tổng quát, Đảng ủy cần tập trung chỉ đạo phấn đấu thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu: Tổng sản lượng lương thực quy ra thóc đạt bình quân 500 tấn/năm; đàn lợn tăng bình quân mỗi năm là 5%, đàn trâu bò tăng 3%; giá trị sản lượng tiểu thủ công nghiệp hằng năm tăng 10%; thu ngân sách mỗi năm tăng 20%; giảm tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên ở mức dưới 1,5%. Sau khi thảo luận về phương hướng trong nhiệm kỳ mới, Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 13 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Dương Quang Hùng được bầu làm Bí thư, đồng chí Lê Tiến Hồng làm Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy, đồng chí Đỗ Văn Sỹ làm Ủy viên Ban Thường vụ.

Trong năm đầu tiên bắt tay vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ V, Đảng ủy phường đã tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế, trong đó trọng tâm vẫn là sản xuất nông nghiệp. Năm 1995, diện tích canh tác của phường được giữ vững 191,4ha, sản lượng lương thực cả màu quy thóc đạt 471,4 tấn. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của thời tiết và sâu bệnh nên năng suất bình quân năm 1995 chỉ đạt 22 tạ/ha. Trong chăn nuôi, đến năm 1995, phường đã có 435 con trâu bò, trong đó có 229 con trâu bò sinh sản; đàn lợn có 2.355 con, trong đó có 229 con lợn nái. Bên cạnh sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy tiếp tục chỉ đạo nhân dân mở rộng các loại hình kinh doanh dịch vụ dựa vào nguồn vốn vay từ ngân hàng chính sách.

Giáo dục và y tế của phường cũng có những thành tựu mới đáng ghi nhận. Năm học 1994 - 1995, trường Tiểu học Lý Tự trọng có tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 99%, tốt nghiệp đạt 98,6%, thi học sinh giỏi cấp thị xã 15 em, cấp tỉnh 2 em, thi toàn quốc 1 em đạt giải khuyến khích. Đặc biệt, trong công tác phổ cập giáo dục, năm 1995, nhà trường được công nhận phổ cập chống mù chữ, phổ cập cấp 2 đạt 57% trong độ tuổi. Do thực hiện tốt công tác tuyên truyền Dân số kế hoạch hóa gia đình, ngay từ năm 1995, tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên của phường chỉ ở còn mức 1,6%. Trật tự trị an trên địa bàn phường được giữ vững, trong năm 1995, Ban Chỉ huy quân sự phường

tiếp tục làm tốt công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự, giao quân đúng chỉ tiêu và thời hạn.

Ghi nhận sự nỗ lực, phấn đấu của Đảng bộ phường trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ của địa phương, căn cứ theo những thành tựu đã đạt được, năm 1995, Đảng bộ phường đã được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Đây là một sự chuyển biến tích cực, đánh dấu sự trưởng thành của Đảng bộ phường, đồng thời tạo động lực, sức mạnh để Đảng bộ phường làm tốt vai trò trong những năm tiếp theo.

Đánh giá chung về quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội trong giai đoạn 1991 - 1995, đứng trước nhiều thử thách, cán bộ và nhân dân phường đã thể hiện được truyền thống đoàn kết, cần cù, sáng tạo tinh thần tự lực, tự cường, chủ động khắc phục khó khăn. Đảng ủy phường đã tập trung lãnh đạo chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Trong công tác giáo dục và y tế, Đảng ủy phường đã quan tâm tới việc xã hội hóa nhằm tạo nguồn kinh phí đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi, từ đó, đáp ứng tốt nhu cầu về cơ sở vật chất, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học. Thời gian này, Đảng ủy xây dựng được quy chế làm việc, tháo gỡ những vướng mắc, tồn đọng về tư tưởng, tổ chức trong Đảng bộ và nhân dân, phát huy sức mạnh lãnh đạo tập



thể và vai trò cá nhân tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao. Đảng bộ phường từ xếp loại yếu năm 1993 đã trở thành Đảng bộ khá trong năm 1994 và đạt trong sạch vững mạnh trong năm 1995. Những kết quả trên đã củng cố và làm tăng thêm lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Tuy nhiên, Đảng ủy cũng nhận thức sâu sắc những hạn chế trong khi đảm nhận vai trò lãnh đạo như: Chưa thuyết phục được toàn bộ số hộ gia đình thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; phục vụ tưới tiêu chưa thường xuyên, kịp thời, còn trông chờ vào sự đầu tư của Nhà nước; chưa sử dụng hết nguồn lao động công ích để tu sửa, nạo vét kênh mương và đường giao thông... Mặc dù còn hạn chế song những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân phường Thắng Lợi đạt được cùng với những bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tế gần 10 năm kể từ ngày thành lập, cũng là thời gian đầu thực hiện đường lối đổi mới đã tạo thế và lực giúp Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng cùng nhân dân trên địa bàn phường quyết tâm giành thắng lợi to lớn hơn trong giai đoạn cách mạng mới.

## Chöông IV

# PHÀÙ HUY SỒC MÃNH CƯA HEÄ THOÁNG CHÍNH TRÒ, KHÔI DÃY CÀC TIỀM NĂNG, THEÁMÃNH ÑEÀXAÂY DÖÖNG QUEÄHÖÖNG (1996 - 2005)

### **I. Thực hiện kế hoạch đổi mới toàn diện và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội (1996 - 2000)**

Được sự quan tâm thường xuyên của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Sông Công, trực tiếp là Ban Thường vụ Thị ủy, ngay trong năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V, phường đã cơ bản đạt được các chỉ tiêu đề ra trong năm, Đảng bộ phường đã đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh. Đây là nguồn động viên vô cùng to lớn đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn phường trong quá trình tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội từ năm 1996 đến năm 2000.

Để đạt được các mục tiêu đề ra, Đảng ủy phường tiếp tục triển khai nhiều biện pháp, nhất là trong nông nghiệp như: Đẩy mạnh việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng và áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào đồng

ruộng, đảm bảo 100% diện tích được cấy lúa giống cấp I, những cơ sở có điều kiện sẽ đưa giống lúa cao sản vào sản xuất, coi trọng cây lạc, cây đậu tương và cây ngô, đối với đất vườn tập trung trồng cây ăn quả; trong chăn nuôi, đề nghị thị xã có chính sách hỗ trợ vốn để tăng đàn bò lai Sind, khuyến khích nhân dân nuôi lợn theo phương pháp công nghiệp, tạo ra nhiều mô hình chăn nuôi và làm kinh tế VAC đạt hiệu quả; tiếp tục đề nghị thị xã giao cho thi công cầu máng và xây lát một số nơi xung yếu hay bị vỡ trên trục mương chính, đảm bảo đủ nước cho sản xuất kịp thời vụ.

Nhờ thực hiện đồng bộ các biện pháp, từ năm 1996 đến năm 2000, nông nghiệp của phường đã đạt được những thành tựu quan trọng. Năm 1999, diện tích gieo cấy 2 lúa là 212ha, giảm đi so với năm 1996 là 37ha<sup>(1)</sup> nhưng năng suất bình quân đã tăng từ 31 tạ/ha (năm 1996) lên 32 tạ/ha (năm 1999), tổng sản lượng lương thực đạt 768,3 tấn, bình quân lương thực đạt 350kg/người/năm. Bên cạnh canh tác lúa, phường còn gieo trồng 30ha ngô đông cho năng suất 28 tạ/ha. Đàn gia súc được tăng cường phòng dịch. Năm 1999, bệnh lở

---

<sup>(1)</sup> Nguyên nhân diện tích năm 1999 thấp hơn so với năm 1996 là do năm 1997 phường thực hiện Nghị định 364/CP của Chính phủ về địa giới hành chính, chia tách số hộ và diện tích đất canh tác về phường Phố Cò.

mồm long móng xảy ra trên địa bàn, song với các biện pháp kịp thời, trên địa bàn phường không có con trâu, bò nào bị chết, đàn trâu, bò tăng từ 453 con (năm 1995) lên 532 con (năm 1999); đàn lợn tăng từ gần 2.000 con (năm 1996) lên trên 3.500 con (năm 1999). Những thành tựu trong chăn nuôi đã cơ bản đảm bảo phục vụ sản xuất và tăng thu nhập kinh tế hộ gia đình.

Trong nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường, tuy bước đầu gặp không ít khó khăn, song với sự năng động, sáng tạo của nhân dân, số hộ đăng ký kinh doanh dịch vụ ngày một tăng, tạo việc làm cho hàng trăm lao động ở khu vực khối phố và cụm dân cư, tăng thu nhập cho hộ gia đình, đồng thời tăng nguồn ngân sách cho địa phương... Đến năm 1999, toàn phường đã có 140 hộ đăng ký kinh doanh (năm 1996 mới có trên 70 hộ), nguồn thu ngân sách từ kinh doanh đạt trên 81 triệu đồng (năm 1996 mới đạt trên 40 triệu đồng).

Nhận được sự quan tâm đầu tư của Nhà nước, được sự ủng hộ của nhân dân, Đảng ủy đã lãnh đạo và phối hợp cùng chính quyền, các tổ chức đoàn thể vận động nhân dân đóng góp để xây dựng kênh mương, các tuyến đường giao thông và một số công trình phục vụ đời sống sinh hoạt của các cụm dân cư. Đến năm 2000, phường đã nâng cấp, tu sửa trên 4km đường giao thông, trong đó

có 1,3km đường bê tông, cứng hóa được trên 1,4km kênh mương ở 2 tuyến chính phục vụ sản xuất, lắp đặt một trạm hạ thế điện 250KVA trị giá 33 triệu đồng phục vụ điện sinh hoạt cho một số xóm. Các công trình đã được nghiệm thu và đưa vào sử dụng có hiệu quả, tạo điều kiện cho nhân dân sản xuất và sinh hoạt.

Từ những thành quả đạt được trong sản xuất nông nghiệp và kinh doanh dịch vụ cũng như việc đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi, đời sống tinh thần của nhân dân trên địa bàn phường đã được cải thiện. Phong trào văn nghệ, thể dục thể thao thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Nhờ sự vận động của Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức đoàn thể, nhân dân đã từng bước thực hiện xây dựng đời sống văn hóa, ngăn chặn và bài trừ tệ nạn xã hội, tiết kiệm trong cưới hỏi, tang ma và lễ hội. Đến năm 2000, phường đã có 3 đơn vị được Ủy ban nhân dân thị xã công nhận là làng văn hóa, khối phố văn hóa (xóm Kè, khối phố 2, khối phố 3).

Căn cứ theo Nghị định 28/CP của Chính phủ, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường đã tiến hành xét và khen thưởng cho các đối tượng trong hai cuộc kháng chiến đúng quy định. Quỹ tình nghĩa của phường năm 2000 đã có trên 4,6 triệu đồng. Ngoài ra, phường còn tổ chức trồng 8 vườn cây tình nghĩa, xét trợ cấp khó khăn

và chi trả chế độ cho người được hưởng hàng tháng đầy đủ, đúng chính sách. Trong công tác xóa đói giảm nghèo, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân đã dùng hình thức tín chấp cho hàng ngàn lượt hội viên được vay vốn để phát triển kinh tế gia đình với tổng số vốn đầu tư gần 600 triệu đồng.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) về giáo dục - đào tạo, Đảng ủy luôn coi trọng xây dựng cơ sở vật chất chất lượng dạy và học của các nhà trường. Do đó, đến năm 1999, các trường học đã đảm bảo số phòng học theo quy định của ngành, có đội ngũ giáo viên nhiệt tình trách nhiệm. Ngày 26/8/1997, từ nền tảng nhà trẻ Việt Đức, trường Mầm non Việt Đức chính thức được thành lập, chủ yếu trông giữ con em cán bộ trong trường Công nhân kỹ thuật Việt Đức và trẻ em các địa phương lân cận như phường Thăng Lợi, phường Phố Cò. Từ năm 1996 đến năm 1999, tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 98 - 99%. Qua kiểm tra đánh giá của ngành, trường Tiểu học Lý Tự Trọng đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh 3 năm liền. Trong năm 1998, trường Công nhân kỹ thuật Việt Đức được nâng cấp thành trường Trung học công nghiệp Việt Đức.

Một số khối phố đã xây dựng được quỹ khuyến học tổ chức tặng quà cho học sinh giỏi, từ đó góp phần cổ vũ các em học sinh tiếp tục chăm ngoan, học giỏi.

Trong công tác y tế, đến năm 2000, trạm y tế phường đã có đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn cao hơn, có một bác sỹ làm trạm trưởng. Quá trình thực hiện công tác khám và chăm lo sức khỏe ban đầu cho nhân dân được đảm bảo. Cơ sở vật chất được tu sửa, có tương đối đầy đủ các loại thuốc thông thường phục vụ nhân dân. Trạm y tế còn chăm lo tới công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, tiêm chủng mở rộng và tiêm phòng các bệnh theo yêu cầu của nhân dân. Bên cạnh đó, nhờ thực hiện tích cực công tác tuyên truyền Dân số kế hoạch hóa gia đình (hàng năm đã tổ chức truyền thông từ 1 - 2 lần ở khu vực dân cư). Trong 2 năm 1999 - 2000, trạm y tế phường được cấp trên công nhận là đơn vị làm tốt công tác dân số cộng đồng.

Để giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, lực lượng an ninh thường xuyên truy quét tấn công tội phạm và tệ nạn xã hội theo Nghị định 09/CP của Chính phủ, đồng thời phối hợp với các tổ chức đoàn thể ngăn chặn và giải quyết kịp thời các vụ việc xảy ra. Thực hiện Nghị định số 40/CP của Chính phủ về xây dựng bộ máy công an phường, xã, các xóm, khối phố trên địa bàn phường, đội ngũ công an viên bước đầu đi vào hoạt động có hiệu quả, từng bước giữ ổn định ở khu vực dân cư. Trong công tác quốc phòng, lực lượng dân quân phát huy được chức năng, vai trò trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Đảng,

chính quyền và nhân dân. Ban Chỉ huy quân sự phường hàng năm hoàn thành chỉ tiêu giao quân, được cấp trên ghi nhận là đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong thời gian này, đồng chí Đỗ Văn Sỹ và Lê Văn Tính lần lượt là Trưởng công an, đồng chí Nguyễn Văn Tuynh tiếp tục là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự phường.

Là phường nội thị nằm trong khu công nghiệp tập trung Sông Công, việc quản lý quy hoạch đô thị là một trong những yếu tố quyết định tới diện mạo của phường. Do đó, Đảng ủy chỉ đạo chính quyền và các cơ quan có chức năng của phường quản lý mặt bằng các công trình Nhà nước có hiệu quả, đồng thời xử lý vi phạm hành lang giao thông. Bên cạnh đó, Đảng ủy còn chỉ đạo các tổ chức đoàn thể vận động nhân dân bảo vệ môi trường sinh thái ở các khu vực đường phố, bảo vệ cây xanh đô thị.

Để có được những thành tích đó, một trong những yếu tố quyết định là vai trò lãnh đạo của Đảng ủy. Nhận thức được tầm quan trọng của việc nâng cao sức chiến đấu của Đảng, Đảng ủy phường đã chú trọng xây dựng quy chế hoạt động của Đảng ủy, duy trì chế độ sinh hoạt, đổi mới về nội dung và hình thức có tính sát thực phù hợp với điều kiện của từng cơ sở; giữ nguyên tắc tập trung dân chủ, mối quan hệ với quần chúng và nhân dân, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên tới các chi bộ và đảng viên. Điểm mới trong công



tác Đảng giai đoạn này là việc Đảng ủy tổ chức hướng dẫn nhiệm vụ, phân công công tác cho đảng viên, lấy chi bộ khối phố 3<sup>(1)</sup> làm điểm, từ đó rút kinh nghiệm triển khai đồng loạt.

Qua theo dõi chỉ đạo việc phân công công tác cho đảng viên, Đảng ủy nhận thấy chất lượng đảng viên được phát huy, những đảng viên được phân công hầu hết đều nêu cao trách nhiệm trong việc giúp đỡ, động viên, hướng dẫn nhân dân lao động sản xuất, phát triển kinh tế gia đình và chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Hàng năm, Đảng ủy còn thực hiện công tác kiểm tra theo định kỳ, phát hiện và uốn nắn kịp thời những khuyết điểm tồn tại trong tổ chức Đảng. Từ năm 1996 đến năm 2000, Đảng ủy đã kiểm tra được 20 lượt cấp ủy chi bộ, xét kỷ luật 5 đồng chí. Việc phân loại Đảng viên hàng năm đảm bảo dân chủ và đúng mức độ, năm 1999, toàn Đảng bộ có 92% đảng viên đạt loại I, không có chi bộ yếu kém. Trong công tác phát triển Đảng, Đảng ủy đã tổ chức cho 38 đối tượng đi học tại trung tâm chính trị thị xã, kết nạp 7 đảng viên mới. Bên cạnh đó, Đảng ủy đã chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2, khóa VIII) về cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng trong toàn

---

<sup>(1)</sup> Từ năm 1993, Khối phố 3 được tách ra từ Khối phố 1.

Đảng bộ, nêu cao tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình gắn liền với việc phân công công tác cho đảng viên, từ đó, uy tín của Đảng được nâng cao trong nhân dân. Từ những thành tích đạt được trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương, trong nhiệm kỳ 1994 - 2000, Đảng bộ phường đã 3 năm liền đạt trong sạch vững mạnh.

Để phối hợp hoạt động có hiệu quả với tổ chức Đảng, đội ngũ cán bộ chính quyền phường thường xuyên được bồi dưỡng, nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới. Công tác cải cách phương pháp điều hành trong quản lý hành chính, sắp xếp đội ngũ cán bộ phù hợp với năng lực công việc được chính quyền coi trọng. Trong năm 1999, Đảng ủy đã lãnh đạo tổ chức tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp đảm bảo đúng luật và hoạt động có hiệu quả. Đồng chí Vũ Trọng Hiền được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Đỗ Văn Sỹ làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Các tổ chức đoàn thể không ngừng đổi mới, có nhiều hoạt động sát thực với yêu cầu mới, giữ vai trò quan trọng trong các cuộc vận động tại địa phương. Trong thời gian này, đồng chí Vũ Bính là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đồng chí Dương Hồng Hanh là Bí thư Đoàn Thanh niên, đồng chí Hoàng Thị Tuyến tiếp tục làm Chủ tịch Hội Phụ nữ, đồng chí

Nguyễn Đình Trọng làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, đồng chí Dương Hồng Hải làm Chủ tịch Hội Nông dân.

Phát huy truyền thống đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, Đảng bộ và chính quyền cùng nhân dân phường Thắng Lợi đã thực hiện tương đối tốt các nhiệm vụ, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ V đề ra. Kết quả nổi bật là kinh tế phát triển khá, cơ sở hạ tầng được đầu tư, diện mạo quê hương thay đổi nhanh chóng theo hướng hiện đại; giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội có những thành tựu đáng khích lệ; đời sống nhân dân ổn định, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng được Đảng ủy coi trọng, nâng cao chất lượng, bám sát nhiệm vụ chính trị, phương thức lãnh đạo của cấp ủy từ phường xuống cơ sở, thực hiện cải cách hành chính có hiệu quả, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ 1994 - 2000, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng ở phường còn chậm nên mức sống của một bộ phận hộ gia đình còn thấp. Việc quản lý thi công thực hiện các công trình đô thị còn bộc lộ hạn chế nhất định. Trên địa bàn vẫn xảy ra một số vụ việc vi phạm, phổ biến nhất là trộm cắp tài sản công dân và tệ nạn ma túy. Trong giáo dục, phường chưa phát huy được vai trò của cộng đồng trong việc xây dựng cơ sở vật chất

cho các trường học. Cơ sở vật chất của trạm y tế đã được nâng cấp nhưng chưa đảm bảo so với yêu cầu của nhân dân... Mặc dù còn nhiều hạn chế song những thành tựu đạt được trong giai đoạn 1994 - 2000 đã tạo tiền đề cần thiết cho Đảng ủy phường vững tin lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

## **II. Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa những năm đầu thế kỷ XXI (2000 - 2005)**

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, tháng 9/2000, Đảng bộ phường Thắng Lợi tiến hành Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 2000 - 2005). Đại hội diễn ra trong không khí toàn Đảng, toàn dân phấn khởi, đoàn kết, ra sức thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX.

Đại hội nghiêm túc kiểm điểm những hạn chế và tồn tại trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn. Trên cơ sở đánh giá những ưu, khuyết điểm, dựa trên những điều kiện thực tế của phường, Đại hội tiến hành biểu quyết một số chỉ tiêu phấn đấu chủ

yếu trong nhiệm kỳ 2000 - 2005: Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 10%, sản lượng lương thực đạt bình quân đạt 1.000 tấn/năm, tăng thu ngân sách mỗi năm 20%, thu nhập bình quân 5 triệu đồng/người/năm (năm 2005), giảm tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên xuống dưới 1,5% vào năm 2005, mỗi năm giảm 2% hộ nghèo và không còn hộ đói.

Sau khi thảo luận các nội dung được đưa ra trong phương hướng nhiệm kỳ mới, Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chấp hành gồm 15 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ được bầu gồm 5 đồng chí, trong đó, đồng chí Dương Quang Hùng được bầu làm Bí thư, đồng chí Lê Tiến Hồng - Phó Bí thư thường trực, đồng chí Đỗ Văn Sỹ - Phó Bí thư; đồng chí Lê Văn Tính và đồng chí Hoàng Văn Thống - Ủy viên Ban Thường vụ. Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VI, Đảng bộ và nhân dân phường thống nhất ý chí và hành động, tự lực tự cường khắc phục khó khăn, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra.

Nông nghiệp vẫn luôn là trọng tâm trong phát triển kinh tế của phường, do đó, Đảng ủy đã chỉ đạo phát triển vững chắc và đồng bộ, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, huy động tiềm năng sẵn có trên địa bàn, tranh thủ sự hỗ trợ vốn của Nhà nước, sử dụng

có hiệu quả, tư vấn gieo trồng, chăn nuôi tới hộ nông dân. Phường đã đưa các loại giống lúa cấp 1 có năng suất cao vào sản xuất, quy hoạch vùng, miền, xây dựng các cánh đồng cao sản để nhân ra diện rộng, tăng hệ số sử dụng đất lên 2,4 lần (năm 2005), phát huy cơ chế Nhà nước xây dựng hệ thống kênh mương phục vụ sản xuất. Bên cạnh đó, Đảng ủy còn chỉ đạo công tác tuyên truyền áp dụng khoa học kỹ thuật vào trồng trọt và chăn nuôi như gieo mạ trên nền đất cứng, mạ khay, kỹ thuật trồng ngô đông, đậu tương, các dự án như trồng chè cành, nuôi gà thả vườn, lợn hướng nạc, bò thịt và bò sinh sản... Vụ chiêm xuân năm 2005, diện tích gieo cấy đảm bảo 100% giống cấp I và 40% giống cao sản. Năng suất lúa bình quân tăng 33,8 tạ/ha (năm 2001) lên 41,5 tạ/ha (năm 2004), riêng lúa cao sản đạt 55 tạ/ha. Tổng sản lượng quy thóc tăng từ 984 tấn (năm 2001) lên 1.320 tấn (năm 2004). Do tích cực tuyên truyền kỹ thuật, phòng chống dịch bệnh nên đàn gia súc tăng nhanh, bình quân mỗi gia đình có từ 1 - 1,8 con trâu, bò. Một số gia đình trên địa bàn phường đã chăn nuôi với quy mô vừa và nhỏ theo hướng sản xuất hàng hóa, giải quyết lao động, tăng thu nhập kinh tế gia đình.

Từ năm 2000, Đảng ủy bắt đầu chú trọng hơn tới việc phát triển công nghiệp và dịch vụ trên địa bàn theo đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong giai

đoạn 2001 - 2005, phường đã thu hút được nguồn vốn đầu tư cho các doanh nghiệp tư nhân và các hộ kinh doanh nhỏ, quan tâm tạo điều kiện đầu tư phát triển các ngành nghề, các loại hình dịch vụ trên địa bàn. Số hộ kinh doanh tăng từ 140 hộ (năm 2001) lên 265 hộ (năm 2005), tạo việc làm cho trên 400 lao động. Chất lượng sản phẩm hàng hóa đa dạng và đảm bảo nhu cầu phát triển, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo đầu tư xây dựng kênh mương, đường bê tông và nâng cấp, tu bổ một số công trình trọng điểm phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Đến năm 2005, phường đã tổ chức cứng hóa được trên 5,1km kênh mương với trị giá trên 759 triệu đồng, nâng cấp trên 4km đường bê tông với trị giá trên 639 triệu đồng. Do vận dụng tốt quy chế dân chủ cơ sở nên các công trình đều được đưa vào sử dụng có hiệu quả.

Trong công tác văn hóa - xã hội, cấp ủy, chính quyền đã phát huy tinh thần sáng tạo, chủ động trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện xây dựng các nhà văn hóa từ 100% nguồn đóng góp của nhân dân. Đến năm 2005, các tổ dân phố đều có nơi sinh hoạt và giao lưu văn hóa, thể thao, mở rộng mối quan hệ đoàn kết trong nhân dân, góp phần thực hiện cuộc vận động sâu rộng, xây dựng

nếp sống lành mạnh ở khu dân cư. Số gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa hàng năm tăng từ 549 hộ (năm 2000) lên 977 hộ (năm 2004); 60% xóm và khối phố đạt tiêu chuẩn văn hóa.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội về công tác giáo dục, trong giai đoạn 2001 - 2005, Đảng ủy đã quán triệt kịp thời những giải pháp cụ thể trong việc xây dựng cơ sở vật chất phục vụ dạy và học, huy động các nguồn vốn của nhân dân, các tổ chức xã hội. Năm 2001, trường tiểu học của phường được cấp bằng công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Đến năm 2005, phường đã có đủ 100% số phòng học bậc tiểu học đạt chuẩn quốc gia, chất lượng dạy và học mỗi năm được nâng cao, 100% trẻ em trong độ tuổi đều được đi học, tỷ lệ tốt nghiệp lên lớp tiểu học đạt 100%, trung học cơ sở đạt 88%. Hầu hết các tổ dân phố đã xây dựng quỹ khuyến học, vận động đóng góp của các cơ quan trên địa bàn và các tổ chức quần chúng nhân dân để tổ chức gặp mặt, tặng quà học sinh giỏi, học sinh nghèo vượt khó động viên về vật chất và tinh thần cho các cháu trong học tập. Công tác phổ cập tiểu học và trung học cơ sở được tăng cường, luôn đạt tiên tiến cấp tỉnh các năm học.

Được quán triệt tổ chức thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia tại địa phương, việc chăm sóc, khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân được Đảng ủy chỉ đạo tổ



chức thực hiện có hiệu quả. Cơ sở vật chất của trạm y tế từng bước được cải tiến, đáp ứng nhu cầu nhân dân. Công tác dân số gia đình và trẻ em được thực hiện đồng bộ, phối hợp với các ngành làm tốt truyền thông ở cơ sở, chăm lo và bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

Trong giai đoạn 2001 - 2005, Đảng ủy phường thường xuyên quan tâm và chăm lo đối với người có công và những người được hưởng chính sách xã hội. Đến năm 2005, cơ bản người tham gia kháng chiến đã được hưởng chế độ hiện hành. Các gia đình thuộc chính sách xã hội được quan tâm cả về vật chất và tinh thần, được chi trả chế độ kịp thời. Ngoài ra, phường còn xây dựng quỹ tình nghĩa, kịp thời động viên và giúp đỡ các gia đình gặp khó khăn. Quán triệt chính sách xóa đói giảm nghèo, Đảng ủy đã chỉ đạo ưu tiên các nguồn vốn cho các hộ thuộc đối tượng chính sách xã hội. Đến năm 2005, phường không còn hộ đói, hầu hết số hộ gia đình đã có phương tiện nghe nhìn và có nhà xây lợp ngói, thu nhập bình quân đạt trên 5,6 triệu đồng/người/năm.

Để nhân dân yên tâm sản xuất và sinh hoạt, thực hiện Chỉ thị số 08 của Bộ Chính trị trong tình hình mới, công tác quốc phòng thường xuyên được quan tâm, chỉ đạo. Đảng ủy phường đã có nghị quyết chuyên đề xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, từ đó đã phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ của lực lượng này trong giai

đoạn mới, xây dựng kế hoạch phòng thủ trên địa bàn. Hàng năm, Đảng ủy phường chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự xây dựng kế hoạch huấn luyện, kiểm tra công tác sẵn sàng chiến đấu và làm một số nhiệm vụ cấp bách ở địa phương phục vụ sản xuất, đời sống sinh hoạt của nhân dân. Công tác huấn luyện hàng năm được đảm bảo, kết quả đạt khá trở lên, hoàn thành công tác tuyển quân đạt chỉ tiêu được giao, phối hợp đảm bảo an ninh chính trị trên địa bàn.

Đối với lực lượng công an, trong thời gian này, quán triệt tinh thần Nghị quyết 09/CP của Chính phủ, Quyết định 138 và 150 về chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy, Đảng ủy đã có Nghị quyết chỉ đạo thành lập Ban Chỉ đạo Phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy và đề ra kế hoạch thực hiện. Lực lượng công an phường làm nòng cốt, phối hợp với các đoàn thể, xây dựng kế hoạch, công tác và phân công nhiệm vụ, được nhân dân ủng hộ, trong địa bàn cơ bản giữ được ổn định, đã ngăn chặn xử lý kịp thời bọn tội phạm, phối hợp triệt phá một số ổ buôn bán, sử dụng chất ma túy, đưa một số đối tượng đi tập trung cải tạo và giáo dục tại địa phương. Bên cạnh đó, Công an phường còn phối hợp với ngành tư pháp nắm và quản lý công tác hộ tịch, hộ khẩu, kịp thời giải quyết hòa giải một số vụ việc mâu thuẫn ở tổ dân phố, không để tồn đọng kéo dài. Trong

thời gian này, 3 đồng chí Lê Văn Tính, Dương Như Vương, Đồng Xuân Chí lần lượt làm Trưởng công an, 2 đồng chí Dương Thanh Tĩnh và Dương Hồng Hanh lần lượt làm Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự phường.

Mọi hoạt động phát triển kinh tế, xã hội của địa phương đều có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy phường. Do đó, trong nhiệm kỳ 2001 - 2005, Đảng ủy coi công tác xây dựng Đảng là then chốt. Các cấp ủy Đảng có nhiều nội dung và phương pháp đổi mới, có nhiều nghị quyết lãnh đạo sát với thực tế, nhiều chỉ thị, nghị quyết của cấp trên được triển khai, quán triệt kịp thời để áp dụng vào địa phương. Từ những nghị quyết, chủ trương đúng, nhận thức tư tưởng của đảng viên được nâng cao, phát huy tốt tinh thần dân chủ để tập trung tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nâng cao sự lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, thường xuyên duy trì, gắn bó với tổ chức đoàn thể và nhân dân, chế độ sinh hoạt được đổi mới cả về nội dung và hình thức lãnh đạo, trong đó, xây dựng Đảng gắn liền với thực hiện cuộc vận động xây dựng chính đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 6, lần 2 (khóa VIII) và việc thực hiện chỉ thị, Nghị quyết của Đảng bộ phường. Công tác đấu tranh phê bình và tự phê bình thường xuyên được Đảng ủy chỉ đạo thực hiện, đặc biệt là trong đội ngũ cán bộ giữ cương vị trong cấp ủy và chính quyền để xây dựng bộ máy

vững mạnh, ngăn chặn hiện tượng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đối với cán bộ, đảng viên.

Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ gắn với công tác phân tích chất lượng đảng viên hàng năm. Đến năm 2004, căn cứ theo hướng dẫn của Trung ương, có những điểm cần phải sửa đổi để phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới, công tác phân loại được tổ chức chặt chẽ, trong tổng số 177/200 đảng viên dự phân loại, toàn Đảng bộ đã có 172 đồng chí (97,1%) hoàn thành tốt nhiệm vụ, 58,4% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 41,6% chi bộ khá. Công tác kiểm tra của Đảng được duy trì, thực hiện tốt. Công tác phân công bồi dưỡng phát triển Đảng được triển khai theo kế hoạch, mục tiêu đề ra, đã tổ chức kết nạp được 12 đồng chí. Với những kết quả đạt được, Đảng bộ phường đã nhiều năm được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Trong năm 2004, Đảng ủy còn tổ chức lãnh đạo tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, dân chủ và đúng luật. Nhân dân đã bầu 25 đại biểu vào Hội đồng nhân dân phường, đồng chí Dương Quang Hùng được bầu làm Chủ tịch, sau đó, Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Lê Văn Tính làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Qua bầu cử, Đảng bộ phường đã tổ chức, sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý Nhà nước có đủ trình độ và năng lực, đảm bảo tiêu chuẩn, cơ cấu đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ hiện

nay và những năm tiếp theo. Vai trò hoạt động của Hội đồng nhân dân đã được đổi mới cả về phương thức và năng lực, thông qua việc tiếp xúc cử tri đã nắm được nguyện vọng và yêu cầu bức xúc ở địa phương, cơ sở, từ đó đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm, phục vụ sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, giám sát việc chấp hành của cơ quan quản lý Nhà nước, nhất là thu chi ngân sách. Từ năm 2005, thực hiện Quyết định số 13 của Bộ Nội vụ về việc thành lập tổ dân phố, 6 xóm và 4 khối phố của phường đã được chia tách thành 19 tổ dân phố: Từ tổ 1 đến tổ 13, tổ Hợp Thành, tổ Du Tán, tổ Tân Lập, tổ Bến Vượng, tổ Ứng, tổ Kè.

Công tác tổ chức thực hiện của Thường trực Ủy ban nhân dân và đội ngũ cán bộ chuyên môn có chuyển biến tích cực, tổ chức một số cán bộ đi học nâng cao trình độ học vấn chuyên môn nghiệp vụ có đủ phẩm chất chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng cơ bản yêu cầu thực tế, thực hiện chế độ “một cửa” trong công tác cải cách hành chính từ ngày 1/1/2005. Mọi đơn thư của công dân được tiếp nhận xem xét, trả lời theo chức năng thẩm quyền, không để vụ việc tồn đọng kéo dài, tổ chức chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở từng cấp, từng ngành có hiệu quả, mọi chế độ chi mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực và phù hợp. Đã có biện pháp cụ thể trong việc chống tham nhũng, đặc biệt là tổ chức và cá nhân

giữ cương vị lãnh đạo Đảng, chính quyền, cán bộ có liên quan trực tiếp đến thi hành nhiệm vụ do vậy chưa có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

Xuất phát từ điều kiện phát triển của đất nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc được kiện toàn và mở rộng dân chủ, cơ cấu một số thành viên của các tổ chức xã hội được tham gia, từ đó đã phát huy được sức mạnh tổng hợp và sự đoàn kết của nhân dân trong công tác xây dựng Đảng và chính quyền. Bên cạnh đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc còn tổ chức tốt cuộc vận động đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư và tham gia các hoạt động từ thiện khác liên quan đến đời sống xã hội và sinh hoạt của nhân dân.

Các đoàn thể khác cũng được tổ chức sắp xếp lại theo phương pháp luân chuyển cán bộ, sát với điều kiện cụ thể và phù hợp với năng lực công tác. Từ công tác sắp xếp đến việc lãnh đạo thường xuyên, các đoàn thể đã có nhiều hoạt động thiết thực có hiệu quả, tuyên truyền và triển khai các nguồn vốn của Nhà nước, các dự án phát triển kinh tế gia đình, một số hộ đã có mô hình phát triển kinh tế vừa và nhỏ. Nhiều dự án được thực hiện mang lại hiệu quả kinh tế, thu hút lao động, tạo việc làm ổn định. Trong thời gian này, 2 đồng chí Vũ Bính và Dương Như Vượng lần lượt giữ chức Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, 2 đồng chí Dương Hồng Hanh và

Dương Đình Ròng lần lượt là Bí thư Đoàn Thanh niên, đồng chí Nguyễn Thị Kim Liên là Chủ tịch Hội Phụ nữ, đồng chí Nguyễn Đình Trọng là Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh, đồng chí Dương Hồng Hải tiếp tục là Chủ tịch Hội Nông dân phường.

Dưới sự chỉ đạo của Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã, trực tiếp là sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường, nhân dân Thắng Lợi đã cùng chung sức tạo dựng nên cơ cấu kinh tế địa phương với những bước chuyển biến rõ rệt. Bộ mặt phường Thắng Lợi ngày một đổi mới, đời sống nhân dân ngày càng ổn định. Trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển ở địa phương trong giai đoạn 2001 - 2005, Đảng ủy phường còn chỉ ra một số hạn chế: Phát triển công nghiệp và dịch vụ tuy đã tăng trưởng nhưng chủ yếu là những mô hình kinh doanh nhỏ cố định, chưa mở rộng các doanh nghiệp tư nhân và liên doanh liên kết để thu hút lao động, tạo việc làm cho nhân dân; chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi chưa rộng khắp và đồng bộ, áp dụng khoa học kỹ thuật còn hạn chế, các dự án phát triển kinh tế thiếu sự kiểm tra sơ - tổng kết rút kinh nghiệm nên tốc độ phát triển kinh tế chậm hơn so với mặt bằng thị xã; vai trò lãnh đạo ở cấp ủy các cấp chưa được phát huy mạnh mẽ trong đấu tranh phê bình và tự phê bình, năng lực một số đảng viên được phân công nhiệm vụ

còn hạn chế, công tác lãnh đạo chưa đổi mới thực sự để áp dụng cụ thể ở địa phương, công tác bồi dưỡng kết nạp đảng viên mới còn yếu. Từ thực tiễn, Đảng ủy đã rút ra một số bài học kinh nghiệm, làm nền tảng cho giai đoạn phát triển tiếp theo, trong đó chú trọng tới công tác nâng cao trình độ, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng.



## Chöông V

# ÑÃNG BÖPHÖÖNG THẮNG LÖI LÃNH ÑÃÖ NHÃN DÃN ÑÃI NHIEU THANH TÖU MÖI TRONG SÖINGHIEP CÖNG NGHIEP HOÀ - HIEÑ ÑÃI HOÀ (2005 - 2014)

### **I. Đảng bộ và nhân dân phường Thắng Lợi giai đoạn 2005 - 2010 và kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội**

Thực hiện kế hoạch của Thị ủy Sông Công về việc tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp, ngày 11 và 12/8/2005, Đảng bộ phường Thắng Lợi tiến hành Đại hội đại biểu lần thứ VII (nhiệm kỳ 2005 - 2010). Tham dự Đại hội có 150 đảng viên, sinh hoạt trong 22 chi bộ Đảng. Đồng chí Nguyễn Tài Hà đã về dự và chỉ đạo Đại hội. Đại hội khẳng định, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VI, cán bộ, đảng viên và nhân dân phường Thắng Lợi đã đạt và vượt nhiều chỉ tiêu về kinh tế - xã hội.

Sau khi tiến hành thảo luận, Đại hội thống nhất phương hướng phát triển chung cho nhiệm kỳ 2005 -

2010 và đề ra một số chỉ tiêu cụ thể về tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm, xác định cơ cấu kinh tế là nông nghiệp - thương nghiệp - dịch vụ, sản lượng lương thực, đồng thời phát triển đàn gia súc, gia cầm; trong công tác giáo dục, y tế, quyết tâm có 100% trường lớp được ưu tiên kiên cố hóa bằng nhiều nguồn vốn, duy trì phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, từng bước tiến tới phổ cập trung học phổ thông; tu sửa các phòng khám chữa bệnh của trạm y tế; phấn đấu đến năm 2010, hầu hết các đơn vị đạt danh hiệu văn hóa; trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền, phấn đấu Đảng bộ liên tục đạt trong sạch vững mạnh, chính quyền đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch vững mạnh, tiếp xúc cử tri, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân.

Đại hội đã tiến hành bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VII gồm 15 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành, đồng chí Dương Quang Hùng tiếp tục được bầu làm Bí thư, đồng chí Lê Tiến Hồng - Phó Bí thư Thường trực (từ tháng 10/2009, đồng chí Chu Thị Xuân được bầu bổ sung làm Ủy viên Ban Thường vụ, giữ chức Phó Bí thư Thường trực thay đồng chí Lê Tiến Hồng nghỉ công tác), đồng chí Lê Văn Tính - Phó Bí thư, đồng chí Đồng Xuân Chí - Ủy viên Ban Thường vụ,

đồng chí Dương Như Vượng - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

Bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới, Đảng bộ phường chú trọng chỉ đạo Hội Nông dân phối hợp cùng cơ quan chức năng của thị xã tổ chức các cuộc hội thảo về chuyển dịch cơ cấu giống lúa mới và xây dựng đề án phát triển kinh tế trong nông nghiệp nông thôn thí điểm ở 2 tổ dân phố 12 và Du Tân với diện tích 60ha. Đồng thời, Hội đã tổ chức 44 lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi gia súc, gia cầm, kỹ thuật gieo trồng cho 1.760 lượt người tham gia. Mặc dù diện tích gieo trồng bị thu hẹp do Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để xây dựng cơ sở hạ tầng và khu dân cư mới nhưng nhân dân đã bước đầu áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật và đưa giống lúa, cây màu có năng suất cao vào sản xuất, chủ động phòng trừ sâu bệnh và chăm sóc đúng thời vụ nên năng suất, sản lượng lương thực hàng năm tăng. Năng suất lúa năm 2009 đạt 46 tạ/ha (so với năm 2005 tăng 0,4 tạ/ha). Năng suất lúa bình quân hàng năm đạt 45,2 tạ/ha, trong đó 60ha lúa cao sản đạt năng suất 55 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực quy thóc năm 2009 đạt 1.416,6 tấn, trong đó sản lượng lương thực cây có hạt đạt 1.037,3 tấn.

Về chăn nuôi gia súc, gia cầm, trong giai đoạn này, trên địa bàn đã xảy ra một ổ dịch cúm H5N1, H1N1,

làm ảnh hưởng không nhỏ đến đàn gia cầm. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, chính quyền phường đã triển khai phối hợp với các cơ quan chức năng dập tắt dịch, không để lây lan ra diện rộng. Đến năm 2010, đàn gia súc, gia cầm của phường phát triển ổn định. Phường có thêm một số hộ gia đình chăn nuôi theo mô hình trang trại vừa và nhỏ, tăng thu nhập kinh tế gia đình và tạo việc làm cho người lao động.

Được sự quan tâm đầu tư của Nhà nước về xây dựng cơ sở hạ tầng, có sự chỉ đạo chặt chẽ của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân cùng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng cơ sở hạ tầng. Trong 5 năm, phường xây dựng được trên 3,4km kênh nội đồng, cứng hóa gần 10km đường bê tông liên tổ dân phố và xây dựng mới 3 nhà văn hóa ở tổ dân phố. Bên cạnh đó, Đảng ủy chỉ đạo hoàn thành dự án xây mới 8 phòng học kiên cố của trường Tiểu học Lý Tự Trọng và đưa vào sử dụng, đồng thời lập kế hoạch xây dựng và di chuyển trường Mầm non Việt Đức ra địa điểm mới, xây dựng 5 phòng học bán kiên cố và một số công trình phụ trợ khác. Trong năm 2006, trường Trung học công nghiệp Việt Đức được nâng cấp thành trường Cao đẳng công nghiệp Việt Đức, chuyên đào tạo cao đẳng chuyên nghiệp, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề, trung cấp nghề.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế “một cửa” tại cơ quan phường, đầu năm 2008, Đảng ủy phường họp và ra Nghị quyết thống nhất thông qua dự án xây dựng trụ sở làm việc tại địa điểm mới (nay thuộc tổ dân phố Du Tán). Ủy ban nhân dân phường thường xuyên thực hiện công tác quản lý xây dựng theo quy định của pháp luật, phối hợp cùng các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra, quản lý về xây dựng, giải tỏa hành lang giao thông, không để ảnh hưởng đến mỹ quan trật tự đô thị.

Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quân sự, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hàng năm, Đảng ủy đều quán triệt nhiệm vụ cấp trên giao vào tình hình của địa phương để thảo luận, ra nghị quyết chuyên đề về công tác quốc phòng và an ninh, thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là lực lượng dự bị động viên, dân quân; hình thức giáo dục thông qua các hội nghị sơ, tổng kết của Đảng, chính quyền để quán triệt nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong lực lượng và nhân dân. Do vậy, trong giai đoạn này, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn phường luôn được giữ vững, không có vụ việc nghiêm trọng xảy ra. Từ năm 2005 đến năm 2009, Công an

phường phối hợp cùng với công an cấp trên triệt phá 7 vụ buôn bán chất ma túy. Ban Chỉ huy quân sự phường thường xuyên làm tốt công tác đăng ký, quản lý chặt chẽ số lượng, biên chế và vũ khí trang bị đối với lực lượng dân quân, dự bị động viên, hàng năm đều hoàn thành nội dung chương trình huấn luyện chính trị, quân sự cho chiến sỹ dân quân, kết quả kiểm tra đạt khá, đảm bảo an toàn về người và vũ khí trang bị. Công tác tuyên truyền và tổ chức đăng ký khám tuyển, gọi công dân nhập ngũ làm nghĩa vụ quân sự đảm bảo đúng đối tượng theo quy định của pháp luật. Trong thời gian này, Ban Chỉ huy quân sự phường đã hoàn thành 100% chỉ tiêu trên giao.

Bên cạnh đó, thực hiện Nghị định số 38/CP ngày 17/4/2006 của Chính phủ về thành lập Ban Bảo vệ dân phố ở phường, đến năm 2010, toàn phường có 4 tổ với 28 thành viên, hoạt động của ban bảo vệ dân phố bước đầu có chuyển biến tích cực trong việc giữ gìn an ninh trật tự ở cụm dân cư. Trong thời gian này, đồng chí Đồng Xuân Chí tiếp tục là Trưởng công an, đồng chí Dương Hồng Hanh là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự phường.

Trong công tác giáo dục, thực hiện mục tiêu nâng cao dân trí đào tạo nhân tài, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã quán

triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và cấp trên về giáo dục đào tạo, đặc biệt là cuộc vận động “hai không” do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động. Cuộc vận động thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân, cha mẹ học sinh đồng tình ủng hộ. Hàng năm, phường thực hiện tốt chủ trương toàn dân đưa trẻ đến trường, 100% trẻ em trong độ tuổi đều được đi học. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học ngày càng được đầu tư, đội ngũ giáo viên được đào tạo đạt chuẩn 100%. Do đó, chất lượng dạy và học được kiểm tra đánh giá sát thực hơn, tỷ lệ học sinh khá, giỏi hàng năm đạt trên 70%, tỷ lệ lên lớp đạt 100%, các trường duy trì giữ vững môi trường xanh, sạch, đẹp. Riêng trường Tiểu học Lý Tự Trọng liên tục đạt danh hiệu tiên tiến cấp tỉnh, tiếp tục được công nhận là trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, lần 2 vào năm 2009, phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm học 2010 - 2011.

Trong giai đoạn 2005 - 2010, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã thường xuyên quan tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tổ chức các hình thức thi đua, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao từ cấp phường đến các tổ dân phố và ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, thu hút đông đảo nhân dân, cán bộ công chức tham gia góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đến năm 2010, toàn

phường có 13/19 tổ dân phố có nhà văn hóa. Hàng năm, phường có trên 85% số gia đình đạt gia đình văn hóa.

Thực hiện mục tiêu mỗi năm giảm 3% hộ nghèo, hàng năm, Đảng ủy đều chỉ đạo tiến hành điều tra khảo sát, đánh giá thực trạng hộ nghèo để có giải pháp giúp đỡ như: Vay vốn ưu đãi, thăm và tặng quà các hộ nghèo gặp khó khăn. Được sự quan tâm của Nhà nước, nhiều hộ nghèo, hộ có con em theo học tại các trường đại học, cao đẳng... được vay vốn ưu đãi để phát triển kinh tế hộ gia đình và trang trải học phí cho con em.

Xác định sức mạnh của Đảng là yếu tố quyết định tới quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ tại địa phương, trong giai đoạn 2005 - 2010, Đảng ủy đã thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng đầy đủ đến toàn thể đảng viên, cán bộ công chức học tập. Để quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và Thị ủy đến các chi bộ, tổ dân phố, Ban Thường vụ Đảng ủy chuẩn bị tài liệu, phân công báo cáo viên, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và tổ chức học tập tại các chi bộ đúng thời gian quy định, tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt từ 83% đến 90%. Thông qua học tập, cán bộ, đảng viên đã nắm được những vấn đề cơ bản về quan điểm, mục tiêu đường lối của Đảng, trên cơ sở đó củng cố lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng và



vận dụng trong công tác. Hầu hết đảng viên trong Đảng bộ phường đã nêu cao tính tự giác phê bình và tự phê bình trong sinh hoạt, phát huy tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, thực hiện tốt Quy định 76 của Bộ Chính trị về đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú và Quy định số 115 của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm. Sau mỗi lần học tập, nghiên cứu, Đảng ủy phường đã xây dựng chương trình hành động sát với tình hình thực tế của địa phương.

Thực hiện cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Ban Thường vụ Đảng ủy đã xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và mở Hội nghị Ban Chấp hành mở rộng để quán triệt Chỉ thị số 06 của Bộ Chính trị, các văn bản hướng dẫn của cấp trên và thông qua kế hoạch tổ chức thực hiện cuộc vận động trong toàn Đảng bộ. Hàng năm, phường tổ chức quán triệt nội dung của mỗi chuyên đề cho cán bộ, đảng viên học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Số đảng viên, cán bộ, công chức tham gia học tập và viết thu hoạch đạt 100%. Các đợt học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh thực sự đã làm chuyển biến về nhận thức trong cán bộ, đảng viên, công chức góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, tạo thêm động lực mới trên mọi mặt công tác.

Trong quá trình thực hiện, các cấp ủy, chi bộ và các tổ chức đoàn thể đã góp phần quan trọng trong việc tuyên truyền sâu rộng về *“Tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* quán triệt đầy đủ mục đích ý nghĩa, yêu cầu nội dung của cuộc vận động. Đảng ủy phường đã tổ chức phát động đợt thi viết tìm hiểu về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân với tổng số 263 bài tham gia dự thi, trong đó có nhiều bài viết nội dung phong phú gắn liền với những tư liệu quý giá về Hồ Chí Minh. Một số chi bộ và tổ chức đoàn thể có nhiều bài tham gia dự thi đạt chất lượng. Đảng ủy phường đã tổ chức tổng kết và biểu dương khen thưởng kịp thời cho các cá nhân, tập thể có bài viết hay, nội dung phong phú. Sau 3 năm sơ kết thực hiện cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, Đảng ủy phường được Ban Chỉ đạo cuộc vận động Thị ủy Sông Công đánh giá là đơn vị điển hình.

Song song với việc tổ chức tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên, nhằm nâng cao nhận thức về công tác Đảng và năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở tổ dân phố, Đảng ủy phường xây dựng kế hoạch tổ chức *“Hội thi bí thư chi bộ giỏi”* cấp phường đạt kết quả tốt, có 19/22 bí thư chi bộ tham gia dự thi. Thông qua hội thi, các đồng chí bí thư chi bộ có cơ hội cùng trao đổi, học tập kinh nghiệm về công tác

lãnh đạo ở cơ sở. Bên cạnh đó, Ban Chấp hành Đảng bộ còn xây dựng quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ cho các ủy viên. Đảng bộ phường duy trì chế độ sinh hoạt của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, tổ chức sinh hoạt toàn thể đảng viên trong Đảng bộ 2 lần/năm vào các dịp sơ kết và tổng kết hàng năm, đồng thời lắng nghe các ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên để kịp thời khắc phục những mặt hạn chế, đề ra những giải pháp chỉ đạo sát thực hơn. Thành tích ghi nhận sự trưởng thành và lớn mạnh của Đảng bộ phường là trong 4 năm liền (2005 - 2008), Đảng bộ phường liên tục được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh, 1 năm đạt Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trong hoạt động của chính quyền và các đoàn thể, Đảng bộ luôn coi trọng việc xây dựng và nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các tổ chức đoàn thể. Công tác tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng - an ninh của Ủy ban nhân dân đã phát huy được tính chủ động, kịp thời và có hiệu quả. Trong thời gian này, các đồng chí bí thư, chủ tịch các tổ chức đoàn thể đều giữ nguyên như cũ. Được sự quan tâm của Đảng ủy, hàng năm, nhiều cán bộ lãnh đạo của phường được cử đi học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ. Đến năm 2010, đội ngũ cán bộ

công chức của phường cơ bản được “trẻ hoá”, trong đó 70% có trình độ trung cấp lý luận và 74% có trình độ chuyên môn từ trung cấp đến đại học.

Qua thực tiễn lãnh đạo trong suốt giai đoạn 2005 - 2010, Đảng ủy phường nhận thức sâu sắc vai trò quan trọng của việc giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy tinh thần đoàn kết trong toàn Đảng, toàn dân. Đồng thời, phường cần thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và tích cực đẩy mạnh công tác dân vận, thường xuyên kiện toàn và xây dựng bộ máy lãnh đạo cùng đội ngũ cán bộ có chuyên môn, có đức có tài. Bên cạnh đó, Đảng bộ và chính quyền phường cần có giải pháp thu hút đầu tư từ nhiều nguồn nhằm cải thiện cơ sở hạ tầng, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần trong các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố một cách công tâm, đúng đối tượng và kịp thời.

## **II. Đại hội Đảng bộ phường Thắng Lợi nhiệm kỳ 2010 - 2015 và kết quả 4 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội**

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, trong 2 ngày mùng 10 và 11/6/2010, Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ VIII được tổ chức trang trọng, với 154 đại biểu tham dự. Đại

hội vinh dự có đồng chí Dương Đình Chiến - Bí thư Thị ủy cùng các đồng chí trong các Ban Xây dựng Đảng của Thị ủy về tham dự và chỉ đạo. Đại hội sôi nổi thảo luận về những kết quả đạt trong nhiệm kỳ 2005 - 2010 và thống nhất phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong giai đoạn 2010 - 2015. Đại hội đã xác định mục tiêu trong giai đoạn 2010 - 2015 của phường là *“Tiếp tục phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh tiểu thủ công nghiệp dịch vụ, từng bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, tạo sự phát triển bền vững”*.

Trên cơ sở mục tiêu tổng quát, với tiềm năng và thuận lợi sẵn có của địa phương, Đảng ủy phường cần tập trung lãnh đạo và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu về kinh tế, xã hội như: Tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ bình quân hàng năm tăng từ 27% trở lên, sản lượng lương thực cây có hạt bình quân đạt 1.200 tấn/năm; tăng thu ngân sách bình quân từ 15 - 20% trở lên/năm; thu nhập bình quân đầu người 10 triệu đồng/năm, giảm tỷ lệ hộ nghèo mỗi năm 3,5% theo tiêu chí mới; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5%, hàng năm có 95% trở lên số hộ gia đình đạt gia đình văn hóa và có 16/19 tổ dân phố văn hóa; nâng cấp trường Tiểu học và trường Mầm non Việt Đức; cứng hóa trên 2km kênh mương và 4km đường bê tông vào năm 2015 ở các cụm dân cư;

Đảng bộ phấn đấu có trên 90% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, trong đó, từ 15 - 20% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu, 95% trở lên đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ...

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 17 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí. Đồng chí Lê Văn Tính được bầu làm Bí thư, đồng chí Chu Thị Xuân làm Phó Bí thư thường trực, đồng chí Trịnh Văn Tình - Phó Bí thư, 2 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ là đồng chí Đồng Xuân Chí và đồng chí Dương Đình Rồng (từ tháng 5/2014, đồng chí Đồng Xuân Chí nghỉ hưu, đồng chí Dương Đình Thơm được bầu bổ sung là Ủy viên Ban Thường vụ).

Trong quá trình lãnh đạo các nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới, các cấp ủy từ phường đến cơ sở đã quan tâm, làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các kết luận, Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần 3, 4, 5, 6 (khoá XI) một cách nghiêm túc, đảm bảo đúng kế hoạch. Cuộc vận động *"Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh"* tiếp tục được đẩy mạnh gắn với nội dung sinh hoạt theo Chỉ thị số 03 của Bộ Chính trị và Đề án số 09 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên. Hàng năm, Đảng ủy phường xây dựng các nghị quyết

chuyên đề nhằm từng bước thực hiện có hiệu quả các mục tiêu đề ra.

Trong giai đoạn 2010 - 2014, Đảng ủy phường có nhiều cố gắng trong công tác tuyên truyền, phổ biến chuyển giao khoa học kỹ thuật, đưa giống cây trồng, vật nuôi mới vào sản xuất. Tuy nhiên, do việc triển khai sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp dịch vụ đô thị chưa có mô hình, điển hình nào để học tập, ảnh hưởng của việc thu hồi đất ở một số dự án và các tác động khách quan như sâu bệnh, thời tiết nên tổng sản lượng lương thực cây có hạt các năm đều chưa đạt chỉ tiêu như Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

Do tác động của khủng hoảng kinh tế, tình hình sản xuất kinh doanh dịch vụ của phường cũng bị ảnh hưởng về số lượng và quy mô sản xuất. Từ năm 2010 đến năm 2012, số lượng hộ đăng ký kinh doanh chỉ tăng từ 456 hộ lên 480 hộ. Trên địa bàn vẫn còn hộ nghèo, do đó, Đảng ủy phường đã chỉ đạo triển khai các chương trình giảm nghèo như hỗ trợ vay vốn từ ngân hàng chính sách, phát động các phong trào vì người nghèo. Sau nhiều nỗ lực, đến năm 2014, toàn phường còn lại 44 hộ nghèo (năm 2010 có 80 hộ).

Mặc dù còn khó khăn trong phát triển kinh tế song Đảng ủy phường đã quan tâm đúng mức tới việc xây dựng các công trình phúc lợi xã hội.

Năm 2013, Đảng ủy phường đã xây dựng nghị quyết chuyên đề về công tác xây dựng cơ sở hạ tầng, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn tham gia đóng góp xây dựng tuyến đường bê tông chính của phường (từ tổ dân phố 2 đi tổ dân phố Ứng). Trong quá trình làm nền đường, Đảng ủy đã vận động nhân dân tham gia đóng góp 900m<sup>2</sup> đất để mở rộng đường, đóng góp 530 triệu đồng.

Để đảm bảo những điều kiện tốt nhất cho công tác giáo dục, Đảng ủy đã chỉ đạo các nhà trường thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn. Phường đã tập trung huy động mọi nguồn lực, kể cả nguồn lực xã hội hóa để đầu tư xây dựng trường chuẩn. Đến giữa tháng 6/2013, các trường trên địa bàn phường đều đã đạt chuẩn, trong đó, trường Tiểu học Lý Tự Trọng đã tổ chức đón nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 2 vào dịp khai giảng năm học 2013 - 2014. Trường mầm non Việt Đức trong nhiều năm đạt trường tiên tiến xuất sắc, được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng bằng khen và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2010, phấn đấu đạt chuẩn mức độ 2 trong giai đoạn 2015 - 2016 và đã được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.



Đảm bảo các chương trình về y tế quốc gia, Đảng ủy đã chỉ đạo trạm y tế quan tâm hơn đến công tác khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Trong thời gian này, đội ngũ cán bộ y tế của phường hầu hết đã đạt chuẩn cả về trình độ chuyên môn và y đức. Năm 2013, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân phường đã đề xuất với thị xã và Trung tâm y tế thị xã về việc Thắng Lợi sử dụng nguồn hỗ trợ vốn của cấp trên để khởi công xây dựng trạm y tế đạt chuẩn quốc gia nhằm phục vụ tốt hơn yêu cầu về khám chữa bệnh của nhân dân. Bên cạnh đó, cán bộ trạm y tế còn thường xuyên tuyên truyền cho nhân dân về bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, dân số kế hoạch hóa gia đình, từng bước hạn chế tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng và gia đình sinh con thứ ba. Tuy nhiên, từ năm 2010 - 2014, trong khi tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng bình quân mỗi năm giảm 0,33% thì tỷ suất sinh thô của phường không giảm xuống mà còn tăng 0,15%.

Với phương châm “*phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt*”, Đảng ủy phường đã quan tâm đến công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt: Tư tưởng, chính trị và tổ chức. Hàng năm, Đảng ủy tập trung lãnh đạo xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đảm bảo đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị, lối sống

lành mạnh, có năng lực lãnh đạo và vận động nhân dân. Hàng năm, Đảng ủy phường đã thực hiện nghiêm túc việc phân tích, đánh giá chất lượng của tổ chức Đảng và đảng viên. Đến cuối năm 2014, hầu hết đảng viên trong Đảng bộ đã hoàn thành nhiệm vụ hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ; toàn Đảng bộ có tới trên 80% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, trong đó 20% đạt chi bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Trong công tác phát triển Đảng giai đoạn 2010 - 2014, Đảng bộ đã kết nạp trên 35 đảng viên mới. Với những kết quả đạt được trong công tác xây dựng Đảng nói riêng và quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển trong nhiệm kỳ nói chung, những đóng góp và nỗ lực của Đảng bộ phường đã được cấp trên ghi nhận. Từ năm 2010 đến năm 2014, Đảng bộ luôn đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh, trong đó, 3 năm 2010, 2012 và 2013 đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh tiêu biểu.

Trong tháng 5/2011, Đảng bộ phường đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIII và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016, bầu được 24 đại biểu vào Hội đồng nhân dân phường. Đồng chí Lê Văn Tính - Bí thư Đảng ủy được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Sau đó, Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Trịnh Văn Tình là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Nhằm thực thi có hiệu quả các chỉ tiêu đề ra trong Nghị

quyết Đại hội Đảng bộ phường và phù hợp với điều kiện thực tế, chính quyền phường đã sát sao thực hiện cải cách hành chính tại địa phương. Trong quá trình triển khai cải cách, mỗi cán bộ, công chức phường đều nhận thấy trách nhiệm của bản thân trong việc tự đổi mới tác phong làm việc, vận dụng linh hoạt vào thực tiễn địa phương.

Để thực hiện có hiệu quả đề án “*Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính*” đến hết năm 2015, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất của phường, đồng thời không ngừng tổ chức nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ. Với những nỗ lực và hiệu quả đạt được, liên tục từ năm 2011 đến 2013, Ủy ban nhân dân phường nhận được cờ, bằng khen từ Ủy ban nhân dân tỉnh. Hàng năm, Ủy ban nhân dân phường luôn đạt danh hiệu cơ quan văn hóa, đơn vị lao động tiên tiến xuất sắc, được Ủy ban nhân dân thị xã tặng Bằng cơ quan văn hóa 3 năm liền (2011 - 2013). Đặc biệt, trong năm 2013, Ủy ban nhân dân thị xã đã chọn Ủy ban nhân dân phường Thắng Lợi làm điểm về thực hiện cải cách hành chính theo tiêu chuẩn ISO 9001 - 2008.

Các tổ chức đoàn thể cũng có nhiều hoạt động hiệu quả nhằm hỗ trợ đắc lực cho Đảng ủy và Ủy ban nhân dân trong việc triển khai các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội

Đảng bộ tới nhân dân. Trong thời gian này, điểm nổi bật nhất trong công tác vận động hội viên và nhân dân của các đoàn thể là vận động đóng góp tiền để xây dựng đường bê tông, đồng thời, các đoàn thể thường xuyên đứng ra vay tín chấp ngân hàng để giúp hội viên phát triển kinh tế gia đình, từng bước làm giàu trên chính quê hương. Để nâng cao năng lực của cán bộ đoàn thể, Đảng ủy phường đã tiến hành kiểm điểm các đồng chí lãnh đạo các đoàn thể theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 và triển khai thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU về tăng cường hoạt động của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, Đề án số 08-ĐA/TU của Tỉnh ủy về quy chế dân chủ giai đoạn 2011 - 2015 và Nghị quyết số 02 của Thị ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ mới, tạo chuyển biến về nhận thức cũng như việc làm trong đội ngũ cán bộ và hội viên.

Thời gian này, đồng chí Dương Như Vượng làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (sau khi đồng chí Dương Như Vượng nghỉ công tác năm 2013, đồng chí Nguyễn Thành Công làm Chủ tịch, kiêm Bí thư Đoàn Thanh niên đến tháng 6/2014 thì bàn giao công tác Đoàn cho đồng chí Nguyễn Thị Huyền Thu), đồng chí Nguyễn Thị Minh Phương làm Chủ tịch Hội Phụ nữ, đồng chí Nguyễn Đình Trợ làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh (từ

năm 2012 là đồng chí Lê Gia Việt), đồng chí Dương Hồng Hải làm Chủ tịch Hội Nông dân phường (từ năm 2012 là đồng chí Lê Quang Sơn).

Để nhân dân yên tâm sinh hoạt và sản xuất, Công an phường và Ban Chỉ huy quân sự phường đã chủ động tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng kế hoạch về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới và xây dựng các nghị quyết, chỉ thị về công tác quân sự địa phương năm 2014. Dựa trên tình hình thực tế, Công an phường đã xây dựng kế hoạch tuần tra đảm bảo giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn, trước, trong và sau Tết Nguyên Đán. Ban Bảo vệ dân phố của phường đã tổ chức kiểm tra 240 lượt người, qua đó hạn chế được tình trạng mất an ninh trật tự. Đối với những đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, Công an phường phối hợp với các tổ chức đoàn thể tuyên truyền để đưa một số trường hợp đi cai nghiện tại Trung tâm của tỉnh, một số trường hợp cai nghiện tại cộng đồng. Ban Chỉ huy quân sự phường đã tổ chức động viên tân binh lên đường nhập ngũ đảm bảo đủ đủ chỉ tiêu cấp trên giao. Trong thời gian này, sau khi đồng chí Đồng Xuân Chí nghỉ công tác năm 2013, đồng chí Dương Đình Thơm làm trưởng công an, đồng chí Dương Hồng Hanh tiếp tục là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự phường.

Sau thời gian đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn do tình hình suy thoái kinh tế toàn cầu, song Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong phường đã nỗ lực phấn đấu để đạt những kết quả hàng năm, hoàn thành từng bước các chỉ tiêu trong Nghị quyết khóa VIII đã đề ra. Bên cạnh những thành tựu đạt được, Đảng ủy phường nhận thức được công tác lãnh đạo, chỉ đạo còn những mặt hạn chế: Việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn yếu, thậm chí lúng túng trong việc lựa chọn và triển khai, một phần do quy hoạch của phường không thể đưa các dự án vào, mặt khác chưa có cán bộ chuyên trách về nông nghiệp, vẫn còn xảy ra tình trạng vi phạm quy định về quản lý đất đai, quản lý xây dựng; Công tác phát triển đảng viên mới chưa đạt, công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chưa có chiều sâu, chưa có tính thuyết phục cao... Những kết quả và khó khăn chính là nền tảng để Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đưa ra các giải pháp phấn đấu trong những năm cuối nhiệm kỳ thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra, từng bước giúp kinh tế phường Thăng Lợi phát triển bền vững trong tương lai.



## KEÁT LUẬN

Ra đời trong giai đoạn chuyển từ thời kỳ bao cấp sang thời kỳ đổi mới, phường Thắng Lợi đã phải đối diện với nhiều thử thách, khó khăn, song cũng có những thuận lợi cơ bản, trong đó thuận lợi lớn nhất chính là lòng dân, sức dân luôn vững một niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Được thành lập ngay sau khi đơn vị hành chính phường xác lập, Đảng bộ phường Thắng Lợi trở thành ngọn cờ tập hợp, phát huy sức mạnh lòng dân, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng trên địa bàn dưới sự phối hợp tích cực của chính quyền và các tổ chức đoàn thể.

Trải qua quá trình lịch sử gắn với huyện Phổ Yên (trước năm 1985), sau khi trở thành đơn vị hành chính của một thị xã trẻ, người Thắng Lợi có cơ hội để thể hiện tinh thần tự lực, tự cường vượt qua khó khăn trong thời gian đầu thời kỳ đổi mới và tinh thần lao động sáng tạo, năng động, nhạy bén sau khi những tàn tích của thời kỳ bao cấp lùi xa, thay vào đó là sự linh hoạt của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Những đức tính quý báu của người Thắng Lợi được hun đúc và kết tinh từ những ngày chống lại sự khắc nghiệt của tự nhiên,



khai hoang lập đất, qua những năm tháng kiên cường chống giặc tàn quét, đốt phá, không ngại khó, ngại khổ nuôi giấu cán bộ cách mạng, nhiệt thành giúp đỡ các cơ quan, đơn vị về đóng chân tại địa bàn, chi viện sức người, sức của cho “tuyến lửa” trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Những đức tính đó đã được kế thừa và phát huy trong suốt gần 30 năm qua, góp phần tạo nên diện mạo phường Thắng Lợi như hôm nay.

Sẵn có sức dân, Đảng ủy phường Thắng Lợi ngay từ những ngày đầu thành lập đã nhận thức sâu sắc về vai trò hạt nhân và tiên phong của tổ chức trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển của địa phương. Trải qua gần 30 năm xây dựng và trưởng thành (1985 - 2014), thành tích đáng quý nhất mà Đảng bộ phường đạt được chính là mang lại cơm no, áo ấm, điều kiện nâng cao dân trí, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, thực hiện được mục tiêu “Điện - đường - trường - trạm”.

Đến năm 2014, bên cạnh các công trình công cộng do phường xây dựng, địa bàn phường còn là khu vực đặt nhiều hạ tầng cơ sở quan trọng của thị xã Sông Công như khu nhà Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã, quảng trường, cơ quan thi hành án thị xã, trung tâm chính trị, trung tâm văn hóa, thể dục thể thao thị xã... Từ một phường với hoạt động chính là sản xuất nông nghiệp,

hiện nay, cơ cấu kinh tế của phường đã đa dạng về loại hình và các hoạt động kinh tế phi nông nghiệp ngày càng chiếm tỷ trọng cao, đem lại thu nhập ổn định cho nhân dân. Ngay cả hoạt động nông nghiệp - hoạt động sản xuất truyền thống của phường cũng có những thay đổi đáng kể, nhất là từ năm 1996 đến nay khi có sự chuyển biến tích cực trong cơ cấu cây trồng, vật nuôi và áp dụng hiệu quả các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp. Trên địa bàn phường đã không còn hộ đói, nhiều hộ đang vươn lên thoát nghèo, đặc biệt, một số gia đình đã làm giàu trên chính mảnh đất quê hương. Với những thành tích đạt được trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, qua các thời kỳ lịch sử, Đảng bộ, chính quyền phường Thăng Lợi đã được trao tặng 3 bằng khen, 27 giấy khen, nhiều cá nhân được trao tặng các huân, huy chương kháng chiến các hạng cùng nhiều bằng khen, giấy khen.

Là một Đảng bộ trẻ, Đảng ủy phường thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ, năng lực và phẩm chất, tư cách để đảm nhận công tác. Số lượng và chất lượng đảng viên trong Đảng bộ từng bước được nâng lên. Từ 4 chi bộ ban đầu (năm 1985) với 70 đảng viên, đến tháng 11/2014, Đảng bộ phường đã có 23 chi bộ với 374 đảng viên. Từ một Đảng bộ còn yếu, khá trong những thời điểm khó khăn ban đầu, qua quá trình

lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động tại địa phương, Đảng bộ phường đã nhiều lần đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh và trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Tổng kết quá trình lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, trên cơ sở các thành quả đạt được, Đảng bộ phường Thắng Lợi đã rút ra những bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

*Thứ nhất: Năm vững quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chủ động, sáng tạo vận dụng vào hoàn cảnh, đặc điểm thực tế của phường nhằm phát huy ưu thế của phường trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.*

Để lãnh đạo, chỉ đạo thành công các nhiệm vụ phát triển kinh tế , văn hóa - xã hội trên địa bàn, Đảng ủy phường Thắng Lợi cần nhận thức sâu sắc về việc quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất từ cấp trên. Đường lối của Đảng là khoa học, do đó, Đảng bộ cần phát huy cao độ tính tự chủ, sáng tạo, linh hoạt trong việc vận dụng đường lối của Đảng vào tình hình cụ thể của phường, tránh rập khuôn, máy móc, giáo điều, từ đó, mang lại hiệu quả thiết thực. Trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể, đối với từng chỉ thị, nghị quyết cụ thể, Đảng ủy phường cần xây dựng các biện pháp phù hợp, mang tính khả thi nhằm tạo nên sự chuyển biến theo đúng tinh thần chủ trương của cấp trên. Trên thực tế, qua mỗi kỳ Đại hội Đảng bộ,

Đảng ủy phường đã xây dựng được những nghị quyết cho giai đoạn mới, phản ánh được sự nhạy bén, sáng tạo trong vận dụng chủ trương của Đảng vào tình hình thực tiễn địa phương. Đặc biệt, trong những năm gần đây, Đảng ủy phường đã ban hành nhiều nghị quyết chuyên đề để đạt hiệu quả cao trong quá trình thực hiện các mục tiêu phát triển đề ra.

Tuy nhiên, công tác lãnh đạo còn đòi hỏi Đảng ủy phường phải đề ra được mục tiêu trước mắt cũng như làm tốt công tác quy hoạch phát triển với tầm nhìn chiến lược, có tính khoa học và thực tiễn cao để phường phát triển nhanh và bền vững. Sau khi triển khai nhiệm vụ, Đảng bộ cần coi trọng việc đi sâu nắm bắt thực tiễn, tiếp thu ý kiến đóng góp của nhân dân, tổng kết kinh nghiệm để ngày càng đưa chủ trương vào cuộc sống.

*Thứ hai: Tăng cường năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, nâng cao hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên đi đôi với xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Đảng.*

Để nâng cao sức chiến đấu của Đảng, trước hết, Đảng ủy phường cần làm tốt công tác nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong bộ máy tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong hoàn cảnh mới. Để đáp ứng yêu cầu về nguồn cán bộ

trẻ, chất lượng cao, từ sau năm 2000 đến nay, Đảng ủy đã cử hàng chục đồng chí tham gia các lớp trung cấp, sơ cấp lý luận chính trị và theo học tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp để nâng cao trình độ chuyên môn. Hiện nay, phường đang có đội ngũ cán bộ ngày càng “trẻ hóa”, có lập trường tư tưởng và nhiệt tình, năng động, nhạy bén trong công tác.

Bên cạnh việc bồi dưỡng chính trị, tư tưởng, trình độ chuyên môn cho cán bộ, đảng viên, Đảng ủy phường còn cần chú trọng tới công tác kiện toàn tổ chức, đồng thời thực hiện kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên, kịp thời xem xét kỷ luật những đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng. Hơn nữa, Đảng ủy cần tăng cường sự đoàn kết trong Đảng bộ, trước hết là đồng thuận trong đội ngũ lãnh đạo chủ chốt là vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt, có ảnh hưởng lớn tới quá trình lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ tại địa phương.

*Thứ ba: Tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng, đồng thời phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.*

Vượt lên những bờ ngõ ban đầu, từ sau khi có chủ trương cải cách hành chính, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường đã không ngừng tự hoàn thiện, đổi mới phương pháp làm việc, nhất là trong quá trình giải

quyết các thủ tục hành chính, tiếp xúc và lắng nghe những mong muốn, yêu cầu của nhân dân. Trong bối cảnh mới, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường cần tích cực và nhạy bén hơn nữa trong việc thể chế hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, có những biện pháp cụ thể, thiết thực để đưa chủ trương của Đảng tới gần hơn với nhân dân, phục vụ lợi ích của nhân dân. Bên cạnh đó, để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu đề ra về phát triển kinh tế và vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua, Đảng ủy phường cần có sự chỉ đạo và phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Các tổ chức đoàn thể cũng cần không ngừng đổi mới về lề lối làm việc nhằm đảm bảo việc cụ thể hóa các nghị quyết Đại hội Đảng bộ và Hội đồng nhân dân phường. Trong mỗi thời điểm cụ thể, vai trò, chức năng của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng cần được phân định rõ nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức. Mỗi cán bộ đoàn thể cần phát huy sự nhiệt tình, tiên phong trong quá trình vận động nhân dân tham gia các phong trào tại địa phương.

*Thứ tư: Dựa vào dân, tăng cường gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân, lấy nhân dân làm gốc, động viên, tổ chức nhân dân thực hiện nhiệm vụ cách mạng, chú trọng bồi dưỡng sức dân.*

Lòng dân, sức dân là yếu tố quan trọng bậc nhất đưa tới sự thành công hay thất bại trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của địa phương. Do đó, Đảng ủy phường luôn cần chú trọng tới việc đưa ra các chủ trương, chính sách tạo được sự đồng thuận, hưởng ứng trong nhân dân. Để làm được điều đó, trước hết, cán bộ lãnh đạo cần luôn gần gũi, gắn bó mật thiết với nhân dân, lắng nghe và thấu hiểu những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Các cán bộ, đảng viên phải là tấm gương cho quần chúng noi theo. Trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay, Đảng ủy phường cần phải quan tâm khuyến khích, động viên nhân dân phát triển kinh tế, giảm nghèo, khai thác các tiềm năng trong dân đi đôi với chú trọng bồi dưỡng sức dân, nhất là nâng cao sức khỏe và dân trí.

Trong suốt chặng đường gần 30 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân phường Thắng Lợi đã cùng chung sức vượt qua khó khăn, thách thức xây dựng phường ngày càng giàu đẹp, văn minh. Những bài học kinh nghiệm đúc kết được trong quá trình lãnh đạo các nhiệm vụ phát triển của phường chính là hành trang quý báu cho Đảng bộ phường vững vàng hơn trong những chặng đường tiếp theo, luôn xứng đáng với danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

**PHỤ LỤC**  
**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG THẮNG LỢI**  
**(1985 - 2014)**

**DANH SÁCH MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG**  
**PHƯỜNG THẮNG LỢI**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Quê quán</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Có con là liệt sỹ</i>
1	Dương Thị Thơm	Ứng	1917	Dương Đình Khoa Dương Đình Khuê
2	Hoàng Thị Khải	Bến Vượng	1900	Lê Đình Thuởng Lê Xuân Ngữ



**DANH SÁCH GIA ĐÌNH CÓ CÔNG  
VỚI NƯỚC PHƯỜNG THẮNG LỢI**

<i>Stt</i>	<i>Gia đình ông/bà</i>	<i>Quê quán</i>
1	Dương Đình Sỹ	TDP Ứng
2	Dương Văn Phái	
3	Hoàng Thị Khải	P.Cải Đan, tx. Sông Công, TN
4	Dương Đình Rế	TDP Du Tân

**DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA  
VÀ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG**

<i>Stt</i>	<i>Gia đình ông/bà</i>	<i>Quê quán</i>
1	Trần Đình Nguyên	TDP 5
2	Đặng Văn Cải	TDP 11
3	Trịnh Văn Am	TDP 12

## DANH SÁCH CÁC LIỆT SỸ PHƯỜNG THẮNG LỢI

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Quê quán</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm hy sinh</i>
1	Lê Đình Trường	Tổ Bến Vượng	1928	1952
2	Dương Đình Huấn	Tổ Ứng	1938	1966
3	Hà Văn Truy*	Tổ 2	1939	1966
4	Lê Văn Hoan	Tổ 13	1940	1967
5	Đặng Văn Quý*	Tổ Hợp Thành	1938	1968
6	Dương Khắc Thành	Tổ Kè	1949	1968
7	Vũ Bình	Tổ 8	1938	1968
8	Đỗ Tân Thành*	Tổ Kè	1940	1968
9	Trịnh Quang Thát*	Tổ 12	1945	1968
10	Dương Đình Khoa	Tổ Ứng	1939	1968
11	Nguyễn Văn Duyên*	Tổ 11	1939	1968
12	Trương Đình Suối	Tổ Bến Vượng	1942	1969
13	Lê Xuân Ngữ	Tổ 12	1942	1969
14	Dương Đình Khuê	Tổ Ứng	1948	1969
15	Dương Đình Nghiệp	Tổ Ứng	1931	1969
16	Dương Văn Thanh	Tổ Bến Vượng	1949	1969
17	Trần Văn Mùi	Tổ Kè	1947	1969
18	Lê Văn Dụng	Tổ Du Tán	1950	1970

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Quê quán</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm hy sinh</i>
19	Phạm Ngọc Lan	Tổ Tân Lập	1935	1970
20	Nguyễn Đức Hợp	Tổ Hợp Thành	1948	1971
21	Dương Văn Tốt*	Tổ 9	1946	1971
22	Trần Văn Châm	Tổ Kè	1940	1972
23	Vũ Văn Hồ	Tổ Du Tán	1947	1972
24	Nguyễn Đức Thái*	Tổ Hợp Thành	1950	1972
25	Phạm Bá Hưng	Tổ 12	1947	1972
26	Dương Đình Vang	Tổ Ứng	1945	1972
27	Dương Văn Trọng	Tổ Hợp Thành	1954	1973
28	Dương Văn Hưởng	Tổ 12	1950	1974
29	Dương Duy Mão	Tổ Du Tán	1950	1974
30	Dương Quang Hồng	Tổ Du Tán	1958	1978
31	Vũ Văn Quý	Tổ Bến Vượng	1954	1979
32	Nguyễn Văn Cường	Tổ 13	1961	1979
33	Đặng Thành Vinh*	Tổ Hợp Thành	1962	1979
34	Dương Như Châm	Tổ Bến Vượng	1955	1979
35	Trần Văn Huệ	Tổ Kè	1962	1979

---

*Dấu \* để chỉ các liệt sỹ là con em từ nơi khác đến chuyển phòng Thăng Lợi.*

**CÁC KỲ ĐẠI HỘI  
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG THẮNG LỢI  
(1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Khóa/Nhiệm kỳ</i>	<i>Thời gian tổ chức</i>	<i>Bí thư</i>
Lâm thời 1985	08/1985	Ngô Quang Đạo
Khóa I (1986 - 1987)	03/1986	Ngô Quang Đạo
Khóa II (1987 - 1989)	10/1987	Ngô Quang Đạo
Khóa III (1989 - 1992)	11/1989	Ngô Quang Đạo
Khóa IV (1992 - 1994)	04/1992	Ngô Quang Đạo
Khóa V (1994 - 2000)	09/1994	Dương Quang Hùng
Khóa VI (2000 - 2005)	09/2000	Dương Quang Hùng
Khóa VII (2005 - 2010)	08/2005	Dương Quang Hùng
Khóa VIII (2010 - 2015)	06/2010	Lê Văn Tính

**DANH SÁCH  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
PHƯỜNG THẮNG LỢI KHÓA LÂM THỜI (1985)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Ngô Quang Đạo	Bí thư
2	Dương Hồng Hải	Phó Bí thư
3	Vũ Văn Sản	Đảng ủy viên
4	Dương Đình Thế	Đảng ủy viên
5	Ngô Xuân Đào	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
PHƯỜNG THẮNG LỢI KHÓA I (1986 - 1987)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Ngô Quang Đạo	Bí thư
2	Dương Hồng Hải	Phó Bí thư
3	Đào Ngọc Tuyền	Thường trực Đảng ủy
4	Dương Quang Hùng	Đảng ủy viên
5	Vũ Văn Sản	Đảng ủy viên
6	Dương Đình Thế	Đảng ủy viên
7	Ngô Xuân Đào	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY  
PHƯỜNG THẮNG LỢI TỪ KHÓA II ĐẾN KHÓA  
VIII (1987 - 2015)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
<b><i>Khóa II (1987 - 1989)</i></b>		
1	Ngô Quang Đạo	Bí thư
2	Dương Hồng Hải	Phó Bí thư
3	Đào Ngọc Tuyên	UVBTV, TT Đảng ủy
<b><i>Khóa III (1989 - 1992)</i></b>		
1	Ngô Quang Đạo	Bí thư
2	Dương Hồng Hải	Phó Bí thư
3	Vũ Bình	UVBTV, TT Đảng ủy
<b><i>Khóa IV (1992 - 1994)</i></b>		
1	Ngô Quang Đạo	Bí thư
2	Dương Quang Hùng	Phó Bí thư
3	Vũ Bình	UVBTV, TT Đảng ủy
<b><i>Khóa V (1994 - 2000)</i></b>		
1	Dương Quang Hùng	Bí thư
2	Lê Tiến Hồng	UVBTV, TT Đảng ủy
3	Đỗ Văn Sỹ	Ủy viên Ban Thường vụ

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
<b><i>Khóa VI (2000 - 2005)</i></b>		
1	Dương Quang Hùng	Bí thư
2	Lê Tiến Hồng	PBT, TT Đảng ủy
3	Đỗ Văn Sỹ	Phó Bí thư
4	Lê Văn Tính	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Hoàng Văn Thống	Ủy viên Ban Thường vụ
<b><i>Khóa VII (2005 - 2010)</i></b>		
1	Dương Quang Hùng	Bí thư
2	Lê Tiến Hồng <sup>(1)</sup>	Phó Bí thư - Thường trực ĐU
3	Lê Văn Tính	Phó Bí thư
4	Dương Như Vượng	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Đồng Xuân Chí	Ủy viên Ban Thường vụ
<b><i>Khóa VIII (2010 - 2015)</i></b>		
1	Lê Văn Tính	Bí thư
2	Chu Thị Xuân	PBT, TT Đảng ủy
3	Trịnh Văn Tình	Phó Bí thư
4	Đồng Xuân Chí <sup>(2)</sup>	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Dương Đình Rộng	Ủy viên Ban Thường vụ

<sup>(1)</sup> Từ 10/2009, đồng chí Chu Thị Xuân được bầu làm PBT thường trực thay đồng chí Lê Tiến Hồng.

<sup>(2)</sup> Từ 5/2014, đồng chí Đồng Xuân Chí nghỉ hưu, đồng chí Dương Đình Thơm được bầu làm UVBTV thay đồng chí Chí.

**DANH SÁCH  
BÍ THƯ ĐẢNG ỦY PHƯỜNG THẮNG LỢI  
(1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Ngô Quang Đạo	1985 - 1994
2	Dương Quang Hùng	1994 - 2010
3	Lê Văn Tính	2010 - Đến nay

**DANH SÁCH  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
PHƯỜNG THẮNG LỢI (1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Đình Văn Ban	1987 - 1989	Thư ký HĐND
2	Trương Văn Nghi	1989 - 1994	Thư ký HĐND
3	Lê Tiến Hồng	1994 - 1999	Chủ tịch HĐND
4	Vũ Trọng Hiền	1999 - 2004	Chủ tịch HĐND
5	Dương Quang Hùng	2004 - 2011	Chủ tịch HĐND
6	Lê Văn Tính	2011 - Đến nay	Chủ tịch HĐND



**DANH SÁCH**  
**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**PHƯỜNG THẮNG LỢI (1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Dương Hồng Hải	1985 - 1989
2	Dương Quang Hùng	1989 - 1999
3	Đỗ Văn Sỹ	1999 - 2004
4	Lê Văn Tính	2004 - 2011
5	Trịnh Văn Tình	2011 - Đến nay

**DANH SÁCH**  
**CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC**  
**PHƯỜNG THẮNG LỢI (1986 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Dương Đình Thư	1987 - 1989
2	Nguyễn Văn Thiệp	1989 - 1993
3	Vũ Bình	1993 - 2003
4	Dương Như Vượng	2003 - 10/2013
5	Nguyễn Thành Công	10/2013 - Đến nay

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN  
PHƯỜNG THẮNG LỢI ĐƯỢC TẶNG HUY ĐĂNG  
(TÍNH ĐẾN 02/09/2014)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
<b><i>Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng</i></b>				
1	Trần Quốc Thu	Tổ 8	1923	1947
2	Dương Văn Chúc*	Tổ 2	1930	1949
3	Dương Đình Thuộc	Tổ Ứng	1924	1949
4	Hà Huy Bá*	Tổ 6	1930	1949
5	Võ Cừ	Tổ 12	1928	1950
6	Phan Tài	Tổ 4	1923	1950
<b><i>Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng</i></b>				
1	Hoàng Khán*	Tổ 11	1920	1948
2	Dương Như Chút*	Tổ Du Tán	1927	1949
3	Trần Thị Ly*	Tổ Tân Lập	1929	1949
<b><i>Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng</i></b>				
1	Nguyễn Ngọc Sơn	Tổ Hợp Thành	1936	1955
2	Vũ Đình Ới	Tổ Ứng	1934	1955
3	Nguyễn Duy Phong	Tổ Tân Lập	1933	1959
4	Chu Văn Tý	Tổ 10	1922	1960

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
<b><i>Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng</i></b>				
1	Đặng Văn Cải*	Tổ 11	1923	1946
2	Lê Quang Giảng*	Tổ Bến Vượng	1927	1949
3	Dương Đình The*	Tổ Du Tán	1928	1949
4	Lê Văn Viên*	Tổ 4	1925	1950
5	Đỗ Văn Tuất*	Tổ Du Tán	1920	1954
6	Nguyễn Huy Bàn*	Tổ 13	1936	1954
7	Nguyễn Quang Hải*	Tổ Tân Lập	1926	1960
8	Huỳnh Bá Tịnh*	Tổ 2	1933	1960
9	Nguyễn Văn Nghi	Tổ 8	1932	1961
10	Lê Văn Thanh	Tổ Du Tán	1931	1961
11	Kiều Đức Suyễn	Tổ 9	1939	1962
12	Lê Hồng Đang	Tổ Kè	1939	1962
13	Đặng Văn Đoán	Tổ 10	1927	1962
14	Phạm Thị Nở	Tổ Hợp Thành	1943	1963
15	Nguyễn Thị Ven	Tổ Tân Lập	1940	1963
16	Nguyễn Thị Chuộng	Tổ 2	1945	1964
17	Trương Văn Sông	Tổ Bến Vượng	1941	1964
18	Đỗ Thị Hùng	Tổ Kè	1944	1964
19	Hà Văn Sơn	Tổ 5	1936	1964

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
20	Trần Hoa*	Tổ Kè	1933	1964
21	Đỗ Nghiệp Dư	Tổ Tân Lập	1933	1964
22	Lê Xuân Thực	Tổ Bến Vượng	1941	1965
23	Phan Văn Hiếu	Tổ 2	1939	1965
<b><i>Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng</i></b>				
1	Trịnh Văn Am*	Tổ 12	1920	1946
2	Dương Thị Chi*	Tổ Ứng	1922	1947
3	Nguyễn Văn Chiến*	Tổ Bến Vượng	1923	1949
4	Nguyễn Tiêu Sơn*	Tổ Ứng	1928	1949
5	Dương Thanh Tùng*	Tổ 12	1920	1949
6	Đào Ngọc Tuyên*	Tổ 12	1926	1949
7	Lương Văn Kính*	Tổ Hợp Thành	1924	1950
8	Nguyễn Thị An*	Tổ Ứng	1930	1960
9	Trần Hữu Văn*	Tổ Hợp Thành	1926	1960
10	Nguyễn Tài Linh*	Tổ 9	1934	1960
11	Nguyễn Trọng Đức*	Tổ 11	1919	1961
12	Nguyễn Văn Thấn*	Tổ 3	1943	1963
13	Lê Văn Hoa*	Tổ 1	1940	1963
14	Trần Thị Phương*	Tổ 9	1938	1964
15	Ngô Xuân Đào*	Tổ Hợp Thành	1937	1964

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
16	Nguyễn Thị Hân	Tổ 5	1942	1965
17	Nguyễn Xuân Khang	Tổ Bến Vương	1941	1965
18	Hoàng Văn Tố	Tổ 9	1942	1966
19	Dương Đình Thuận	Tổ Du Tán	1938	1966
20	Nguyễn Thị Dung	Tổ Ứng	1948	1966
21	Đoàn Danh Tuất	Tổ Hợp Thành	1945	1966
22	Nguyễn Quyết	Tổ 12	1945	1966
23	Nguyễn Xuân Đức	Tổ 2	1947	1966
24	Lê Hữu Ngôn	Tổ 5	1941	1966
25	Nguyễn Văn Chú	Tổ 13	1940	1966
26	Hoàng Văn Thống*	Tổ 1	1944	1966
27	Nguyễn Thị Tạm	Tổ Hợp Thành	1939	1967
28	Mai Hiến Thịnh	Tổ 1	1939	1967
29	Hồ Thị Hồng Linh	Tổ 1	1947	1967
30	Ngô Đức Trình	Tổ Hợp Thành	1946	1967
31	Trần Mạnh Thường	Tổ Tân Lập	1940	1967
32	Ngô Mạnh Nguyên	Tổ 13	1943	1967
33	Hoàng Thị Nhung*	Tổ 5	1943	1967
34	Nguyễn Văn Ấn*	Tổ Du Tán	1935	1967
35	Lê Viết Dũng*	Tổ Tân Lập	1936	1967

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
36	Nguyễn Văn Rỡ	Tổ Hợp Thành	1949	1967
37	Nguyễn Đình Trọng	Tổ 9	1949	1968
38	Phạm Văn Thành	Tổ 1	1944	1968
39	Phạm Thị Chiến	Tổ 12	1947	1968
40	Trần Thị Khăng	Tổ 13	1948	1968
41	Nguyễn Văn Minh	Tổ 1	1948	1968
42	Đặng Thị Giáp*	Tổ 13	1929	1968
43	Dương Ngọc Xuân*	Tổ Tân Lập	1934	1968
44	Nguyễn Thị Loan	Tổ 8	1944	1969
45	Trần Xuân Quyến	Tổ Tân Lập	1941	1969
46	Nghiêm Xuân Hiếu	Tổ 8	1943	1969
47	Lê Tiến Hồng	Tổ 12	1948	1969
48	Nguyễn Thị Ngạn	Tổ 2	1946	1969
49	Trần Văn Thành	Tổ 13	1950	1969
50	Phạm Thị Kim	Tổ 7	1946	1969
51	Nguyễn Phương Huy	Tổ Tân Lập	1949	1969
52	Nguyễn Ngọc Vui	Tổ 1	1940	1969
53	Nguyễn Xuân Hòa	Tổ 9	1949	1969
54	Nguyễn Hồng Sinh	Tổ Bến Vượng	1947	1969
55	Hoàng Thị Tuyến	Tổ 11	1947	1969

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
56	Lê Tòng	Tổ 10	1947	1970
57	Nguyễn Xuân Quyết	Tổ 2	1950	1970
58	Trương Văn Nghi	Tổ 3	1948	1970
59	Dương Đình Năng	Tổ Du Tán	1944	1970
60	Đỗ Văn Huệ	Tổ 10	1936	1971
61	Nguyễn Thị Xuân	Tổ Hợp Thành	1949	1971
62	Dương Đình Đình	Tổ Ứng	1945	1971
63	Trần Quốc Trung	Tổ 8	1948	1971
64	Nghiêm Xuân Thành	Tổ 11	1948	1972
65	Nguyễn Thanh Bình	Tổ 4	1940	1972
66	Đàm Đình Phùng	Tổ 1	1945	1972
67	Nguyễn Đình Khiêm	Tổ 5	1946	1972
68	Đặng Xuân Việt	Tổ Tân Lập	1950	1973
69	Trần Văn Thịnh	Tổ Ứng	1952	1973
70	Trần Văn Tích	Tổ 11	1952	1973
71	Dương Minh Sử	Tổ 9	1952	1973
72	Nguyễn Đình Hưng	Tổ 6	1952	1973
73	Đỗ Đình Sự	Tô 10	1947	1973
74	Vi Văn Tạo	Tổ 2	1953	1973
75	Trần Danh Tuyển	Tổ 4	1950	1973

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
76	Dương Đình Chiến	Tổ Du Tán	1954	1973
77	Phùng Văn Mốc	Tổ 4	1943	1973
78	Hà Viêt Thực	Tổ Kè	1947	1974
79	Dương Như Vang	Tổ Bến Vượng	1952	1974
80	Đào Văn Hòa	Tổ 6	1951	1974
81	Dương Đình Lợi	Tổ Du Tán	1951	1974
82	Lê Văn Lại	Tổ Du Tán	1952	1974
83	Nguyễn T.Kim Lan	Tổ 9	1953	1974
84	Nguyễn Thanh Sơn	Tổ 1	1953	1974
85	Vũ Trọng Hiền	Tổ 8	1950	1974
86	Nguyễn Thị Thìn	Tổ 9	1952	1974
87	Lê Văn Xuyên	Tổ Du Tán	1953	1974
<b><i>Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng</i></b>				
1	Dương Đình Giáp*	Tổ Bến Vượng	1913	1949
2	Nguyễn Đình Khuyến*	Tổ 9	1914	1949
3	Trương Văn Bến*	Tổ Bến Vượng	1913	1950
4	Trương Văn Châu*	Tổ Bến Vượng	1922	1953
5	Đào Kỳ*	Tổ 5	1935	1957
6	Phan Hữu Tảo*	Tổ 11	1934	1958
7	Nguyễn Trọng Tài*	Tổ 9	1932	1958



<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
8	Nguyễn Thị Quỳ*	Tổ 3	1927	1960
9	Nguyễn Ngọc Lan*	Tổ Ứng	1927	1960
10	Dương Đình Thư*	Tổ Du Tán	1937	1966
11	Nguyễn Văn Phùng*	Tổ Du Tán	1942	1968
12	Lê Xuân Trịnh*	Tổ 11	1947	1968
13	Hoàng Ngọc Tiến*	Tổ 4	1929	1968
14	Ngô Đức Minh*	Tổ Hợp Thành	1950	1970
15	Nguyễn Công Bình	Tổ 1	1949	1975
16	Lê Đức Quyền	Tổ Kè	1952	1975
17	Ngô Quang Đạo	Tổ Ứng	1952	1975
18	Trần Thị Gọn	Tổ 6	1952	1975
19	Nguyễn Thị Đới	Tổ Du Tán	1954	1976
20	Nông Ngọc Đoàn	Tổ 1	1952	1976
21	Trần Hùng Sáng	Tổ 2	1956	1976
22	Chu Quang Luận	Tổ 10	1954	1976
23	Vũ Bình	Tổ 8	1936	1977
24	Lê Gia Việt	Tổ Ứng	1952	1977
25	Lê Đắc Dần	Tổ 12	1954	1977
26	Nguyễn Văn Bình	Tổ Bến Vượng	1954	1977
27	Phạm Thị Vượng	Tổ 3	1953	1977

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
28	Phạm Mạnh Tản	Tổ 13	1951	1977
29	Trương Công Kỳ	Tổ Hợp Thành	1950	1977
30	Nguyễn Thanh Bình	Tổ Hợp Thành	1948	1977
31	Lương Thúy Va	Tổ Bến Vượng	1950	1978
32	Kiều Thị Giáp	Tổ 11	1954	1978
33	Đào Văn Nghệ	Tổ 11	1942	1978
34	Trương Văn Úc	Tổ Bến Vượng	1955	1978
35	Nguyễn Trung Sơn	Tổ 7	1954	1978
36	Trần Xuân Lợi	Tổ Tân Lập	1949	1979
37	Nguyễn Cảnh Kinh	Tổ Hợp Thành	1950	1979
38	Vũ Ngọc Sản	Tổ 6	1955	1979
39	Đặng Cao Thành	Tổ 11	1951	1979
40	Ngô Đức Phi	Tổ 7	1945	1979
41	Vũ Việt Dậu	Tổ 2	1956	1979
42	Trần Quang Xã	Tổ 1	1948	1979
43	Phạm Thị Loan	Tổ 9	1958	1979
44	Nguyễn Văn Chiến	Tổ 10	1958	1979
45	Vũ Thế Khanh	Tổ 4	1956	1979
46	Nguyễn Thị Tâm	Tổ 7	1953	1979
47	Phan Lệ Công	Tổ 2	1955	1979

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
48	Chu Thanh Bình	Tổ Bến Vượng	1957	1980
49	Trần Minh Hồng	Tổ Ứng	1947	1980
50	Nguyễn Hồng Bai	Tổ 9	1950	1982
51	Nguyễn Văn Dũng	Tổ Ứng	1950	1980
52	Đỗ Văn Sỹ	Tổ Bến Vượng	1958	1980
53	Vũ Ngọc Lâm	Tổ 5	1943	1980
54	Doãn Huy Ngọc	Tổ 5	1942	1980
55	Nguyễn Thị Tần	Tổ Kè	1952	1980
56	Dương Quang Hùng	Tổ Hợp Thành	1956	1980
57	Nguyễn Quang Vóc	Tổ 4	1954	1980
58	Dương Hồng Hà	Tổ Du Tán	1958	1980
59	Phạm Thanh Xá	Tổ Bến Vượng	1954	1980
60	Dương Hồng Hải	Tổ Du Tán	1955	1980
61	Phạm Công Minh	Tổ 2	1954	1981
62	Ngô Thị Phúc	Tổ 8	1952	1981
63	Lê Anh Súc	Tổ Hợp Thành	1953	1981
64	Vũ Minh Hoàng	Tổ 4	1954	1981
65	Trần Thị Phương	Tổ 6	1950	1981
66	Dương Thị Thư (Xe)	Tổ 8	1959	1981
67	Hoàng Văn Hòa	Tổ 7	1948	1981
68	Dương Đình Minh	Tổ Ứng	1957	1982

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
69	Đỗ Trọng Đoàn	Tổ 8	1951	1982
70	Hoàng Hữu Bằng	Tổ 13	1952	1982
71	Trần Quốc Định	Tổ 11	1959	1982
72	Vũ Thị Miên	Tổ 11	1960	1982
73	Phạm Văn Bao	Tổ Ứng	1950	1982
74	Nguyễn Văn Chính	Tổ Ứng	1953	1982
75	Nguyễn Thị Thanh	Tổ 7	1962	1982
76	Dương Thanh Tĩnh	CQ phường	1958	1982
77	Lê Thị Hợp	Tổ 8	1955	1982
78	Lương Đình Lễ	Tổ Hợp Thành	1948	1982
79	Lê Văn Thông	Tổ 4	1949	1982
80	Hoàng Công Phú	Tổ 11	1955	1982
81	Lê Như Duyên	Tổ 2	1953	1983
82	Bùi Xuân Thám	Tổ 11	1956	1983
83	Lê Xuân Hùng	Tổ 1	1950	1983
84	Lương Ngọc Luân	Tổ 1	1948	1983
85	Nguyễn Thanh Hải	Tổ 7	1953	1983
86	Hoàng Đức Lễ	Tổ 2	1959	1983
87	Hà Huy Hùng	Tổ 6	1958	1983
88	Trương Văn Minh	Tổ 4	1957	1983

*Dấu \* là chỉ các đồng chí đã qua đời.*

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chi bộ</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
89	Mai Đức Toàn	Tổ 3	1955	1984
90	Phạm Xuân Hợi	Tổ 2	1947	1984
91	Đình Văn Định	Tổ 3	1962	1984
92	Bùi Đoàn Nam	Tổ 7	1955	1984

**DANH SÁCH**  
**BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN**  
**PHƯỜNG THẮNG LỢI (1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Đặng Văn Liên	1985 - 1987
2	Trương Hồng Nho	1987 - 1994
3	Lê Hoa	1994 - 1997
4	Chu Thị Xuân	03/1997 - 03/1998
5	Lê Văn Tính	03/1998 - 12/1999
6	Dương Hồng Hạnh	1999 - 2004
7	Dương Đình Rồng	2004 - 11/2010
8	Nguyễn Thành Công	12/2010 - 05/2014
9	Nguyễn Thị Huyền Thu	06/2014 - Đến nay

**DANH SÁCH  
CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ  
PHƯỜNG THẮNG LỢI (1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Nguyễn Thị Nguyệt	1985 - 1989
2	Nguyễn Thị Dị	1989 - 1993
3	Hoàng Thị Tuyến	1993 - 2001
4	Nguyễn Thị Kim Liên	2001 - 2011
5	Nguyễn Thị Minh Phương	2011 - Đến nay

**DANH SÁCH  
CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH  
PHƯỜNG THẮNG LỢI (1990 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Hoàng Văn Tố	22/12/1990 - 10/1992
2	Lê Xuân Thực	10/1992 - 02/1994
3	Lê Tiến Hồng	02/1994 - 11/1994
4	Nguyễn Đình Trọng	11/1994 - 02/2012
5	Lê Gia Viết	03/2012 - Đến nay

**DANH SÁCH  
CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN  
PHƯỜNG THẮNG LỢI (1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Dương Đình Thư	1985 - 1993
2	Chu Thanh Bình	1993 - 04/1995
3	Dương Hồng Hải	04/1995 - 2012
4	Lê Quang Sơn	2012 - Đến nay

**DANH SÁCH  
TRƯỞNG CÔNG AN PHƯỜNG THẮNG LỢI  
(1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Vũ Văn Sản	1985 - 1987
2	Dương Quang Hùng	1987 - 1989
3	Dương Hồng Hải	1989 - 1994
4	Đỗ Văn Sỹ	1994 - 1999
5	Lê Văn Tính	1999 - 2002
6	Dương Như Vượng	05/2002 - 09/2003
7	Đồng Xuân Chí	2003 - 2013
8	Dương Đình Thơm	2013 - Nay



**DANH SÁCH CHỦ HUY TRƯỞNG  
BAN CHỦ HUY QUÂN SỰ PHƯỜNG THẮNG LỢI  
(1985 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Dương Minh Hà	1985 - 1986
2	Lê Đức Quyền	1986 - 1987
3	Dương Đình Minh	1987 - 1989
4	Nguyễn Văn Tuynh	1989 - 1999
5	Dương Thanh Tĩnh	1999 - 2004
6	Dương Hồng Hanh	2004 - Đến nay

**DANH SÁCH  
CHỦ TỊCH HỘI NGƯỜI CAO TUỔI PHƯỜNG  
THẮNG LỢI (2000 - ĐẾN NAY)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>
1	Lê Hồng Đăng	2000 - 04/2007
2	Ngô Quang Đạo	05/2007 - Đến nay

## TAØ LIEÛ THAM KHAÛ

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập I (1936 - 1965)*, Xi nghiệp in Bắc Thái, 2003.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên tập II (1965 - 2000)*, Công ty in Thái Nguyên, 2005.

3. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995 - 1996.

4. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002.

5. *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995.

6. *Lịch sử Đảng bộ huyện Đông Hỷ (1930 - 1995)*, Huyện ủy Đông Hỷ, 1997.

7. *Lịch sử Đảng bộ thị xã Sông Công (1985 - 1995)*, Thị xã Sông Công, 1998.

8. *Lịch sử Đảng bộ xã Bình Sơn (1946 - 2006)*, Thị xã Sông Công, 2006.

9. Nguyễn Duy Tiến: *Quá trình thực hiện quyền sở hữu ruộng đất cho Nông dân ở Thái Nguyên (1945 - 1957)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2002.

10. Viện sử học Việt Nam: *Khởi nghĩa Thái Nguyên 80 năm nhìn lại*, Xí nghiệp in Thái Nguyên, 1997.

11. Viện nghiên cứu Hán Nôm: *Địa danh làng xã Việt Nam thế kỷ XIX*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2012.

\* Ngoài ra, cuốn sách còn tham khảo và sử dụng các văn kiện, nghị quyết, tư liệu của Đảng bộ, chính quyền phường Thắng Lợi qua các thời kỳ và hồi ký của các đồng chí lão thành cách mạng còn lưu giữ được.

# MUÛC LỤC

<b>Lời giới thiệu.....</b>	<b>5</b>
<b>PHẦN MỘT: THẮNG LỢI TRƯỚC KHI THÀNH LẬP PHƯỜNG.....</b>	<b>9</b>
<b>Chương I: Thắng Lợi - vùng đất, con người...</b>	<b>9</b>
<b>Chương II: Nhân dân Thắng Lợi trong cuộc vận động giành chính quyền, kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1945 - 1984).....</b>	<b>25</b>
I. Nhân dân Thắng Lợi trong cuộc vận động giành chính quyền và Cách mạng tháng Tám năm 1945.....	25
II. Đảng lãnh đạo nhân dân Thắng Lợi trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).....	31
III. Đảng lãnh đạo nhân dân Thắng Lợi trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà (1954 - 1975).....	40
IV. Đảng lãnh đạo nhân dân Thắng Lợi trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa (1975 - 1984).....	51

<b>PHẦN HAI: THÀNH LẬP PHƯỜNG THẮNG LỢI - ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI, CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA (1985 - 2014).....</b>	<b>58</b>
---	-----------

<b>Chương III: Quá trình xây dựng, ổn định tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn đầu của thời kỳ đổi mới (1985 - 1995).....</b>	<b>59</b>
--	-----------

I. Phường Thắng Lợi ra đời - Đảng bộ phường lãnh đạo nhân dân những năm đầu đổi mới (1985 - 1990).....	59
--	----

II. Đảng bộ phường Thắng Lợi lãnh đạo nhân dân thực hiện chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công cuộc đổi mới (1991 - 1995).....	84
---	----

<b>Chương IV: Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, khơi dậy các tiềm năng, thế mạnh để xây dựng quê hương (1996 - 2005).....</b>	<b>99</b>
---	-----------

I. Thực hiện kế hoạch đổi mới toàn diện và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội (1996 - 2000).....	99
--	----

II. Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa những năm đầu thế kỷ XXI (2000 - 2005).....	109
---	-----

<b>Chương V: Đảng bộ phường Thắng Lợi lãnh đạo nhân dân đạt nhiều thành tựu mới trong sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa (2005 - 2014).....</b>	<b>122</b>
I. Đảng bộ và nhân dân phường Thắng Lợi giai đoạn 2005 - 2010 và kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội.....	122
II. Đại hội Đảng bộ phường Thắng Lợi nhiệm kỳ 2010 - 2015 và kết quả 4 năm thực hiện nghị quyết Đại hội.....	133
<b>Kết luận.....</b>	<b>145</b>
<b>Phụ lục.....</b>	
<b>Tài liệu tham khảo.....</b>	

*Đơn vị nghiên cứu và biên soạn*

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG  
VĂN HÓA VIỆT**

*Điều hành*

**Nhà báo Lê Văn Quỳnh - Giám đốc Công ty  
Nhà báo Trần Đình Tú - Tổng Biên tập  
Th.S Lịch sử Phùng Thị Mai - Trưởng phòng Nội dung**

*Biên soạn*

**Th.S Lịch sử Phùng Thị Mai**

*Biên tập*

**Th.S Lịch sử Trần Thị Điểm  
Nguyễn Thị Mai**

*Thiết kế mỹ thuật*

**Vũ Hoàng Anh**

---

*Giấy phép xuất bản số: 236/GP - STTTT*

*Do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên cấp ngày: 18/03/2015*

*In 300 cuốn, khổ 14,5x20,5cm tại Công ty TNHH Thương mại và bao bì dẻo can*

*In xong nộp lưu chiểu quý I năm 2015*